BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Số: 964 /BVCHĐN
V/v triển khai bệnh án điện tử (EMR) tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 9 năm 2025

Kính gửi:
- Bộ Y tế;
- Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế.

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn triển khai hồ sơ Bệnh án điện tử;

Căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Trung tâm Thông tin y tế Quốc Gia về Hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật triển khai phần mềm hồ sơ Bệnh án điện tử;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 274/BYT-GPHĐ ngày 03 tháng 06 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc tiếp nhận 10 đơn vị trực thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Bộ Y tế quản lý;

Căn cứ Quyết định số 927/QĐ-BVCHĐN ngày 16 tháng 09 năm 2025 về việc thành lập Hội đồng thẩm định sử dụng hồ sơ Bệnh án điện tử để quyết định việc sử dụng và lưu trữ hồ sơ Bệnh án điện tử thay thế cho Bệnh án giấy của Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định đánh giá Bệnh án điện tử để quyết định việc sử dụng và lưu trữ hồ sơ Bệnh án điện tử thay thế cho Bệnh án giấy Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng ngày 16 tháng 09 năm 2025. (Biên bản họp kèm theo)

Đến thời điểm hiện tại, phần mềm quản lý thông tin khám bệnh (HIS, LIS, RIS-PACS, EMR) tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng đã đáp ứng được các điều kiện theo Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hồ sơ Bệnh án điện tử.

Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng quyết định triển khai thực hiện lưu trữ hồ sơ Bệnh án điện tử từ ngày 20 ngày 09 năm 2025. (có

Quyết định đính kèm và các tài liệu chứng minh đã thực hiện được hồ sơ bệnh án điện tử theo qui định tại Bệnh viện)

Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng kính đề nghị Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế quan tâm, xem xét đăng tải kết quả triển khai thực hiện hồ sơ Bệnh án điện tử của đơn vị trên Cổng thông tin Bộ Y tế và Thông tin điện tử của Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Đỗ Văn Thành

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 263/QĐ-BVCHĐN

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/việc triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử thay thế Hồ sơ bệnh án giấy tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/06/2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22/06/2023;

Căn cứ Luật giao dịch điện tử ngày 22/06/2023;

Căn cứ Luật Căn cước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính Phủ Quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/06/2025 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử;

Căn cứ Công văn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06/06/2025 của Trung tâm thông tin y tế Quốc Gia về Hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật triển khai phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc tiếp nhận 10 đơn vị trực thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Bộ Y tế quản lý;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-BYT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Bộ Y tế về việc phân cấp công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng tư vấn sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử của Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng ngày 16/9/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính-Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai hồ sơ bệnh án điện tử đầy đủ tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng kể từ ngày 20/9/2025.

Điều 2. Hồ sơ bệnh án điện tử được lập, cập nhật, hiển thị, ký số, lưu trữ bằng phương tiện điện tử đáp ứng các Quy định tại Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/6/2025 của Bộ Y tế; Công văn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06/6/2025 của Trung tâm thông tin y tế Quốc Gia và có giá trị pháp lý như Hồ sơ bệnh án giấy quy định tại Điều 69 Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023.

Điều 3. Các loại và nội dung của hồ sơ bệnh án điện tử:

1. Hồ sơ bệnh án điện tử bao gồm hồ sơ bệnh án nội trú, hồ sơ bệnh án ngoại trú và các loại hồ sơ bệnh án khác theo quy định của Bộ Y tế.

2. Hồ sơ bệnh án điện tử được lập, cập nhật, hiển thị, ký số, lưu trữ bằng phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện đã đáp ứng các quy định của Thông tư 13/2025/TT-BYT ngày 06/06/2025 và có giá trị pháp lý như HSBA giấy quy định tại Điều 69 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

3. Nội dung của Hồ sơ bệnh án điện tử (EMR) gồm đầy đủ các trường thông tin theo mẫu của hồ sơ bệnh án sử dụng trong khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế hiện hành và cập nhật theo quy định mới (nếu có).

Điều 4. Sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử trong hồ sơ bệnh án điện tử:

1. Thực hiện theo Quy chế Quản lý, sử dụng chữ ký số và chữ ký điện tử dùng trong Bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 243/QĐ-BVCHĐN ngày 04/4/2025 của Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng.

2. Nhân viên y tế sử dụng chữ ký điện tử hoặc chữ ký số hợp pháp trong hồ sơ bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng theo sự phân công của Giám độc Bệnh viện.

3. Trong các trường hợp văn bản cần có chữ ký tươi (bản cam kết của người bệnh, bảng công khai thuốc đầu giường, bản cam kết làm phẫu thuật, thủ thuật, bản cam kết sử dụng giường bệnh,...): khoa/ phòng Scan để đưa vào hồ sơ bệnh án điện tử tương ứng, và chuyển bản có chữ ký tươi về phòng KHTH lưu trữ theo quy định.

Điều 5. Lãnh đạo bệnh viện, các khoa, phòng và cá nhân có liên quan theo trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 5;
- Lưu: VTBV.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

BsCKII. Đỗ Văn Thành

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN
Họp hội đồng tư vấn sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử để quyết định việc sử dụng và lưu trữ hồ sơ bệnh án điện tử thay thế cho bệnh án giấy tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

Vào lúc 16 giờ 00, ngày 16 tháng 09 năm 2025. Tại Phòng họp Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng.

Hội đồng tư vấn sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử để quyết định việc sử dụng và lưu trữ hồ sơ bệnh án điện tử thay thế cho bệnh án giấy tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng tiến hành họp Hội đồng.

Thành phần tham dự: Gồm có 15 thành viên của Hội đồng như sau:

1.	Ông Đỗ Văn Thành	Giám đốc	Chủ tịch hội đồng
2.	Ông Văn Ngọc Kỳ	Phó Giám đốc	Phó chủ tịch hội đồng
3.	Ông Lê Văn Tình	Phó TPTCHCQT	Thành viên
4.	Ông Võ Việt Hưng	Phó TPTCHCQT	Thư ký
5.	Ông Nguyễn Đức Trung	Nhân viên CNTT	Thành viên
6.	Ông Nguyễn Ngọc Anh	TP. Kế toán	Thành viên
7.	Bà Nguyễn Thị Thu Minh	PT. Kế toán trưởng	Thành viên
8.	Ông Đoàn Văn Tân	PT khoa GMHS	Thành viên
9.	Ông Lê Minh Tuấn	TK. PTCH	Thành viên
10.	Ông Hà Xuân Vũ	PT. ĐVPTYC	Thành viên
11.	Ông Kiều Viết Trung	PT. ĐVPTCS	Thành viên
12.	Ông Hà Đức Dũng	PTK. PHCN	Thành viên
13.	Bà Nguyễn Thị Phương	Khoa PHCN	Thành viên
14.	Bà Kiều Thị Thu Thảo	PT khoa Khám bệnh	Thành viên
15.	Bà Trần Thị Duyên	Phòng KHTH	Thành viên

Nội dung cuộc họp:

Đánh giá việc triển khải thực hiện hồ sơ bệnh án điện tử thay thế bệnh án giấy tại bệnh viện, tiến hành kiểm tra, khảo sát thực tế, đánh giá hiện trạng và thực tế chứng minh việc thực hiện sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử thay thế bệnh án giấy tại bệnh viện.

Tiến trình cuộc họp:

1. Ông Lê Văn Tình - Phó Trưởng phòng TCHCQT Công bố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử để quyết định việc sử

dụng và lưu trữ hồ sơ bệnh án điện tử thay thế cho bệnh án giấy tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng và giới thiệu Hội đồng tư vấn thẩm định bệnh án điện tử tại bệnh viện.

2. Ông Đỗ Văn Thành, Giám đốc Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng, phát biểu khai mạc và chỉ đạo, điều hành cuộc họp.

3. Đại diện Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng trình bày các nội dung liên quan:

Ông Lê Văn Tình - Phó Trưởng phòng TCHCQT báo cáo về hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin và kết quả thực hiện các nội dung về phần cứng, phần mềm theo Thông tư số 13/2025/TT-BYT và công văn 365/TTYTQG-GPQLCL để triển khai bệnh án điện tử thay thể cho hồ sơ bệnh án giấy tại Bệnh viện chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng.

4. Hội đồng tham quan đánh giá thực tế các quy trình tại Khu tiếp nhận bệnh, Khoa Khám bệnh, Khoa Phẫu thuật chỉnh hình, Khoa Phục hồi chức năng, Đơn vị phẫu thuật yêu cầu, Đơn vị phẫu thuật cột sống.

5. Sau phiên tham quan, Hội đồng thảo luận tại phòng họp Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng theo nguyên tắc công khai, minh bạch. Chủ tịch Hội đồng đề nghị các thành viên trong đoàn đóng góp ý kiến, các thành viên hội đồng góp ý cụ thể như sau:

+ Cơ bản thống nhất các nhóm tiêu chí của báo cáo về triển khai bệnh án điện tử tại bệnh viện.

+ Các quyết định, quy chế, qui trình, tài liệu thuyết minh đáp ứng đầy đủ các tiêu chí tại Thông tư số 13/2025/TT-BYT và Công văn 365/TTYTQG-GPQLCL.

+ Nội dung bệnh án điện tử bảo đảm đầy đủ các thông tin cơ bản tương đương bệnh án giấy.

+ Về phần mềm cơ bản đáp ứng tốt cho việc triển khai và lưu trử bệnh án điện tử, tuy nhiên chú ý hiệu năng sử dụng thì cần phối hợp với công ty phần mềm Trí Việt để nâng cấp và tối ưu hóa phần mềm để đảm bảo tốt nhất cho quá trình khám chữa bệnh.

+ Tiếp tục bổ sung, nâng cấp hạ tầng CNTT phục vụ bệnh án điện tử.

+ Thông tin cung cấp quản lý chữ ký số chưa đủ, cần bổ sung các xác thực sinh trắc học của bệnh nhận để đảm bảo số hoá toàn điện cho hồ sơ bệnh án điện tử.

+ Đảm bảo an toàn thông tin vấn đề lưu trữ dữ liệu nên đầy đủ, đề nghị tăng cường lưu trữ online, sao lưu dữ liệu mỗi ngày.

+ Tiếp tục rà soát, điều chỉnh bổ sung trong thời gian ngắn để hoàn thành được bộ hồ sơ gửi về Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo đúng tiến độ.

6. Hội đồng tiến hành bỏ phiếu, phân công đồng chí Võ Việt Hưng kiểm phiếu.

7. Hội đồng tiến hành bỏ phiếu. Kết quả đánh giá:

- Tổng số phiếu phát ra và hợp lệ: 15/15 phiếu

- Kết quả kiểm phiếu như sau:

+ Đạt: 13/15 phiếu.

+ Đạt, nhưng cần hoàn thiện bổ sung: 02/15 phiếu.

+ Không đạt: 00/15 phiếu.

VI. Kết luận của Hội đồng:

- Thẩm định hồ sơ bệnh án điện tử trên cơ bản đạt 15/15 phiếu, đơn vị cơ bản đạt yêu cầu để triển khai bệnh án điện tử thay cho hồ sơ bệnh án giấy.

- Việc triển khai bệnh án điện tử được báo cáo chi tiết, khoa học đúng như thực tiễn triển khai. Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng đang sử dụng các dịch vụ thuê của VNPT: RIS/PACS và HIS, LIS, EMR của Công ty TNHH phát triển giải pháp CNTT Trí Việt được lưu trữ đầy đủ trên hệ thống tại đơn vị.

- Một số tồn tại cần khắc phục và hoàn thiện:

+ Bệnh viện phối hợp với Công ty TNHH phát triển giải pháp CNTT Trí Việt rà soát qui trình bệnh án điện tử để tiếp tục hoàn thiện, đảm bảo an toàn thông tin, tuân thủ pháp luật về an toàn thông tin bệnh án điện.

+ Tiếp tục bổ sung trang thiết bị, nâng cấp hạ tầng CNTT.

Hội đồng thống nhất thông qua, Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng đủ điều kiện triển khai bệnh án điện tử, đề nghị ban hành quyết định triển khai áp dụng hồ sơ bệnh án điện tử thay cho hồ sơ bệnh án giấy tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng, báo cáo về Bộ Y tế và sớm gửi hồ sơ đề nghị Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế đăng lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế theo đúng quy định theo thông tư 13/2025/TT-BYT.

Buổi họp kết thúc lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày. Các thành viên hội đồng biểu quyết nhất trí (100%) thông qua các nội dung của biên bản./.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
Phó Phòng TCHCQT	Giám đốc
Võ Việt Hưng	Đỗ Văn Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Phó Giám đốc

Văn Ngọc Kỳ

Phụ trách Kế toán trưởng

Phó Trưởng Phòng TCHCQT

Lê Văn Tình

Trưởng phòng Kế toán tài vụ

Nguyễn Thị Thu Minh

Trưởng Khoa PTCH

Nguyễn Ngọc Anh

Phó Khoa PTCH-Trưởng ĐVPTYC

Lê Minh Tuấn

Phó Trưởng Khoa PHCN

Hà Xuân Vũ

Phó Khoa PTCH-Trưởng ĐVPTCS

Hà Đức Dũng

PT Khoa Gây mê hồi sức

Kiều Viết Trung

PT Khoa Khám Bệnh

Đoàn Văn Tân

Bác sỹ Khoa PHCN

Kiều Thị Thu Thảo

Công nghệ Thông tin

Nguyễn Thị Phương

Phòng Kế hoạch tổng hợp

Nguyễn Đức Trung

Trần Thị Duyên

BỘ Y TẾ

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

BÁO CÁO ĐÁP ỨNG CÁC YÊU CẦU QUY ĐỊNH HỒ SƠ BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ TẠI BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

(Theo thông tư số 13/2025/TT-BYT và hướng dẫn số 365/TTYTQG-GPQLCL)

Đà Nẵng, tháng 09 năm 2025

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Số: 928/BC-BVCHĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 09 năm 2025

BÁO CÁO

Về việc đáp ứng các yêu cầu quy định hồ sơ bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

Tên cơ sở khám chữa bệnh: Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

Địa chỉ: 95 Quang Trung, Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại liên hệ: 02363.887.890

Người đứng đầu cơ sở khám chữa bệnh:

Ông: Đỗ Văn Thành – Chức vụ: Giám đốc Bệnh viện

Căn cứ vào quy định tại Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/06/2025 của Bộ Y tế hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử;

Căn cứ vào hướng dẫn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06/06/2025 của trung tâm thông tin Y tế Quốc gia về việc hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật triển khai phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử.

Bệnh viện Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng đạt đầy đủ các yêu cầu về Quy định hồ sơ bệnh án điện tử theo thông tư số 13/2025/TT-BYT và hướng dẫn số 365/TTYTQG-GPQLCL *(có phụ lục bằng chứng về các tiêu chí đã đạt kèm theo)*.

Nơi nhận:
- *Bộ Y tế (để b/c);*
- *Lưu VT.*

GIÁM ĐỐC

BỘ Y TẾ BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Đỗ Văn Thành

BẢNG KIỂM TỰ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐIỆN TỬ

(Bệnh viện tự xây dựng dựa theo nội dung của thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/06/2025 của Bộ Y tế và hướng dẫn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06/06/2025 của trung tâm thông tin Y tế Quốc gia)

TT	Nội dung	Đánh giá	
		Có	Không
1.	Hồ sơ bệnh án điện tử là hồ sơ bệnh án quy định tại khoản 17 Điều 2 Luật Khám bệnh, chữa bệnh được lập, cập nhật, hiển thị, ký, lưu trữ, quản lý, sử dụng và khai thác bằng phương tiện điện tử.	X	
2.	Việc lập, cập nhật hồ sơ bệnh án điện tử của người bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm đầy đủ các thông tin theo quy định tại Chương X Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	X	
3.	Kết nối thông tin của hồ sơ bệnh án điện tử với số định danh cá nhân của công dân Việt Nam và người nước ngoài đã được cấp tài khoản định danh điện tử theo quy định pháp luật về căn cước.	X	
4.	Tuân thủ quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, dữ liệu, công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tiếp cận thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, lưu trữ dữ liệu; quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu điện tử của cơ quan nhà nước.	X	
5.	Có hạ tầng công nghệ thông tin của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, tối thiểu gồm máy trạm; hạ tầng kết nối mạng; máy chủ; giải pháp hoặc thiết bị lu trữ dữ liệu (bao gồm cả lưu trữ dự phòng); có các thiết bị, giải pháp về bảo mật thông tin và các thiết bị có liên quan khác.	X	
6.	Có các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh để triển khai hồ sơ bệnh án điện tử.	X	
7.	Đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin.	X	
8.	Sẵn sàng phục hồi thông tin, dữ liệu và khả năng truy xuất trên hồ sơ bệnh án điện tử khi cần thiết để tham khảo, đối chiếu, khai thác, sử dụng trong công tác điều trị, kiểm tra, thanh tra, nghiên cứu khoa học và quản lý y tế.	X	
9.	Nhân viên y tế, người bệnh hoặc người đại diện của người bệnh ký hoặc xác nhận điện tử nội dung liên quan trong hồ sơ bệnh án điện tử theo một trong các hình thức sau:	X	

	- Sử dụng chữ ký điện tử hợp pháp; - Sử dụng các hình thức xác nhận bằng phương tiện điện tử khác theo quy định tại khoản 4 Điều 22 của Luật Giao dịch điện tử.		
10.	- Hồ sơ bệnh án điện tử bao gồm thông tin được quy định tại các mẫu bệnh án tại Phụ lục số XXVIII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản cập nhật thay thế khác.	X	
11.	- Phần mềm hỗ trợ xem được thông tin hồ sơ bệnh án điện tử tối thiểu với tập tin định dạng .pdf.	X	
12.	Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử có thể được tạo lập, cập nhật tự động thông qua đồng bộ thông tin hồ sơ từ các hệ thống khác hoặc tạo lập hồ sơ bệnh án trực tiếp trên phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử.	X	
13.	Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử có các chức năng quản lý danh sách hồ sơ bệnh án của người bệnh, cấu hình phân quyền xem, nhập mới, chỉnh sửa, hủy, khôi phục dữ liệu, thông tin trong hồ sơ bệnh án điện tử.	X	
14.	Phần mềm có khả năng kết xuất được thông tin hồ sơ bệnh án điện tử theo tập tin định dạng XML hoặc JSON phục vụ liên thông dữ liệu, chia sẻ bệnh án điện tử, gồm các thông tin theo Phụ lục "Mô tả dữ liệu trao đổi hồ sơ bệnh án điện tử".	X	
15.	Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử giám sát được hành động của người sử dụng, trong đó: - Bảo đảm quyền riêng tư, bảo mật và kiểm tra truy vết; - Bảo đảm khả năng xác thực người dùng và cấp quyền cho người dùng; - Có khả năng ghi vết tất cả các giao dịch, tương tác của người dùng trên phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử.	X	
16.	Phần mềm cho phép hiển thị trên màn hình máy tính hoặc các thiết bị điện tử cầm tay khác theo mẫu hồ sơ bệnh án và kết xuất ra máy in mẫu hồ sơ bệnh án theo quy định của Bộ Y tế.	X	
17.	Phân quyền và bảo mật hồ sơ bệnh án điện tử: - Bảo đảm khả năng xác thực người dùng và cấp quyền cho người dùng; - Bảo đảm quyền riêng tư bảo mật và kiểm tra truy vết; - Phân quyền người dùng theo từng vai trò công việc; - Thiết lập khoảng thời gian giới hạn cho phép người dùng truy cập vào phần mềm;	X	

	- Bảo vệ, ngăn chặn việc truy cập trái phép vào hồ sơ bệnh án điện tử.		
18.	Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử sử dụng danh mục dùng chung theo quy định của Bộ Y tế.	X	
19.	Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử có thể được triển khai theo một trong số các hình thức sau: - Là một phân hệ thuộc Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS); - Là một phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử độc lập và đáp ứng được các tính năng tiếp nhận, lưu trữ, trao đổi được thông tin cá nhân, kết quả khám bệnh, kết quả cận lâm sàng, kết quả thăm dò chức năng, quá trình chẩn đoán, điều trị, chăm sóc và những thông tin khác có liên quan trong quá trình chữa bệnh của người bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	X	
20.	Dữ liệu hồ sơ bệnh án điện tử của người bệnh được lưu trữ độc lập không phụ thuộc vào các hệ thống khác tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	X	
21.	- Có khả năng chống truy cập bất hợp pháp vào cơ sở dữ liệu. Có đầy đủ các cơ chế sao lưu dự phòng, khôi phục hệ thống và đảm bảo tính toàn vẹn của cơ sở dữ liệu. - Có khả năng áp dụng cơ chế mã hóa đối với dữ liệu lưu trữ.	X	
22.	- Phần mềm phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn thông tin trước khi đưa vào sử dụng theo yêu cầu tại Quyết định số 742/QĐ-BTTTT ngày 22/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành yêu cầu an toàn cơ bản đối với phần mềm nội bộ.	X	
23.	- Phần mềm có cơ chế mã hóa/giải mã thông tin người bệnh khi thực hiện truyền/nhận dữ liệu. Quản lý nhật ký người dùng, phân quyền và theo dõi hoạt động trên phần mềm.	X	
24.	- Các phần mềm nền tảng (hệ điều hành, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, phần mềm ảo hóa,…) thường xuyên được cập nhật phiên bản, bản vá lỗi.	X	
25.	Đảm bảo không vi phạm các quy định về quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan theo Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009	X	
26.	Tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ hoặc Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh hiện hành.	X	
27.	Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử cần đáp ứng các tiêu chuẩn liên quan được quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban	X	

	hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.		
28.	Các máy chủ, máy trạm (máy tính cá nhân, thiết bị đầu cuối) cần được bảo vệ bằng phần mềm chống virus mã độc và cơ chế kiểm soát truy cập chặt chẽ.	X	
29.	Định kỳ thực hiện sao lưu dữ liệu gồm 01 bản tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và khuyến nghị có thêm 01 bản tại đơn vị cung cấp dịch vụ lưu trữ bảo đảm an toàn cho dữ liệu khi bị tấn công mạng.	X	
30.	- Phòng máy chủ, trung tâm dữ liệu tại các cơ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tủ điện; báo cháy, chữa cháy; lưu điện; điều hòa; tủ rack; máng, cáp kết nối bảo đảm hạ tầng vận hành ổn định, an toàn. - Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử được cài đặt trên máy chủ, thiết bị lưu trữ/thiết bị lưu trữ dự phòng, thiết bị cân bằng tải, thiết bị mạng, thiết bị bảo mật, hoạt động ổn định, an toàn và có tính sẵn sàng cao.	X	
31.	- Phần mềm phải được triển khai trên hạ tầng mạng có đường truyền ổn định, tốc độ cao, đảm bảo khả năng truy xuất dữ liệu nhanh chóng và kết nối tới các phần mềm khác liên quan. - Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có triển khai mạng nội bộ (LAN) cần được phân vùng, quy hoạch tài nguyên mạng đủ đáp ứng nhu cầu sử dụng.	X	
32.	Hệ thống thông tin của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh yêu cầu tối thiểu cấp độ 2 về cấp độ an toàn thông tin theo Khoản 1, Điều 8, Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cần triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin bao gồm biện pháp quản lý và kỹ thuật tối thiểu đáp ứng Cấp độ 2 và có phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với quy mô ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị	X	
33.	- Ứng dụng phải có khả năng hỗ trợ chuyển đổi sang công nghệ IPv6 khi có nhu cầu. - Có giải pháp chuyển đổi IPv4 sang IPv6 trong môi trường nội bộ và trên Internet; cấu hình lại mô hình máy chủ theo chuẩn IPv6 phù hợp với yêu cầu của tổ chức.	X	
34.	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý dữ liệu hồ sơ bệnh án điện tử cần tuân thủ quy định tại Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.	X	

35.	- Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử cho phép nhân viên y tế, người bệnh hoặc người đại diện của người bệnh ký, xác nhận điện tử trong hồ sơ bệnh án điện tử theo quy định của Luật Giao dịch điện tử và Thông tư số 13/2025/TT BYT ngày 06/06/2025 của Bộ Y tế. - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cần ban hành quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký, xác thực điện tử trong hồ sơ bệnh án điện tử.	X	

Nhận xét, kết luận sau đánh giá: Qua rà soát, đối chiếu với các yêu cầu của thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/06/2025 của Bộ Y tế và hướng dẫn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06/06/2025 của trung tâm thông tin Y tế Quốc gia, Bệnh viện tự đánh giá đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của thông tư và hướng dẫn, đủ điều kiện để triển khai hồ sơ bệnh án điện tử thay thế hoàn toàn hồ sơ bệnh án giấy tại bệnh viện.

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ DỰA VÀO BẢNG KIỂM (GỒM 35 MỤC) BỆNH VIỆN XÂY DỰNG THEO NỘI DUNG THÔNG TƯ SỐ 13/2025/TT-BYT NGÀY 06/06/2025 CỦA BỘ Y TẾ VÀ HƯỚNG DẪN SỐ 365/TTYTQG-GPQLCL NGÀY 06/06/2025 CỦA TRUNG TÂM THÔNG TIN Y TẾ QUỐC GIA

1. Hồ sơ bệnh án điện tử là hồ sơ bệnh án quy định tại khoản 17 Điều 2 Luật Khám bệnh, chữa bệnh được lập, cập nhật, hiển thị, ký, lưu trữ, quản lý, sử dụng và khai thác bằng phương tiện điện tử.

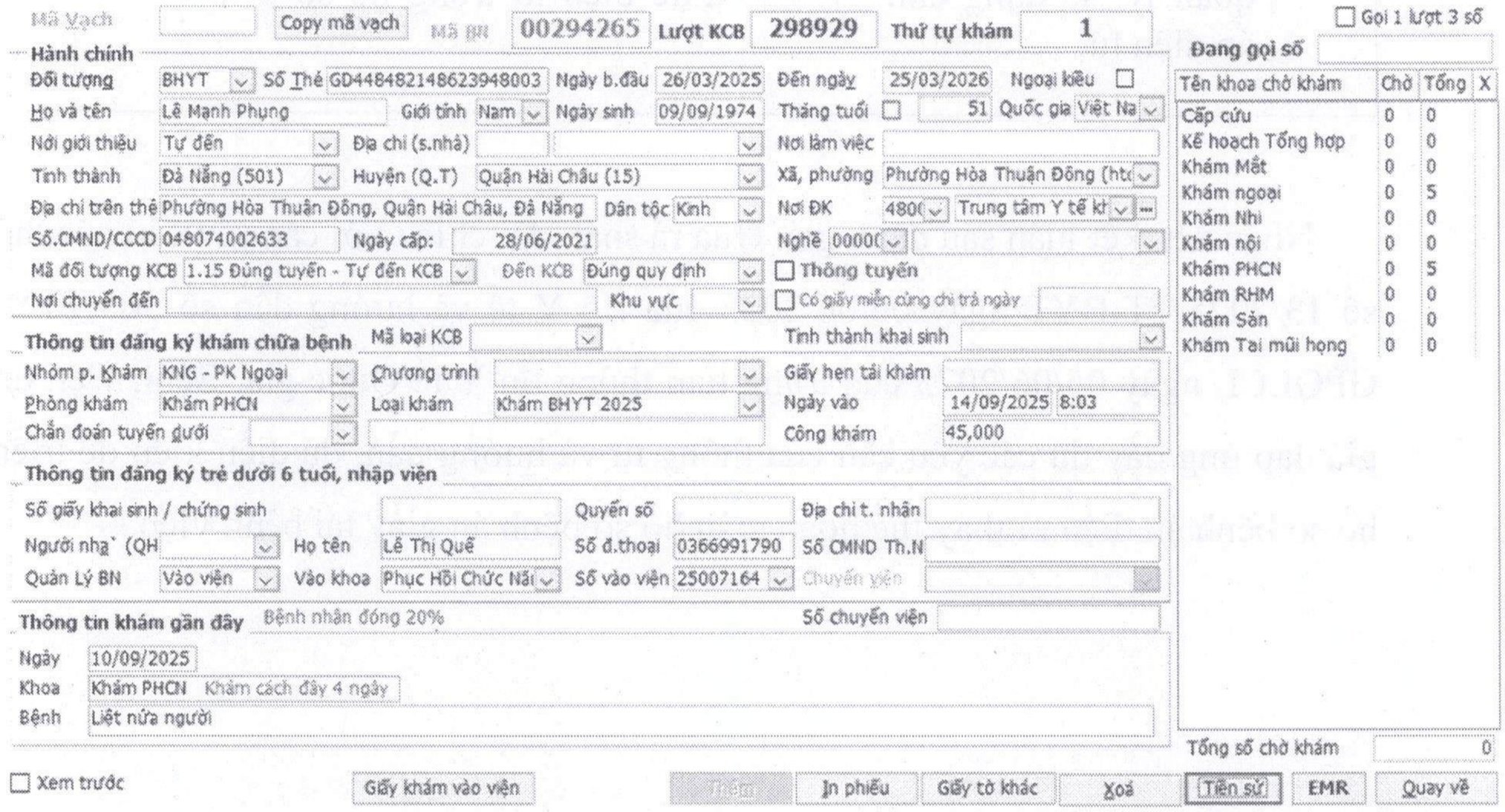

- Kết quả cận lâm sàng:

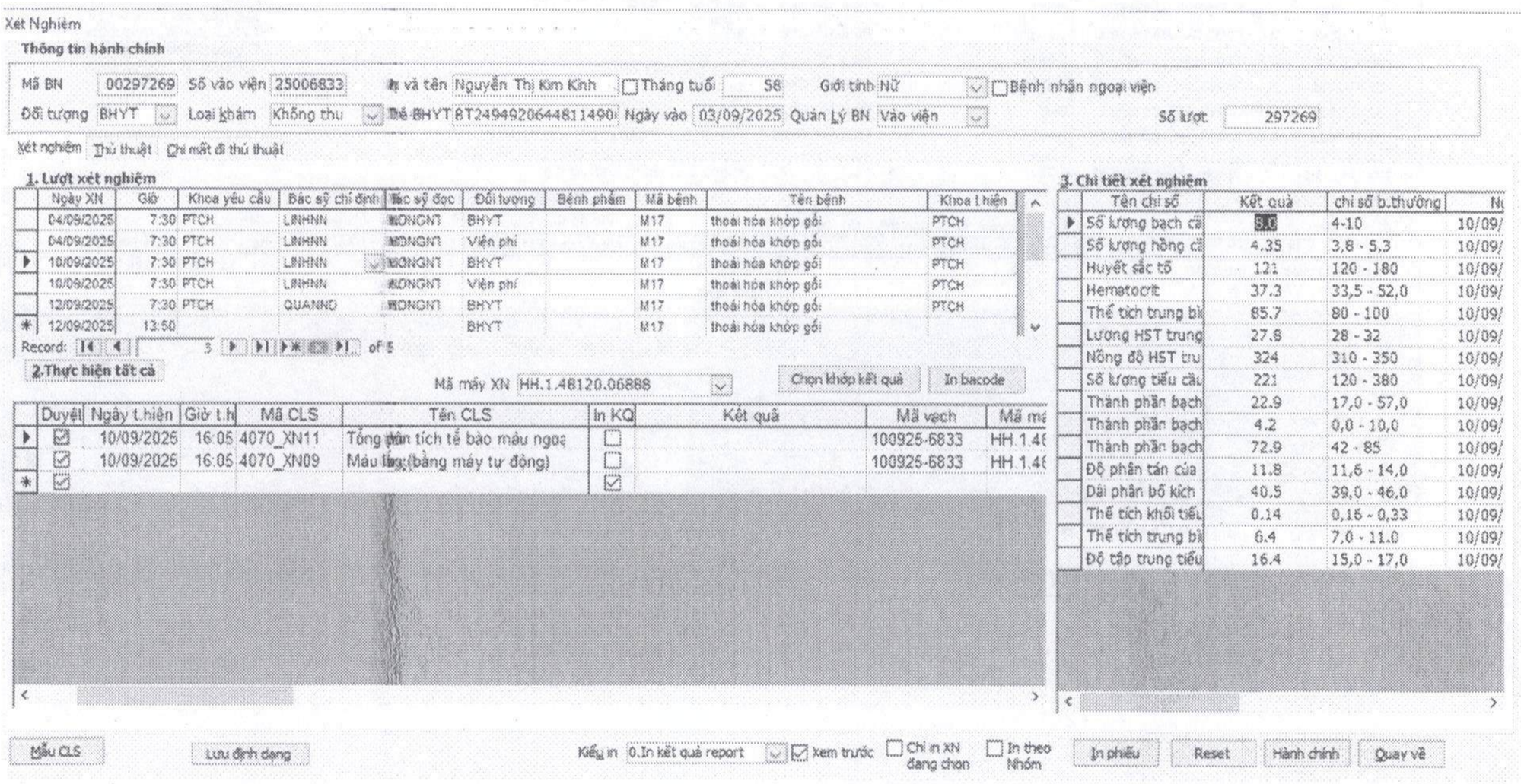

- Quá trình chẩn đoán:

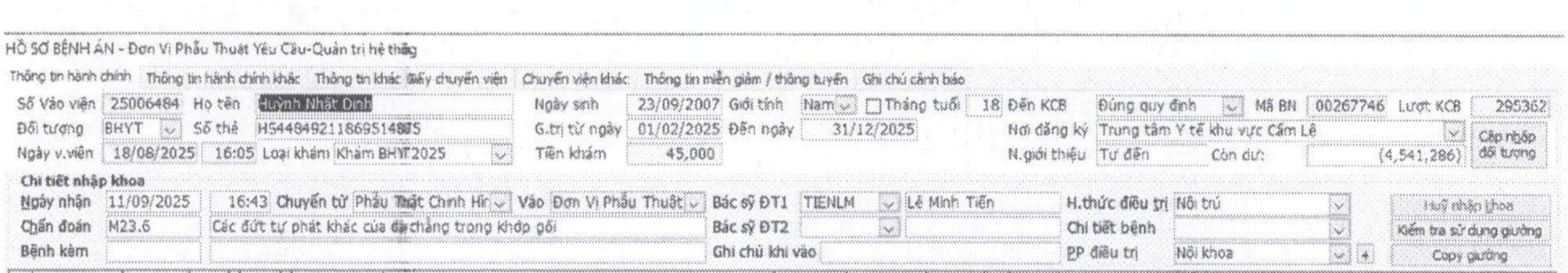

- Quá trình điều trị:

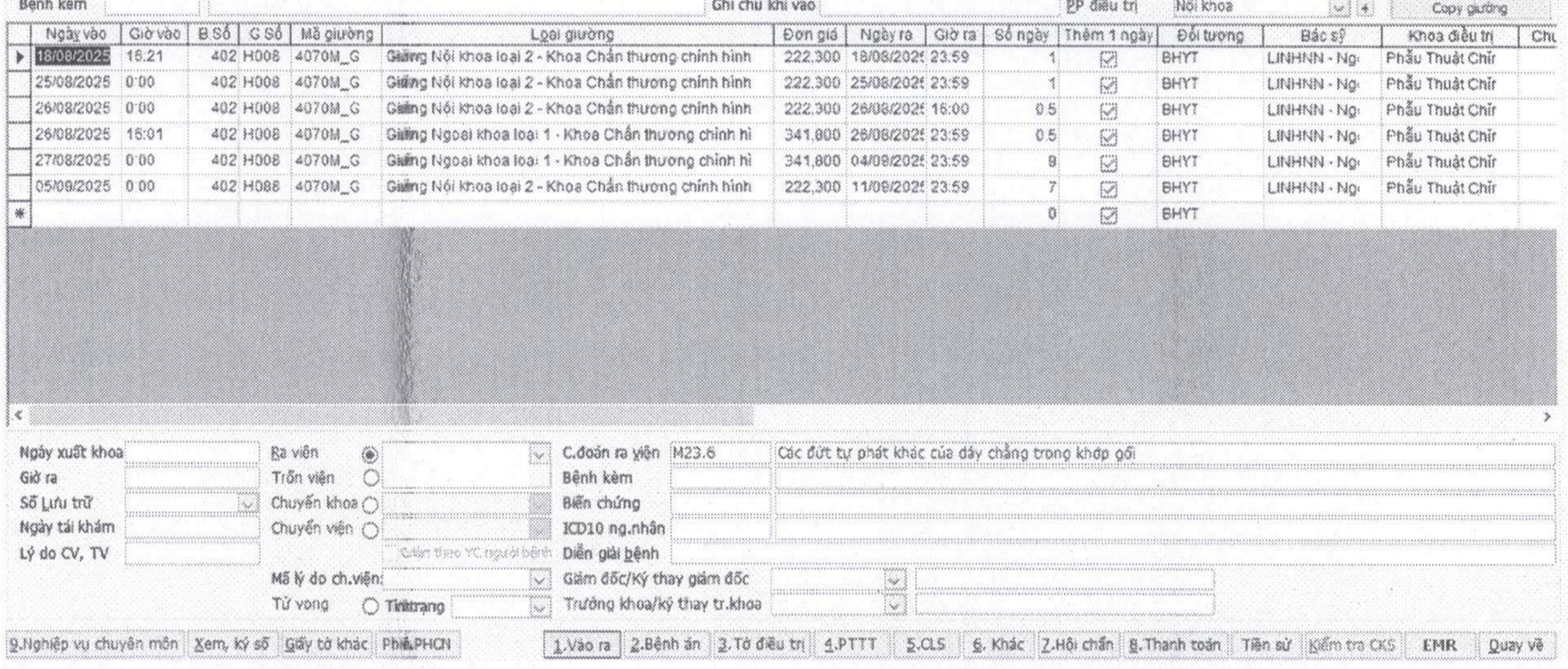

HỒ SƠ BỆNH ÁN - Phục Hồi Chức Năng-Quản trị hệ thống

Thông tin hành chính | Thông tin hành chính khác | Thông tin khác | Giấy chuyển viện | Chuyển viện khác | Thông tin miễn giảm / thông tuyến | Ghi chú cảnh báo

Số Vào viện 25006749 Họ tên Huỳnh Ngọc Thiều Ngày sinh 02/10/1959 Giới tính Nam Tháng tuổi 66 Đến KCB Đúng quy định Mã BN 00296698 Lượt KCB 296698

Đối tượng BHYT Số thẻ BT2515121325818S1002 G.trị từ ngày 01/06/2025 Đến ngày 31/12/2025 Nơi đăng ký Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn Cập nhập đối tượng

Ngày v.viện 27/08/2025 8:17 Loại khám Không thu Tiền khám 0 N.giới thiệu Tự đến Còn dư: (2,624,420)

a. Thuốc cấp b. Thuốc mua ngoài

Lượt cấp thuốc | Trả thuốc cho lượt đang chọn | Hiển thị giờ (sáng, trưa, chiều, tối)

	Ngày cấp	Giờ	Bác sỹ	Đối tượng	Chương trình	Tên khoa
	27/08/2025	14:00	GIANGLHT - Lê Hữu Tr	Viện phí		Phục Hồi Chức
▶	27/08/2025	8:50	GIANGLHT - Lê Hữu Tr	BHYT		Phục Hồi Chức
	28/08/2025	8:16	BAODTH - Đỗ Thị Hoài	BHYT		Phục Hồi Chức
	28/08/2025	14:00	BAODTH - Đỗ Thị Hoài	Viện phí		Phục Hồi Chức
	29/08/2025	14:00	GIANGLHT - Lê Hữu Tr	Viện phí		Phục Hồi Chức
	29/08/2025	8:16	GIANGLHT - Lê Hữu Tr	BHYT		Phục Hồi Chức
	30/08/2025	8:16	GIANGLHT - Lê Hữu Tr	BHYT		Phục Hồi Chức
	31/08/2025	8:16	GIANGLHT - Lê Hữu Tr	BHYT		Phục Hồi Chức

Record: 2 of 23

Diễn biến bệnh

Bệnh nhân bị cắt cụt 1/3 trên cẳng chân phải 4 tháng do biến chứng mạch máu+ nhiễm trùng biến chứng đái tháo đường, vào viện tập phơn về làm chân giả
Tiền sử:
Đái tháo đường điều trị theo đơn
Tăng huyết áp
Rối loạn mỡ máu
Hiện tại:
Bệnh tỉnh, tiếp xúc tốt
Sinh hiệu ổn
Thể trạng trung bình
Da niêm mạc hồng
Không phù, không xuất huyết dưới da
Mỏm cụt 1/3 trên cẳng chân phải, liền sẹo tốt, không đau, không chồi xương

Y lệnh khác

TT:
1. Novomix 30 Flexpen sáng 20UI-chiều 15UI
2. Amlodipin 5mg- Lorsatan 50mg x 01v
3. Clopidogrel 75mg x 01v
4 Rosuvastatin 10mg x 01v
5. Dapagliflozin 10mg x 01v
6. Metformin 1000mg x 02v

Copy lượt | Trả thuốc | Tổng thuốc | Đơn thuốc | Mẫu Thuốc | Phiếu c.khoa | In tờ điều trị | BK tổng thuốc | BK Thuốc | Hủy đã lĩnh

Chẩn đoán: | Chế độ chăm sóc: Chăm sóc cấp 3

Chi tiết thuốc tồn: 0 | Hiển thị giờ (sáng, trưa, chiều, tối) Dòng 4 | Chế độ d.dưỡng: BT03

	Tên thuốc	ĐVT	Số lượng	Lần lên thuốc	Ngày khác	Đơn giá	Đối tượng thu	Chi mất đi cho PTTT	Sáng	Trưa	Chiều	Tối	ĐVT Dung	Liều dùng	Đường dùng	Du
▶	Mixtard 30 Insulin Human (rDNA) (	Lọ	1	1		81,500	Mặc định		1					sáng 20ui -chiều 15UI	Tiêm	
*			0			0	Mặc định									

Record: 1 of 1

9.Nghiệp vụ chuyên môn | Xem, ký số | Giấy tờ khác | Phiếu PHCN | 1.Vào ra | 2.Bệnh án | 3.Tờ điều trị | 4.PTTT | 5.CLS | 6. Khác | 7.Hội chẩn | 8.Thanh toán | Tiền sử | Kiểm tra CKS | EMR | Quay về

- Chăm sóc, chức năng sống:

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG

PHIẾU CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH

Mẫu số: 09/BV-01
Số vào viện: **25006749**

Y tá (điều dưỡng ghi) Số:.....

- Họ tên người bệnh: **HUỲNH NGỌC THIỀU** Tuổi: 66 Giới tính: Nam
- Khoa điều trị: Phục Hồi Chức Năng Buồng: 214 Giường: T028
- Chẩn đoán: Chấn thương cắt cụt cẳng chân tầm chưa xác định (S88.9)

Ngày	Giờ	Theo dõi diễn biến	Thực hiện y lệnh/chăm sóc	Ký tên
27/08/25	09:11	Bệnh nhân vào khoa tỉnh Tiếp xúc tốt Ăn uống được Da niêm mạc hồng hào Thể trạng trung bình Đại tiểu tiện tự chủ Mỏm cụt dưới gối P Vận động hạn chế Dấu sinh tồn: Mạch: 76 lần/phút Nhiệt độ: 37 độ C Huyết áp: 140/90 mmHg Nhịp thở: 19 lần/phút Cân nặng: 50 kg	Tiếp nhận bệnh nhân vào khoa Sắp xếp giường bệnh Phổ biến nội quy Mời bác sỹ khám bệnh	Được ký số bởi **Ngô Thị Phương Trâm**
28/08/25	08:20	Bệnh nhân tỉnh Tiếp xúc tốt Ăn uống được Mỏm cụt dưới gối P Vận động hạn chế	Thực hiện y lệnh	Được ký số bởi **Lê Thị Thu Thảo**
28/08/25	16:00	Bệnh nhân tỉnh Sinh hiệu ổn	Thực hiện y lệnh	Được ký số bởi **Lê Thị Thu Thảo**
29/08/25	08:20	Bệnh nhân tỉnh Tiếp xúc tốt Ăn uống được Mỏm cụt dưới gối P Vận động hạn chế	Thực hiện y lệnh	Được ký số bởi **Lê Thị Thu Thảo**
29/08/25	16:10	Bệnh nhân tỉnh Sinh hiệu ổn	Thực hiện y lệnh Đo sinh hiệu	Được ký số bởi **Nguyễn Thị Linh Trang**
30/08/25	08:25	Bệnh nhân tỉnh Tiếp xúc tốt Ăn uống được Mỏm cụt dưới gối P Vận động hạn chế	Thực hiện y lệnh	Được ký số bởi **Nguyễn Thị Linh Trang**
30/08/25	16:00	Bệnh nhân tỉnh	Thực hiện y lệnh	Được ký số bởi

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG

PHIẾU THEO DÕI CHỨC NĂNG SỐNG

Mẫu số: 10/BV-01
Số vào viện: **25006749**

- Họ tên người bệnh: **HUỲNH NGỌC THIỀU** Tuổi: 66 Giới tính: Nam
- Khoa điều trị: Phục Hồi Chức Năng Buồng: 214 Giường: T028
- Chẩn đoán: Chấn thương cắt cụt cẳng chân tầm chưa xác định (S88.9)

Ngày tháng		27/08	28/08	28/08	29/08	29/08	30/08	30/08	31/08	31/08	01/09	01/09	02/09	02/09	03/09	03/09	04/09	04/09
Mạch L/ph	Nhiệt độ oC	09:11	08:20	16:00	08:20	16:10	08:25	16:00	08:25	16:00	08:20	16:00	08:20	16:00	08:20	16:00	08:20	16:00
160	41																	
140	40																	
120	39																	
100	38																	
80	37																	
60	36																	
40	35																	
1. Huyết áp (mmHg)		140/90	140/90	140/90	140/90	130/80	130/80	130/80	130/80	130/80	130/80	130/80	130/80	130/80	130/80	130/80	130/80	130/80
2. Nhịp thở (lần/phút)		19	19	19	19	19	19	19	19	19	19	19	19	19	19	19	19	19
3. Cân nặng (Kg)		50	50	50	50	50	50	50	50	50	50	50	50	50	50	50	50	50
4. Chiều cao																		

Những thông tin khác có liên quan trong quá trình chữa bệnh của người bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Lịch sử khám chữa bệnh, lịch sử cận lâm sàng,,,,

Hồ Sơ

Thông tin hành chính | Thông tin khác

Mã BN: 00273220 | Số lưu trữ: | Số vào viện: 25005535 | Ngày sinh: 01/01/1990 | Tháng tuổi: 35 | Giới tính: Nam

Họ và tên: Trần Anh Bình | Dân tộc: Kinh | Địa chỉ: Tổ 57, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng

Đối tượng: Viện phí | Số Thẻ BHYT: | Ngày H.hạn: | Nơi đăng ký ban đầu: 48008

Các lượt khám chữa bệnh

	Ngày khám	Ngày QT	Lượt KCB	Số v.viện	Tuổi	ĐT	C.trình	Quản Lý BN	Khoa khám	Khoa khám, điều trị	C.Cứu	ICD10	Chẩn đoán B.Chính	Ngày nhập	Ngày xuất
	23/07/25	23/07/25	291088	25005656	35	BH		Vào viện	Khám PHCN	Phục Hồi Chức N	☐	M24.5	Cứng khớp	23/07/25	08/08/25
	19/07/25	19/07/25	290509	25005535	35	VP		Vào viện	Khám PHCN	Khám PHCN	☐	M24.5	Cứng khớp (Giới hạn tầm vận động khớp háng phải/T	19/07/25	
▶	03/07/25	13/07/25	287893	25005040	35	BH		Vào viện	Khám PHCN	Phục Hồi Chức N	☐	M24.5	Cứng khớp	03/07/25	18/07/25
	19/06/25	19/06/25	285536	25004557	35	BH	CTX	Vào viện	Khám ngoại	Phẫu Thuật Chỉnl	☐	M16	thoái hóa khớp háng	19/06/25	02/07/25
	02/06/25	02/06/25	281650	25003836	35	BH		Vào viện	Khám PHCN	Phục Hồi Chức N	☐	M25.5	Đau khớp	02/06/25	18/06/25
	07/05/25	07/05/25	278163	25003198	35	BH		Vào viện	Khám PHCN	Phục Hồi Chức N	☐	M25.5	Đau khớp	07/05/25	26/05/25
	09/04/25	09/04/25	273311	25002415	35	BH		Vào viện	Khám ngoại	Phẫu Thuật Chỉnl	☐	M16	thoái hóa khớp háng	09/04/25	25/04/25
	08/04/25	08/04/25	273220		35	VP		Kế toa	Khám ngoại	Khám ngoại	☐	M16	Thoái hóa khớp háng T	08/04/25	

Record: 3 of 8

Tính từ ngày: | Tính đến ngày: | Đồng ý

1. Thuốc 2. Thuốc mua ngoài 3. Chi phí Giường 4. Cận lâm sàng 5. Phẫu thuật thủ thuật

	Khoa yêu cầu	Tên cận lâm sàng	SL	ĐVT	Đơn giá	Thành tiền	Kết quả	Phiếu thu
▶	Phục Hồi Chức Năng	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng	1	Lần	43,500	43,500		Chưa thu tiền
	Phục Hồi Chức Năng	Định lượng Urê máu [Máu]	1	Lần	22,400	22,400		Chưa thu tiền
	Phục Hồi Chức Năng	Định lượng Creatinin (máu)	1	Lần	22,400	22,400		Chưa thu tiền
	Phục Hồi Chức Năng	Định lượng Glucose [Máu]	1	Lần	22,400	22,400		Chưa thu tiền
	Phục Hồi Chức Năng	Chụp X-quang khung chậu thẳng [số hóa	1	Lần	73,300	73,300	- thay khớp háng 2 bê	Chưa thu tiền
	Phục Hồi Chức Năng	Điện tim thường	1	Lần	39,900	39,900	ecg bình thường	Chưa thu tiền

Tổng tiền CLS: 223,900

Tổng thành tiền: 4,748,102 AMLODIPINE STELLA 5MG tồn hiện tại : 356

P.Chênh Lệch | (F12) Quay về

- Truyền dịch:

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG

PHIẾU THEO DÕI TRUYỀN DỊCH

Số vào viện: 25006790
Mã BN: 296991

- Họ tên người bệnh: ĐẶNG THỊ KHA LINH Năm sinh 10/06/1971 Giới tính: Nữ
- Khoa điều trị: Phục Hồi Chức Năng Buồng: 301 Giường: H073
- Chẩn đoán: Liệt nửa người (G81)

Ngày tháng	Tên dịch truyền/ hàm lượng	Số lượng	Lô/Số sản xuất	Tốc độ giọt/ph	Thời gian		BS Chỉ định	YT (DD) thực hiện
					Bắt đầu	Kết thúc		
10/09/25	Natri clorid 0,9% 0,9%;500ml	1 Chai	00225233	XXX	10/09/25 08:00	10/09/25 13:35	Được ký số bởi Tôn Thất Tùng	Được ký số bởi Lê Thị Mai Hoa
	Lactated Ringer's 500ml	1 Chai	00925039	XXX	10/09/25 13:35	10/09/25 19:10	Được ký số bởi Tôn Thất Tùng	Được ký số bởi Lê Thị Mai Hoa
11/09/25	Natri clorid 0,9% 0,9%;500ml	1 Chai	00225233	XXX	11/09/25 08:20	11/09/25 13:55	Được ký số bởi Tôn Thất Tùng	Được ký số bởi Lê Thị Mai Hoa

- Mỗi người bệnh có một mã số định danh đơn nhất căn cứ theo số định danh cá nhân để kết nối liên thông dữ liệu hồ sơ bệnh án điện tử;

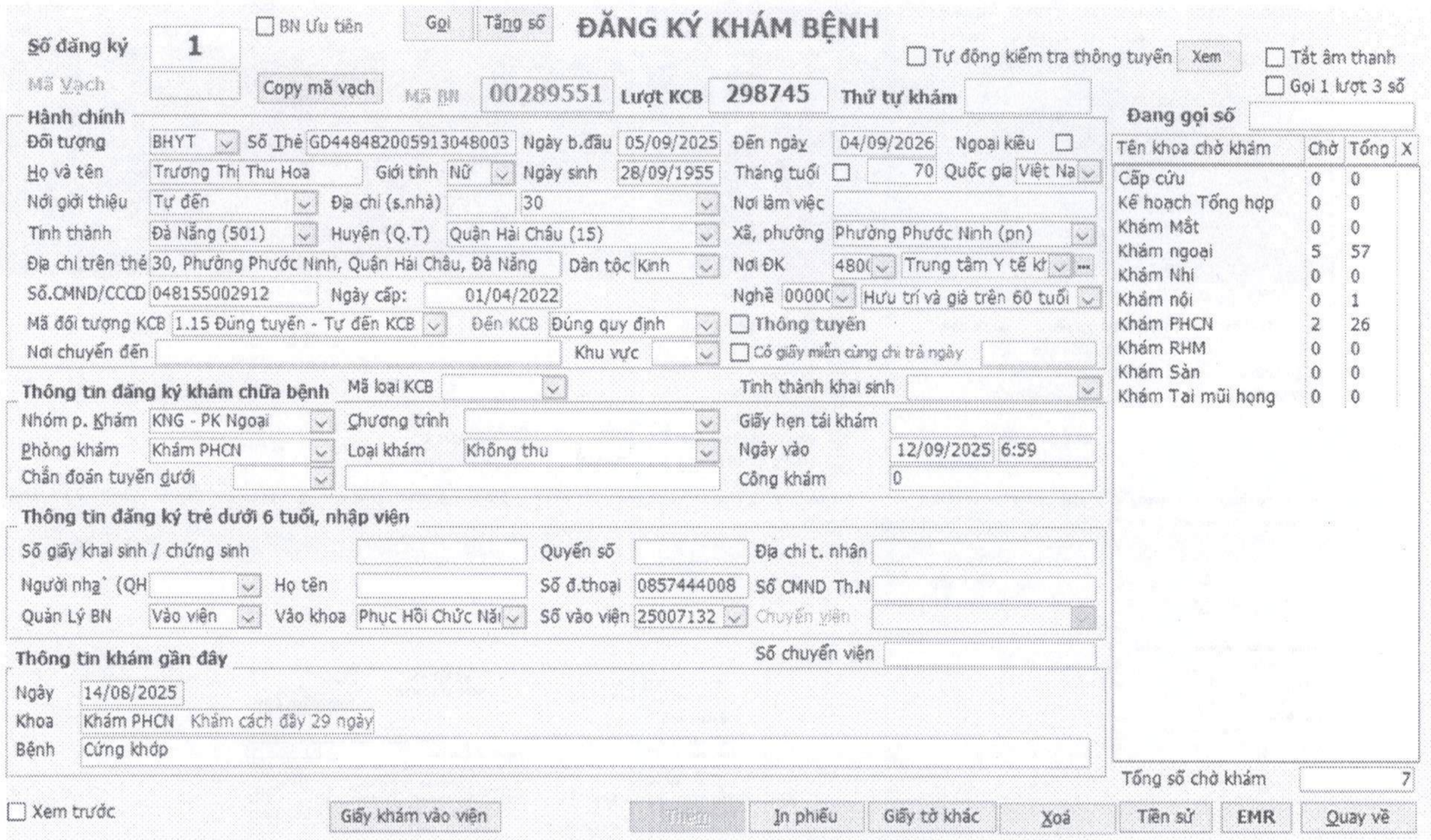

- Hồ sơ bệnh án điện tử quản lý các tài liệu, thông tin liên quan đến người bệnh và quá trình khám bệnh, chữa bệnh;

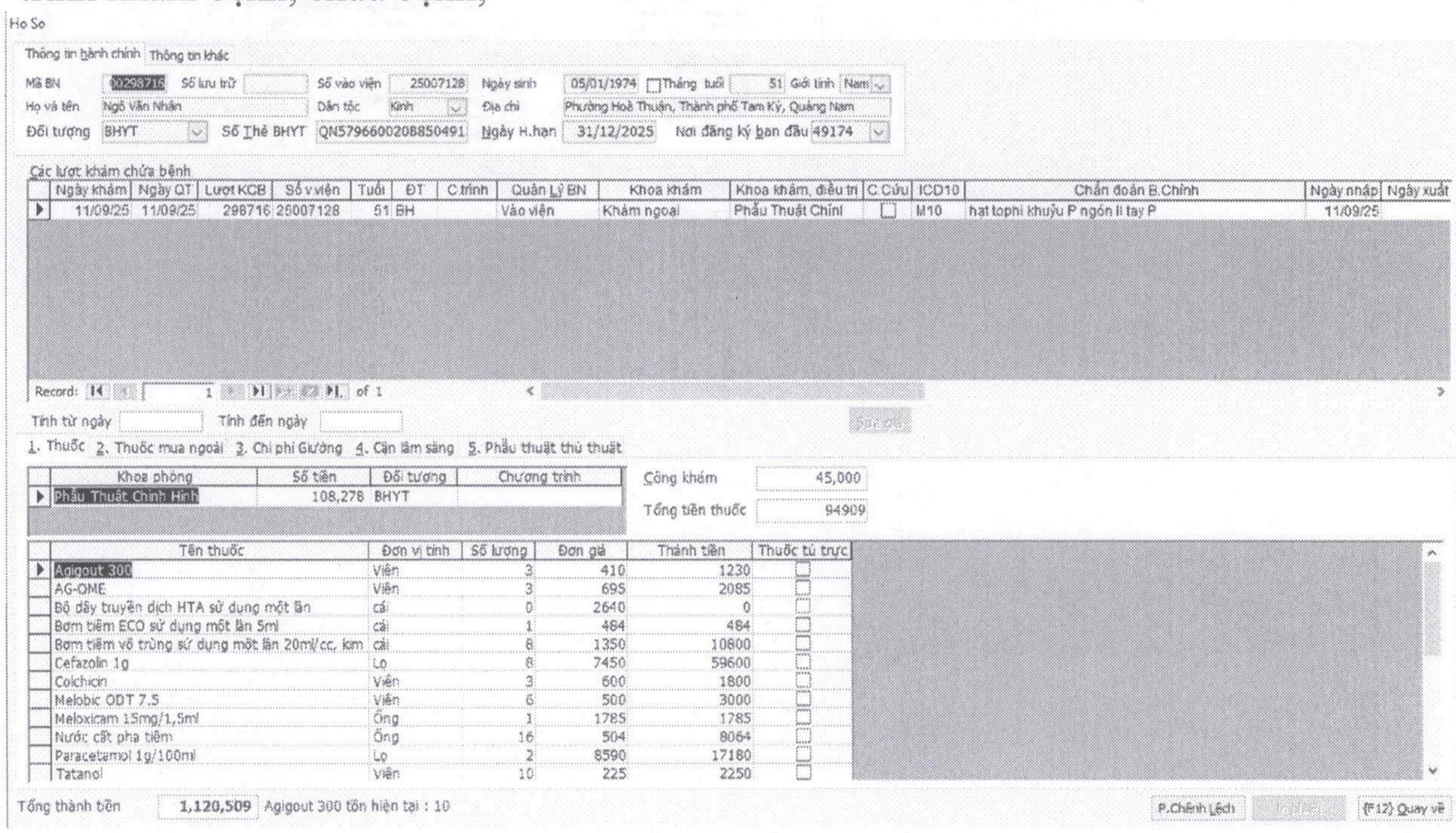

HỒ SƠ BỆNH ÁN - Phẫu Thuật Chỉnh Hình-Quản trị hệ thống

Thông tin hành chính | Thông tin hành chính khác | Thông tin khác | Giấy chuyển viện | Chuyển viện khác | Thông tin miễn giảm / thông tuyến | Ghi chú cảnh báo

Số Vào viện 25007027 | Họ tên Lê Thị Tuyết Nhung | Ngày sinh 07/12/1972 | Giới tính Nữ | Tháng tuổi 53 | Đến KCB Đúng quy định | Mã BN 00298224 | Lượt KCB 298224

Đối tượng BHYT | Số thẻ GD4494920728261490O6 | G.trị từ ngày 02/12/2024 | Đến ngày 01/12/2025 | Nơi đăng ký Trung tâm Y tế khu vực Duy Xuyên | Cập nhập đối tượng

Ngày v.viện 09/09/2025 8:01 | Loại khám Khám BHYT 2025 | Tiền khám 45,000 | N.giới thiệu Tự đến | Còn dư: (1,095,826)

Chi tiết nhập khoa

Ngày nhận 09/09/2025 8:21 | Chuyển từ Khám ngoại | Vào Phẫu Thuật Chỉnh H | Bác sỹ ĐT1 QUANND Nguyễn Đỗ Quân | H.thức điều trị Nội trú | Huỷ nhập khoa

Chẩn đoán G56.0 Hội chứng ống cổ tay P>T | Bác sỹ ĐT2 | Chi tiết bệnh | Kiểm tra sử dụng giường

Bệnh kèm | Ghi chú khi vào | PP điều trị cắt mạc giữ gân gấp c | Copy giường

Ngày vào	Giờ vào	B.Số	G.Số	Mã giường	Loại giường	Đơn giá	Ngày ra	Giờ ra	Số ngày	Thêm 1 ngày	Đối tượng	Bác sỹ	Khoa điều trị	Chi
09/09/2025	8:21	403	H011	4070M_G	Giường Nội khoa loại 2 - Khoa Chấn thương chỉnh hình	222,300	09/09/2025	23:59	0	☐	BHYT	LINHNN - Ng	Phẫu Thuật Chỉ	
10/09/2025	0:00	403	H011	4070M_G	Giường Nội khoa loại 2 - Khoa Chấn thương chỉnh hình	222,300	10/09/2025	16:00	0.5	☑	BHYT	LINHNN - Ng	Phẫu Thuật Chỉ	
10/09/2025	16:01	403	H011	4070M_G	Giường Ngoại khoa loại 2 - Khoa Chấn thương chỉnh hì	301,600	10/09/2025	23:59	0.5	☑	BHYT	LINHNN - Ng	Phẫu Thuật Chỉ	
11/09/2025	0:00	403	H011	4070M_G	Giường Ngoại khoa loại 2 - Khoa Chấn thương chỉnh hì	301,600	11/09/2025	16:00	1	☑	BHYT	LINHNN - Ng	Phẫu Thuật Chỉ	

Ngày xuất khoa 11/09/2025 | Ra viện Đỡ giảm | C.đoán ra viện G56.0 Hội chứng ống cổ tay P>T

Giờ ra 16:00 | Trốn viện | Bệnh kèm

Số Lưu trữ | Chuyển khoa | Biến chứng

Ngày tái khám | Chuyển viện | ICD10 ng.nhân

Lý do CV, TV | Ck.Viện theo YC người bệnh | Diễn giải bệnh

Mã lý do ch.viện | Giám đốc/Ký thay giám đốc KYVN Văn Ngọc Kỳ

Tử vong | Tình trạng | Trưởng khoa/ký thay tr.khoa TUANLM Lê Minh Tuấn

9.Nghiệp vụ chuyên môn | Xem, ký số | Giấy tờ khác | Phiếu PHCN | 1.Vào ra | 2.Bệnh án | 3.Tờ điều trị | 4.PTTT | 5.CLS | 6. Khác | 7.Hội chẩn | 8.Thanh toán | Tiền sử | Kiểm tra CKS | EMR | Quay về

Viewer Report - Quản trị hệ thống - V2025.08.1112.60 Trang: 1 Tọa độ: X=26.54528, Y=48.48475, H=50.70032, W=178.84296 Chiến tiên True

Print | Quick Print | Page Setup | Chữ ký số | PDF | XML | Tạo chữ ký | Ký số | Hủy ký | Xác nhận chữ ký | Find | Previous | Next | of 1 | Zoom Out | Zoom In | Close

In gộp | Bìa | Bệnh án | Tổng kết

Người ký	Mục ký	Ngày
Văn Ngọc Kỳ	GIÁM ĐỐC	12/09/2
Lê Minh Tuấn	TRƯỞNG KHOA	12/09/2
Nguyễn Đỗ Quân	BÁC SỸ LÂM BỆNH ÁN	12/09/2
Ngô Nhật Linh	BÁC SỸ ĐIỀU TRỊ	10/09/2
Nguyễn Thị Thảo	NGƯỜI GIAO HỒ SƠ	12/09/2
	NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ	

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG
Khoa : Phẫu Thuật Chỉnh Hình Giường: H011

BỆNH ÁN NGOẠI KHOA

MS: 10/BV-01
Số lưu trữ:
NB: VT-48120/25/007027

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa): LÊ THỊ TUYẾT NHUNG 2. Ngày sinh: 07/12/1972 Tuổi: 53
3. Giới tính: 1. Nam 2. Nữ 3. 4. Nghề nghiệp: Nghỉ khác
5. Dân tộc: Kinh 6. Ngoại kiều: Việt Nam
7. Địa chỉ: thôn phú bông Xã phường Xã Duy Trinh
Huyện (Q, Tx): Huyện Duy Xuyên Tỉnh, thành phố: Quảng Nam
8. Nơi làm việc: 9. Đối tượng: 1. BHYT 2. Thu phí 3. Miễn 4. Khác
10. BHYT giá trị đến ngày 01 tháng 12 năm 2025 Số thẻ BHYT: GD 4 49 4920728261 49006
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin: Điện thoại số: 0398430454

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: 08 giờ 01 phút ngày 09/09/2025
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu 2. KKB 3. Khoa điều trị
15. Vào khoa: Khoa: Phẫu Thuật Chỉnh Hình | Số ngày ĐT: 3 | 08 giờ 21 phút 09/09/2025
16. Chuyển khoa: Khoa: | Số ngày ĐT:
Khoa: | Số ngày ĐT:
14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế 2. Tự đến 3. Khác
- Vào viện do bệnh này lần thứ:
17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên 2. Tuyến dưới 3. CK
- Chuyển đến:
18. Ra viện: 16 giờ 00 phút ngày 11 tháng 09 năm 2025
1. Ra viện 2. Xin về 3. Bỏ về 4. Đưa về
19. Tổng số ngày điều trị: 3

III. CHẨN ĐOÁN

	MÃ
20. Nơi chuyển đến:	
21. KKB, Cấp cứu: Hội chứng ống cổ tay P>T	G56.0
22. Khi vào khoa điều trị: Hội chứng ống cổ tay P>T	G56.0
- Tai biến ☐ - Biến chứng ☐	
23. Do phẫu thuật ☐ 2. Do gây mê ☐ 3. Do chẩn đoán ☐ 4. Khác ☐	
23. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật	
24. Tổng số lần phẫu thuật	

	MÃ
25. Ra viện:	
- Bệnh chính: Hội chứng ống cổ tay P>T	G56.0
Nguyên nhân:	
- Bệnh kèm theo:	
- Chẩn đoán trước phẫu thuật: Hội chứng ống cổ tay 2 bên	
- Chẩn đoán sau phẫu thuật: Hội chứng ống cổ tay 2 bên	

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

26. Kết quả điều trị: 1. Khỏi ☐ 4. Nặng hơn ☐ 2. Đỡ giảm ☑ 5. Tử vong ☐ 3. Không thay đổi ☐
26. Tình trạng tử vong: 1. Do bệnh ☐ 2. Do tai biến điều trị ☐ 3. Khác ☐ 1. Trong 24 giờ vào viện ☐ 2. Sau 24 giờ vào viện ☐ 3. Sau 72 giờ vào viện ☐
29. Nguyên nhân chính tử vong:

2. Việc lập, cập nhật hồ sơ bệnh án điện tử của người bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm đầy đủ các thông tin theo quy định tại Chương X Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG
Khoa : Phẫu Thuật Chỉnh Hình Giường: H011

BỆNH ÁN NGOẠI KHOA

MS: 10/BV-01
Số lưu trữ:
Mã YT: 48120/25/007027

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa) : LÊ THỊ TUYẾT NHUNG 2. Ngày sinh : 07 12 1972 Tuổi 053
3. Giới tính : 1. Nam ☐ 2. Nữ ☑ 4. Nghề nghiệp : Nghề khác 00000
5. Dân tộc : Kinh 01 6. Ngoại kiều : Việt Nam 000
7. Địa chỉ : thôn phủ bông Xã phường Xã Duy Trinh 20617
Huyện (Q. Tx) : Huyện Duy Xuyên 508 Tỉnh, thành phố Quảng Nam 49
8. Nơi làm việc : 9. Đối tượng : *1. BHYT* ☑ *2. Thu phí* ☐ *3.Miễn* ☐ *4. Khác* ☐
10. BHYT giá trị đến ngày 01 tháng 12 năm 2025 Số thẻ BHYT GD 4 49 4920728261 49006
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin:
Điện thoại số : 0988430454

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: 08 giờ 01 phút ngày 09/09/2025
13. Trực tiếp vào: *1. Cấp cứu* ☐ *2. KKB* ☑ *3.Khoa điều trị* ☐
14. Nơi giới thiệu: *1. Cơ quan y tế* ☐ *2. Tự đến* ☑ *3.Khác* ☐
- Vào viện do bệnh này lần thứ

	Khoa	Số ngày Đ.Trị
15. Vào khoa:	Phẫu Thuật Chỉnh Hình — 08 giờ 21 phút 09/09/2025	3
16. Chuyển khoa:		

17. Chuyển viện: *1. Tuyến trên* ☐ *2. Tuyến dưới* ☐ *3.CK* ☐
- Chuyển đến:
18. Ra viện: 16 giờ 00 phút ngày 11 tháng 09 năm 2025
1. Ra viện ☑ *2. Xin về* ☐ *3.Bỏ về* ☐ *4. Đưa về* ☐
19. Tổng số ngày điều trị: 3 003

III. CHẨN ĐOÁN

	MÃ
20. Nơi chuyển đến:	
21. KKB, Cấp cứu: Hội chứng ống cổ tay P>T	G56.0
22. Khi vào khoa điều trị: Hội chứng ống cổ tay P>T	G56.0
- Tai biến ☐ - Biến chứng ☐	
1.Do phẫu thuật ☐ 2.Do gây mê ☐ 3.Do nhiễm khuẩn ☐ 4.Khác ☐	
23. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật	
24. Tổng số lần phẫu thuật	

25. Ra viện:	MÃ
+ Bệnh chính: Hội chứng ống cổ tay P>T	G56.0
Nguyên nhân:	
+ Bệnh kèm theo:	
+ Chẩn đoán trước phẫu thuật: Hội chứng ống cổ tay 2 bên	
+ Chẩn đoán sau phẫu thuật: Hội chứng ống cổ tay 2 bên	

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

26. Kết quả điều trị:	28. Tình hình tử vong:

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG
Khoa : Phục Hồi Chức Năng

BỆNH ÁN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

MS: 27/BV-01
Số vào viện: 25006701
Số lưu trữ:
Mã YT: 48120/25/006701

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa) : TRẦN THỊ HÒA — 2. Ngày sinh : 06 08 1962 — Tuổi 063
3. Giới tính : 1. Nam ☐ 2. Nữ ☑ — 4. Nghề nghiệp : Nghề khác — 00000
5. Dân tộc : Kinh 01 — 6. Ngoại kiều : Việt Nam — 000
7. Địa chỉ : Tổ 18 — Xã phường Phường Thạc Gián — 20221
Huyện (Q. Tx) : Quận Thanh Khê 491 — Tỉnh, thành phố Đà Nẵng 48
8. Nơi làm việc : — 9. Đối tượng : 1. BHYT ☑ 2. Thu phí ☐ 3. Miễn ☐ 4. Khác ☐
10. BHYT giá trị đến ngày 19 tháng 05 năm 2026 — Số thẻ BHYT GD 4 48 4820201446 48004
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin:
Điện thoại số :

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: 08 giờ 28 phút ngày 26/08/2025
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu ☐ 2. KKB ☑ 3. Khoa điều trị ☐
14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế ☐ 2. Tự đến ☑ 3. Khác ☐
- Vào viện do bệnh này lần thứ 0

	Khoa		Số ngày Đ.Trị
15. Vào khoa:	Phục Hồi Chức Năng	09 giờ 20 phút 26/08/2025	0
16. Chuyển khoa:			0
			0
			0

17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên ☐ 2. Tuyến dưới ☐ 3. CK ☐
- Chuyển đến:
18. Ra viện:
1. Ra viện ☑ 2. Xin về ☐ 3. Bỏ về ☐ 4. Đưa về ☐
19. Tổng số ngày điều trị: 0

III. CHẨN ĐOÁN

20. Nơi chuyển đến:
21. KKB, Cấp cứu: Đau lưng/ Thoát vị đĩa đệm CSTL — M54
22. Khi vào khoa điều trị: Yếu hai chi dưới/ thoát vị đĩa đệm và hẹp ống sống- chèn ép tủy — G82.2
+ Thủ thuật ☐ + Phẫu thuật ☐

23. Ra viện:
+ Bệnh chính: Yếu hai chi dưới/ thoát vị đĩa đệm và hẹp ống sống- chèn ép tủy — G82.2
+ Bệnh kèm theo: Giới hạn tầm vận động gối phải/ thay khớp gối phải toàn phần 5 tháng. Suy giãn tĩnh mạch, THA
+ Biến chứng:
+ Tai biến ☐ + Biến chứng ☐

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

3. Kết nối thông tin của hồ sơ bệnh án điện tử với số định danh cá nhân của công dân Việt Nam và người nước ngoài đã được cấp tài khoản định danh điện tử theo quy định pháp luật về căn cước.

ĐĂNG KÝ KHÁM BỆNH

Số đăng ký: 24 | BN ưu tiên | Gọi | Tăng số | Tự động kiểm tra thông tuyến | Xem | Tắt âm thanh | Gọi 1 lượt 3 số

Mã Vạch | Copy mã vạch | Mã BN: 00220543 | Lượt KCB: 298778 | Thứ tự khám: 1 | Đang gọi số

Hành chính

Đối tượng: BHYT | Số Thẻ: TE144442125635144003 | Ngày b.đầu: 05/01/2024 | Đến ngày: 30/09/2027 | Ngoại kiều

Họ và tên: Đinh Tuấn Kiệt | Giới tính: Nam | Ngày sinh: 13/05/2021 | Tháng tuổi: 51 | Quốc gia: Việt Na

Nơi giới thiệu: Tự đến | Địa chỉ (s.nhà) | Nơi làm việc

Tỉnh thành: Quảng Bình (407) | Huyện (Q.T): Thị xã Ba Đồn (08) | Xã, phường: Phường Quảng Phong (QP)

Địa chỉ trên thẻ: Phường Quảng Phong, Thị xã Ba Đồn, Quảng Bình | Dân tộc: Kinh | Nơi ĐK: 4400 Bệnh viện đa khoa

Số.CMND/CCCD: 044221002427 | Ngày cấp: | Nghề: 0000 Trẻ em dưới 6 tuổi

Mã đối tượng KCB: 1.16 Đúng tuyến - Tự đến KCB | Đến KCB: Đúng quy định | Thông tuyến

Nơi chuyển đến | Khu vực | Có giấy miễn cùng chi trả ngày

Thông tin đăng ký khám chữa bệnh | Mã loại KCB | Tỉnh thành khai sinh

Nhóm p. Khám: KNG - PK Ngoại | Chương trình | Giấy hẹn tái khám

Phòng khám: Khám PHCN | Loại khám: Khám BHYT 2025 | Ngày vào: 12/09/2025 7:52

Chẩn đoán tuyến dưới | Công khám: 45,000

Thông tin đăng ký trẻ dưới 6 tuổi, nhập viện

Số giấy khai sinh / chứng sinh | Quyển số | Địa chỉ t. nhân

Người nhà (QH | Họ tên: Nguyễn Thị Dung | Số đ.thoại: 0913333156 | Số CMND Th.N

Quản Lý BN: V.viện ngo | Vào khoa | Số vào viện | Chuyển viện

Thông tin khám gần đây | Số chuyển viện

Ngày: 07/08/2025

Khoa: Khám ngoại Khám cách đây 36 ngày

Bệnh: Ngón tay phụ

Tên khoa chờ khám	Chờ	Tổng	X
Cấp cứu	0	0	
Kế hoạch Tổng hợp	0	0	
Khám Mắt	0	0	
Khám ngoại	4	59	
Khám Nhi	0	0	
Khám nội	0	1	
Khám PHCN	1	26	
Khám RHM	0	0	
Khám Sản	0	0	
Khám Tai mũi họng	0	0	

Tổng số chờ khám: 5

Xem trước | Giấy khám vào viện | Thêm | In phiếu | Giấy tờ khác | Xoá | Tiền sử | EMR | Quay về

4. Tuân thủ quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, dữ liệu, công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tiếp cận thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, lưu trữ dữ liệu; quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu điện tử của cơ quan nhà nước.

- Bệnh viện đã ban hành các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, tiếp cận thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, lưu trữ dữ liệu; quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu điện tử

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 841/QĐ-BVCHĐN

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Quản lý, sử dụng, lưu trữ và khai thác hồ sơ bệnh án điện tử trên phần mềm quản lý bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Số: 328/QĐ-BVCHĐN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 6 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Bảo mật thông tin và Quyền riêng tư của người bệnh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc tiếp nhận 10 đơn vị trực thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Bộ Y tế quản lý;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-BYT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Bộ Y tế về việc phân cấp công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;.

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Số: 324 /QĐ-BVCHĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Quản lý, sử dụng chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử, chữ ký số, chữ ký điện tử trong bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn triển khai bệnh án điện tử;

Căn cứ Công văn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06/06/2025 của Trung tâm thông tin y tế Quốc Gia về Hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật triển khai phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc tiếp nhận 10 đơn vị trực thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Bộ Y tế quản lý;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-BYT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Bộ Y tế về việc phân cấp công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, sử dụng chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử, chữ ký số, chữ ký điện tử trong

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Số: 315 /QĐ-BVCHĐN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng máy tính và bảo đảm An toàn thông tin tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin này 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Cơ yếu ngày 26 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật ATTT mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc tiếp nhận 10 đơn vị trực thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Bộ Y tế quản lý;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-BYT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Bộ Y tế về việc phân cấp công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế quản lý, sử dụng máy tính và bảo đảm ATTT tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

5. Có hạ tầng công nghệ thông tin của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, tối thiểu gồm máy trạm; hạ tầng kết nối mạng; máy chủ; giải pháp hoặc thiết bị lưu trữ dữ liệu (bao gồm cả lưu trữ dự phòng); có các thiết bị, giải pháp về bảo mật thông tin và các thiết bị có liên quan khác.

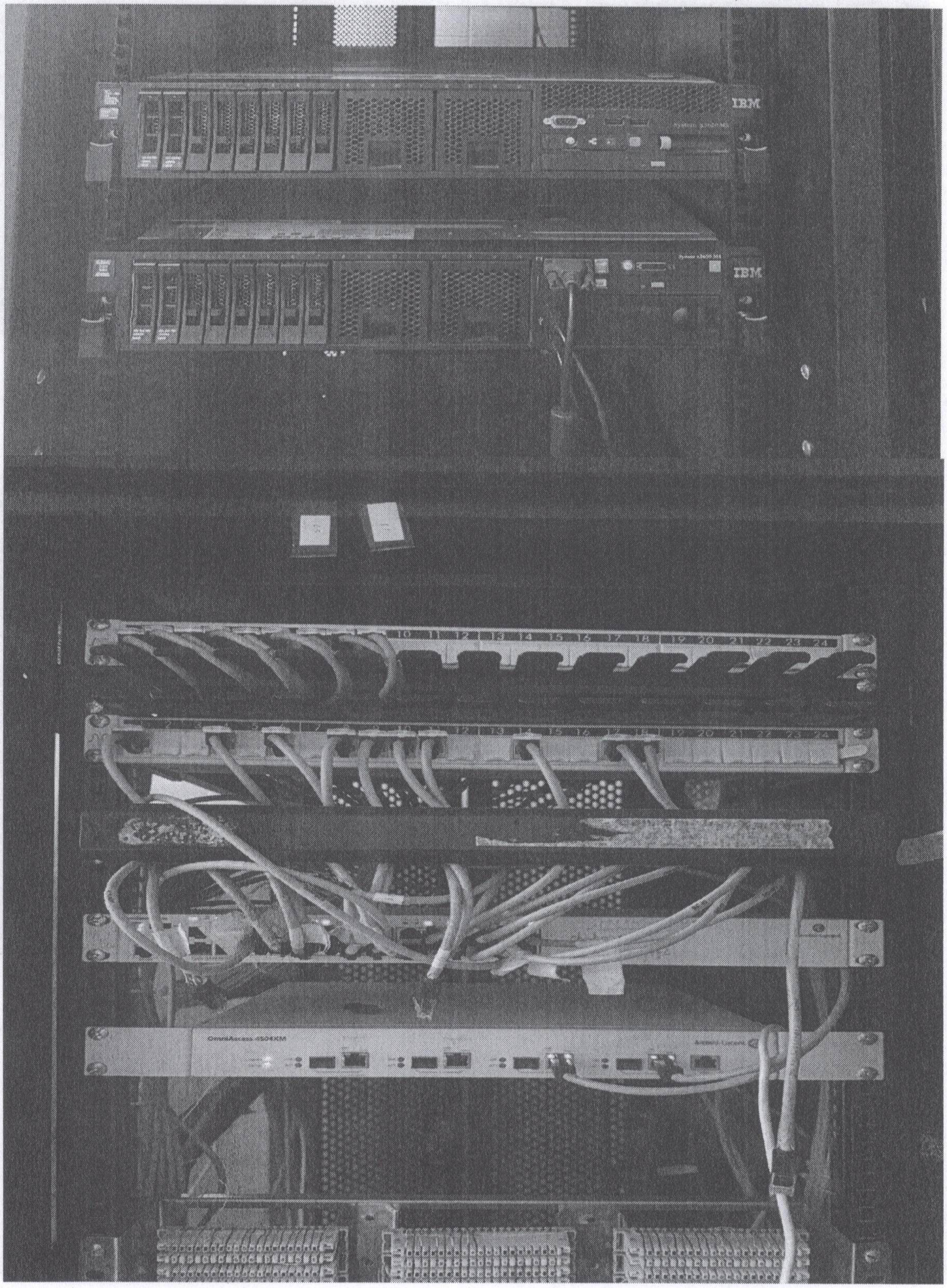

Giải pháp về bảo mật thông tin: Sử dụng thiết bị Firewall Pfsense để quản lý truy cập và bảo vệ hệ thống mạng

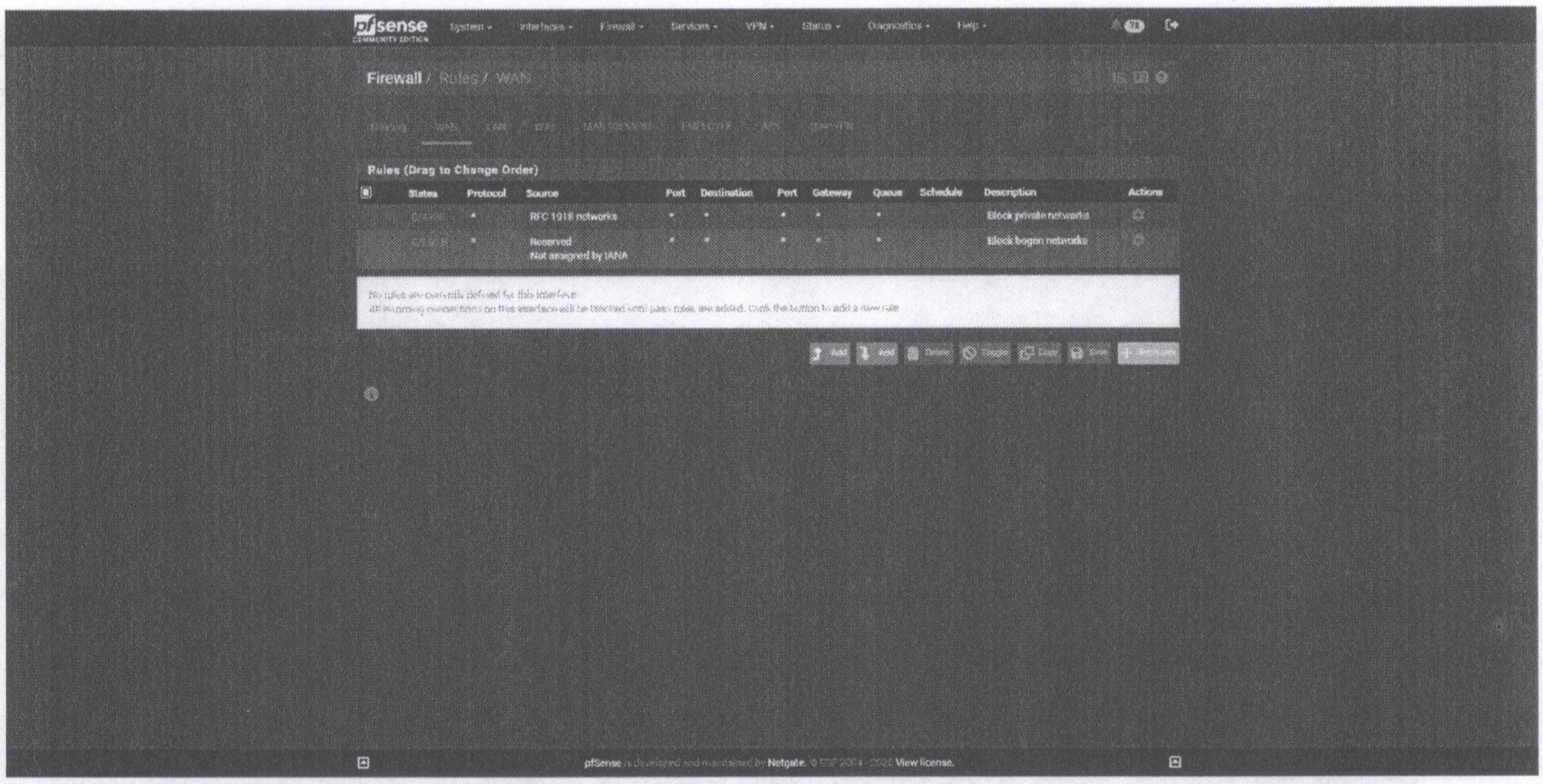

- Sử dụng hệ thống phát hiện và ngăn chặn xâm nhập Suricata (IDS/IPS) và Windows Security

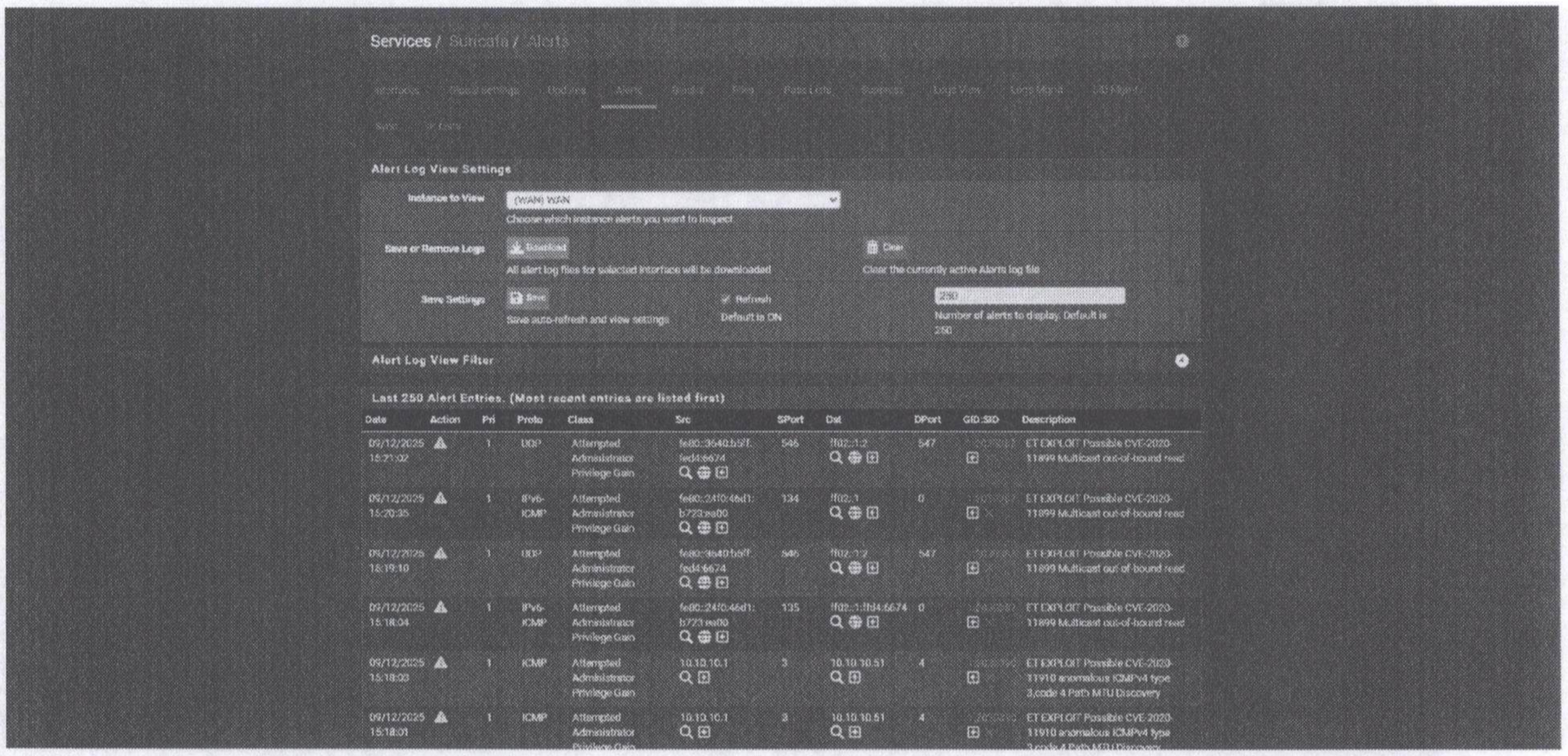



6. Có các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh để triển khai hồ sơ bệnh án điện tử.

- Các hệ thông phần mềm (HIS, LIS, EMR, PACS) đáp ứng

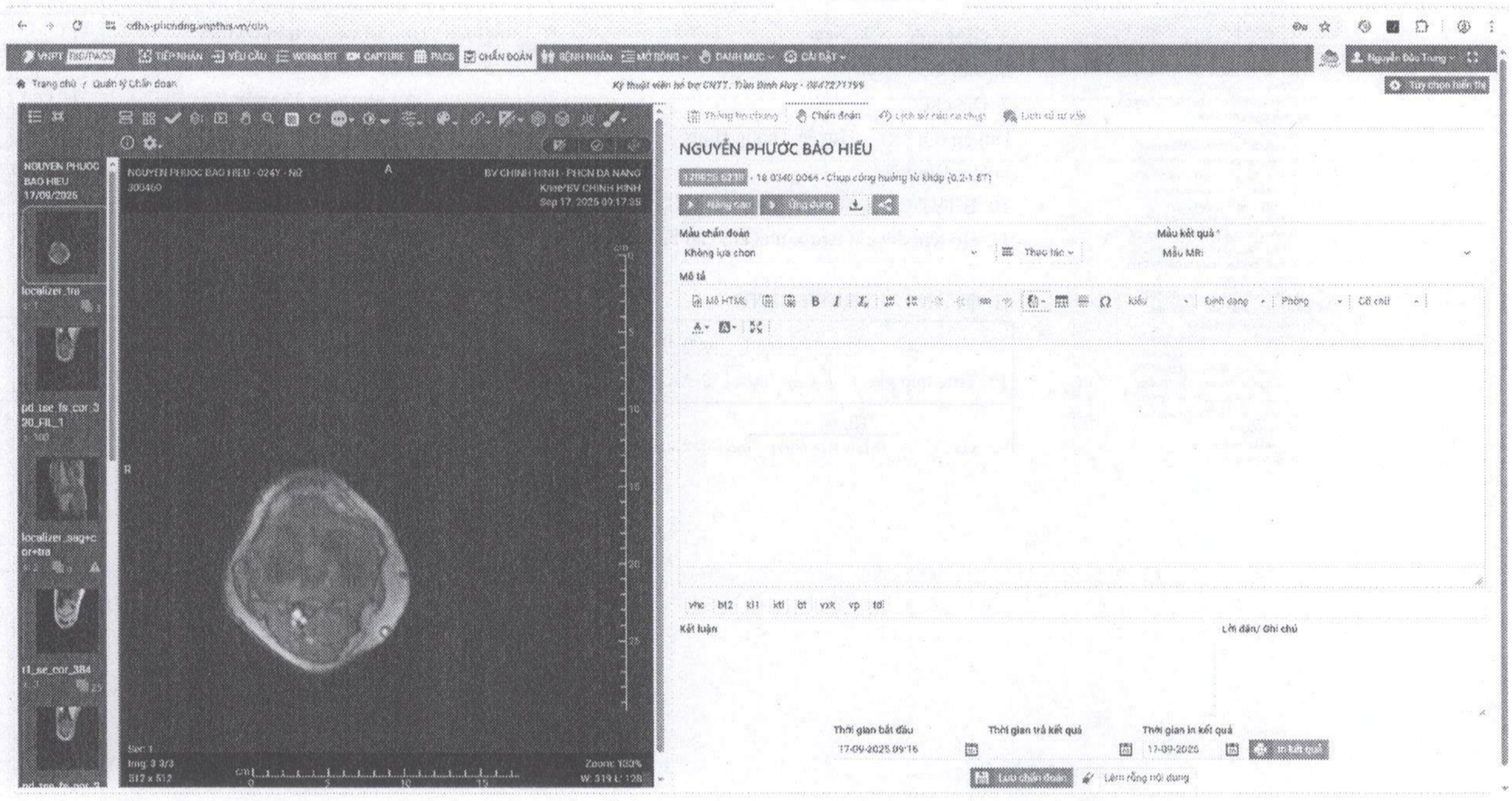

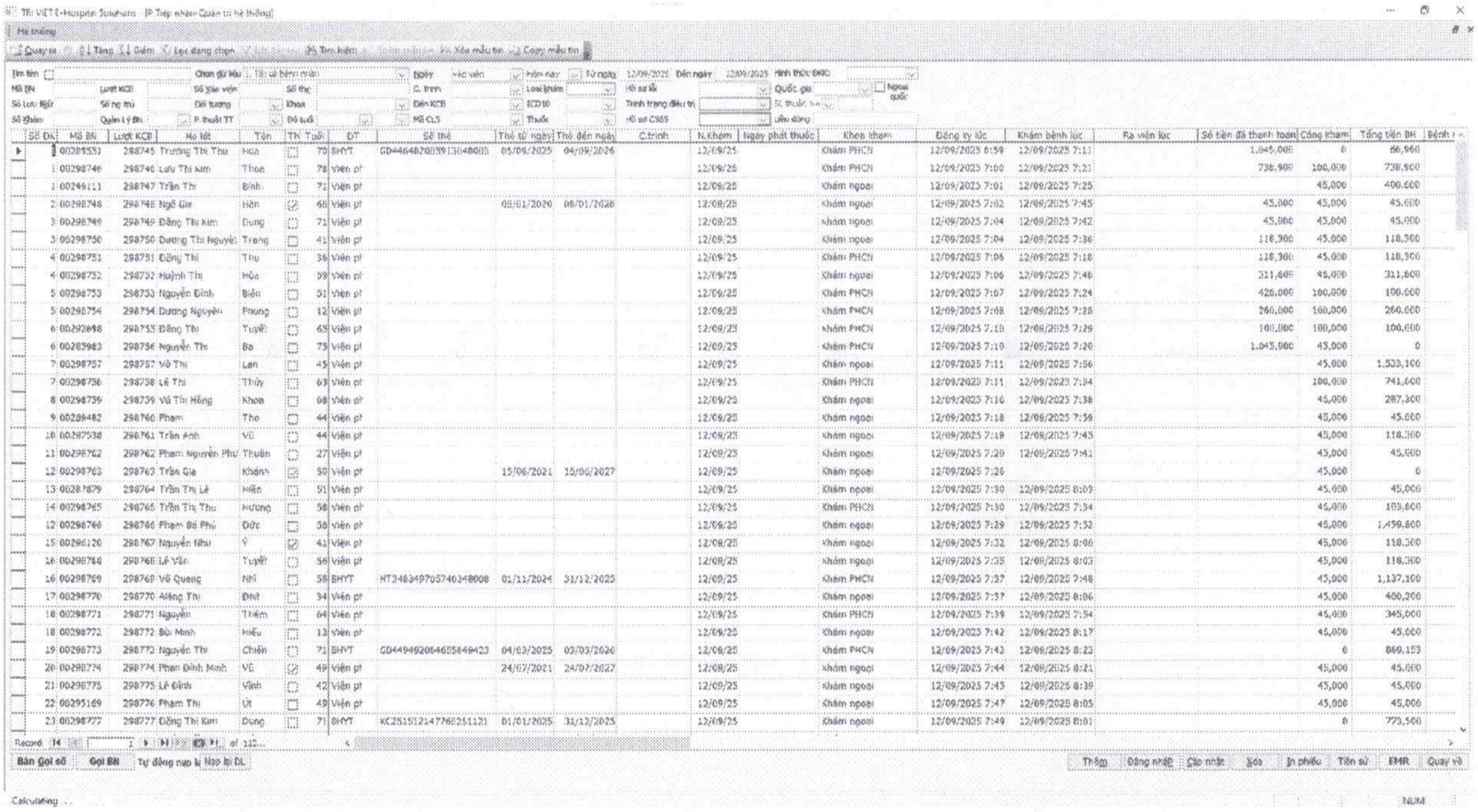

Số ĐK	Mã BN	Lượt KCB	Họ lót	Tên	TN	Tuổi	ĐT	Số thẻ	Thẻ từ ngày	Thẻ đến ngày	C.trình	N.Khám	Ngày phát thuốc	Khoa khám	Đăng ký lúc	Khám bệnh lúc	Ra viện lúc	Số tiền đã thanh toán	Công khám	Tổng tiền BH	Bệnh
1	00289553	298745	Trương Thị Thu	Hòa	☐	75	BHYT	GD4464820839134B0B5	05/09/2025	04/09/2026		12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 6:59	12/09/2025 7:11		1,045,000	0	66,960	
1	00298746	298746	Lưu Thị kim	Thoa	☐	78	Viện pí					12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:00	12/09/2025 7:21		738,900	100,000	738,900	
1	00249111	298747	Trần Thị	Bình	☐	71	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:01	12/09/2025 7:25			45,000	400,600	
2	00298748	298748	Ngô Gia	Hân	☑	68	Viện pí		08/01/2020	08/01/2026		12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:02	12/09/2025 7:45		45,000	45,000	45,000	
3	00298749	298749	Đặng Thị kim	Dung	☐	71	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:04	12/09/2025 7:42		45,000	45,000	45,000	
3	00298750	298750	Dương Thị Nguyên	Trang	☐	41	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:04	12/09/2025 7:36		118,300	45,000	118,300	
4	00298751	298751	Đặng Thị	Thu	☐	36	Viện pí					12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:06	12/09/2025 7:18		118,300	45,000	118,300	
4	00298752	298752	Huỳnh Thị	Hòa	☐	59	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:06	12/09/2025 7:46		311,600	45,000	311,600	
5	00298753	298753	Nguyễn Đình	Biển	☐	51	Viện pí					12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:07	12/09/2025 7:24		426,000	100,000	100,000	
5	00298754	298754	Dương Nguyên	Phương	☐	12	Viện pí					12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:08	12/09/2025 7:26		260,000	100,000	260,000	
6	00292698	298755	Đặng Thị	Tuyết	☐	65	Viện pí					12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:19	12/09/2025 7:29		100,000	100,000	100,000	
6	00285983	298756	Nguyễn Thị	Ba	☐	75	Viện pí					12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:19	12/09/2025 7:20		1,045,000	45,000	0	
7	00298757	298757	Võ Thị	Lan	☐	45	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:11	12/09/2025 7:56			45,000	1,533,100	
7	00298758	298758	Lê Thị	Thủy	☐	69	Viện pí					12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:11	12/09/2025 7:34			100,000	741,600	
8	00298759	298759	Vũ Thị Hồng	Khoa	☐	68	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:16	12/09/2025 7:38			45,000	287,300	
9	00289482	298760	Phạm	Thơ	☐	44	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:18	12/09/2025 7:59			45,000	45,000	
10	00287538	298761	Trần Anh	Vũ	☐	44	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:19	12/09/2025 7:45			45,000	118,300	
11	00298762	298762	Phạm Nguyễn Phú	Thuần	☐	27	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:20	12/09/2025 7:41			45,000	45,000	
12	00298763	298763	Trần Gia	Khánh	☑	30	Viện pí		15/06/2021	15/06/2027		12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:26				45,000	0	
13	00287879	298764	Trần Thị Lệ	Hiền	☐	51	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:30	12/09/2025 8:03			45,000	45,000	
14	00298765	298765	Trần Thị Thu	Hương	☐	58	Viện pí					12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:30	12/09/2025 7:34			45,000	193,600	
12	00298766	298766	Phạm Bá Phú	Đức	☐	58	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:29	12/09/2025 7:52			45,000	1,459,800	
15	00296120	298767	Nguyễn Như	Ý	☑	42	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:32	12/09/2025 8:06			45,000	118,300	
16	00298768	298768	Lê Văn	Tuyết	☐	56	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:35	12/09/2025 8:03			45,000	118,300	
16	00298769	298769	Võ Quang	Nhì	☐	58	BHYT	HT34834P705740348008	01/11/2024	31/12/2025		12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:37	12/09/2025 7:48			45,000	1,137,100	
17	00298770	298770	Aléng Thị	Đhứt	☐	34	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:37	12/09/2025 8:06			45,000	450,200	
18	00298771	298771	Nguyễn	Thiềm	☐	64	Viện pí					12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:39	12/09/2025 7:54			45,000	345,000	
18	00298772	298772	Bùi Minh	Hiếu	☐	13	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:42	12/09/2025 8:17			45,000	45,000	
19	00298773	298773	Nguyễn Thị	Chiến	☐	71	BHYT	GD4494920646B5649423	04/03/2025	03/03/2026		12/09/25		Khám PHCN	12/09/2025 7:43	12/09/2025 8:23		0	0	869,100	
20	00298774	298774	Phan Đình Minh	Vũ	☑	49	Viện pí		24/07/2021	24/07/2027		12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:44	12/09/2025 8:21			45,000	45,000	
21	00298775	298775	Lê Đình	Vành	☐	42	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:45	12/09/2025 8:39			45,000	45,000	
22	00295169	298776	Phạm Thị	Út	☐	49	Viện pí					12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:47	12/09/2025 8:05			45,000	45,000	
23	00298777	298777	Đặng Thị Kim	Dung	☐	71	BHYT	KC2515121477BE251121	01/01/2025	31/12/2025		12/09/25		Khám ngoại	12/09/2025 7:49	12/09/2025 8:01		0	0	773,500	

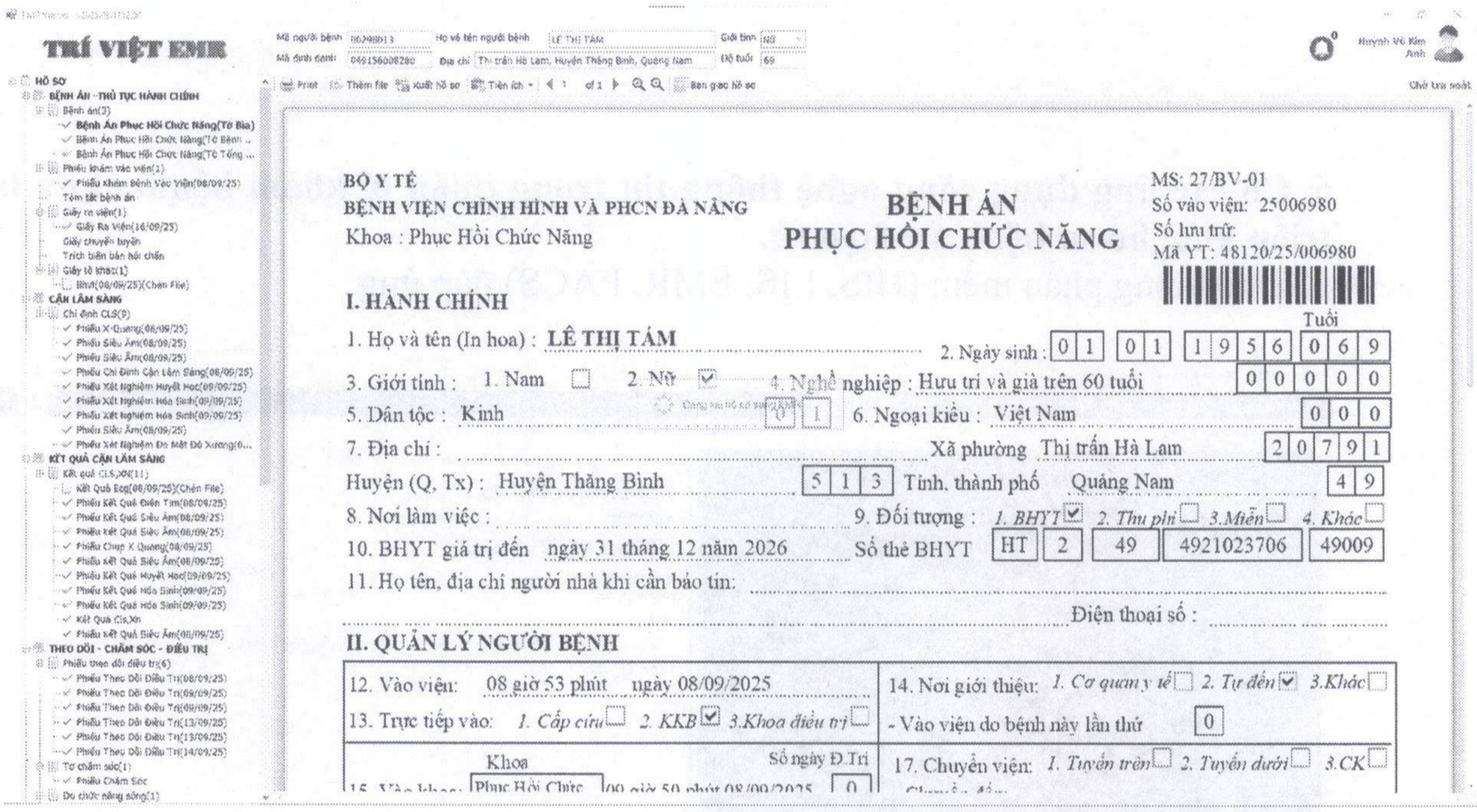

THÍ VIỆT EMR

Mã người bệnh: 00298813 — Họ và tên người bệnh: LÊ THỊ TÁM — Giới tính: NỮ
Mã định danh: 048156008280 — Địa chỉ: Thị trấn Hà Lam, Huyện Thăng Bình, Quảng Nam — Độ tuổi: 69

Huỳnh Võ Kim Anh

Print | Thêm file | Xuất hồ sơ | Tiện ích | 1 of 1 | Bản gạc hồ sơ | Chữ ưu nhất

- HỒ SƠ
  - BỆNH ÁN - THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
    - Bệnh án(3)
      - Bệnh Án Phục Hồi Chức Năng(Tờ Bìa)
      - Bệnh Án Phục Hồi Chức Năng(Tờ Bệnh ...
      - Bệnh Án Phục Hồi Chức Năng(Tờ Tổng ...
    - Phiếu khám vào viện(1)
      - Phiếu Khám Bệnh Vào Viện(08/09/25)
    - Tóm tắt bệnh án
    - Giấy ra viện(1)
      - Giấy Ra Viện(16/09/25)
    - Giấy chuyển tuyến
    - Trích biên bản hội chẩn
    - Giấy tờ khác(1)
      - Bhyt(08/09/25)(Chèn File)
  - CẬN LÂM SÀNG
    - Chỉ định CLS(9)
      - Phiếu X-Quang(08/09/25)
      - Phiếu Siêu Âm(08/09/25)
      - Phiếu Siêu Âm(08/09/25)
      - Phiếu Chỉ Định Cận Lâm Sàng(08/09/25)
      - Phiếu Xét Nghiệm Huyết Học(09/09/25)
      - Phiếu Xét Nghiệm Hóa Sinh(09/09/25)
      - Phiếu Xét Nghiệm Hóa Sinh(09/09/25)
      - Phiếu Siêu Âm(08/09/25)
      - Phiếu Xét Nghiệm Đo Mật Độ Xương(0...
  - KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG
    - Kết quả CLS,XN(11)
      - Kết Quả Ecg(08/09/25)(Chèn File)
      - Phiếu Kết Quả Điện Tim(08/09/25)
      - Phiếu Kết Quả Siêu Âm(08/09/25)
      - Phiếu Kết Quả Siêu Âm(08/09/25)
      - Phiếu Chụp X Quang(08/09/25)
      - Phiếu Kết Quả Siêu Âm(08/09/25)
      - Phiếu Kết Quả Huyết Học(09/09/25)
      - Phiếu Kết Quả Hóa Sinh(09/09/25)
      - Phiếu Kết Quả Hóa Sinh(09/09/25)
      - Kết Quả Cls,Xn
      - Phiếu Kết Quả Siêu Âm(08/09/25)
  - THEO DÕI - CHĂM SÓC - ĐIỀU TRỊ
    - Phiếu theo dõi điều trị(6)
      - Phiếu Theo Dõi Điều Trị(08/09/25)
      - Phiếu Theo Dõi Điều Trị(09/09/25)
      - Phiếu Theo Dõi Điều Trị(09/09/25)
      - Phiếu Theo Dõi Điều Trị(13/09/25)
      - Phiếu Theo Dõi Điều Trị(13/09/25)
      - Phiếu Theo Dõi Điều Trị(14/09/25)
    - Tờ chăm sóc(1)
      - Phiếu Chăm Sóc
    - Dụ chức năng sống(1)

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG
Khoa : Phục Hồi Chức Năng

BỆNH ÁN
PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

MS: 27/BV-01
Số vào viện: 25006980
Số lưu trữ:
Mã YT: 48120/25/006980

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa) : LÊ THỊ TÁM — 2. Ngày sinh : 01 01 1956 — Tuổi 069
3. Giới tính : 1. Nam ☐ 2. Nữ ☑ — 4. Nghề nghiệp : Hưu trí và già trên 60 tuổi — 00000
5. Dân tộc : Kinh — 01 — 6. Ngoại kiều : Việt Nam — 000
7. Địa chỉ : — Xã phường Thị trấn Hà Lam — 20791
Huyện (Q, Tx) : Huyện Thăng Bình — 513 — Tỉnh, thành phố Quảng Nam — 49
8. Nơi làm việc : — 9. Đối tượng : 1. BHYT ☑ 2. Thu phí ☐ 3.Miễn ☐ 4. Khác ☐
10. BHYT giá trị đến ngày 31 tháng 12 năm 2026 — Số thẻ BHYT: HT 2 49 4921023706 49009
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin: — Điện thoại số :

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: 08 giờ 53 phút ngày 08/09/2025
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu ☐ 2. KKB ☑ 3.Khoa điều trị ☐
14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế ☐ 2. Tự đến ☑ 3.Khác ☐
- Vào viện do bệnh này lần thứ 0
15. Vào khoa: Khoa Phục Hồi Chức — Số ngày Đ.Trị 0 — 00 giờ 50 phút 08/09/2025
17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên ☐ 2. Tuyến dưới ☐ 3.CK ☐

7. Đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin.

Hệ thống đáp ứng đầy đủ các Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông: Ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước

8. Sẵn sàng phục hồi thông tin, dữ liệu và khả năng truy xuất trên hồ sơ bệnh án điện tử khi cần thiết để tham khảo, đối chiếu, khai thác, sử dụng trong công tác điều trị, kiểm tra, thanh tra, nghiên cứu khoa học và quản lý y tế.

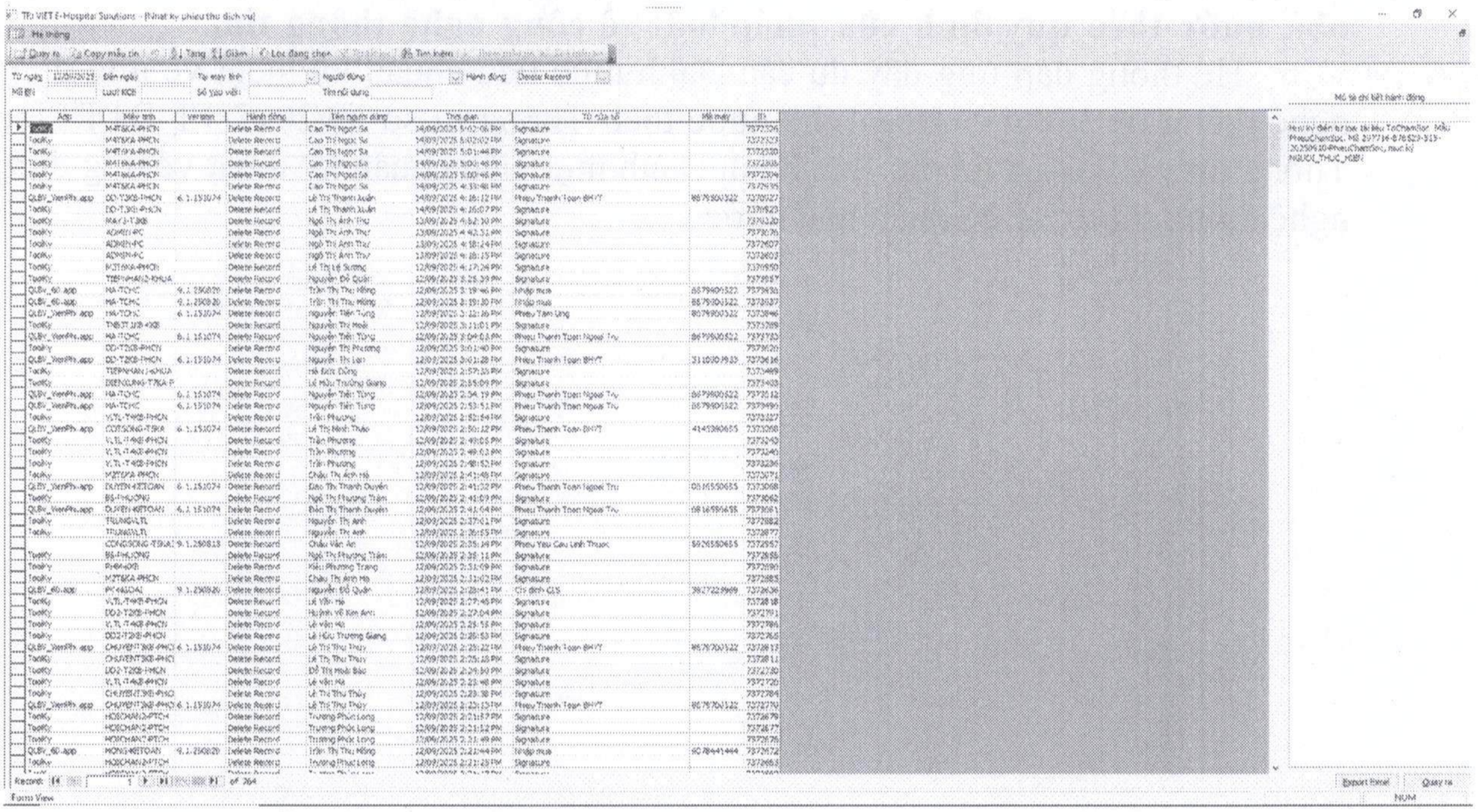

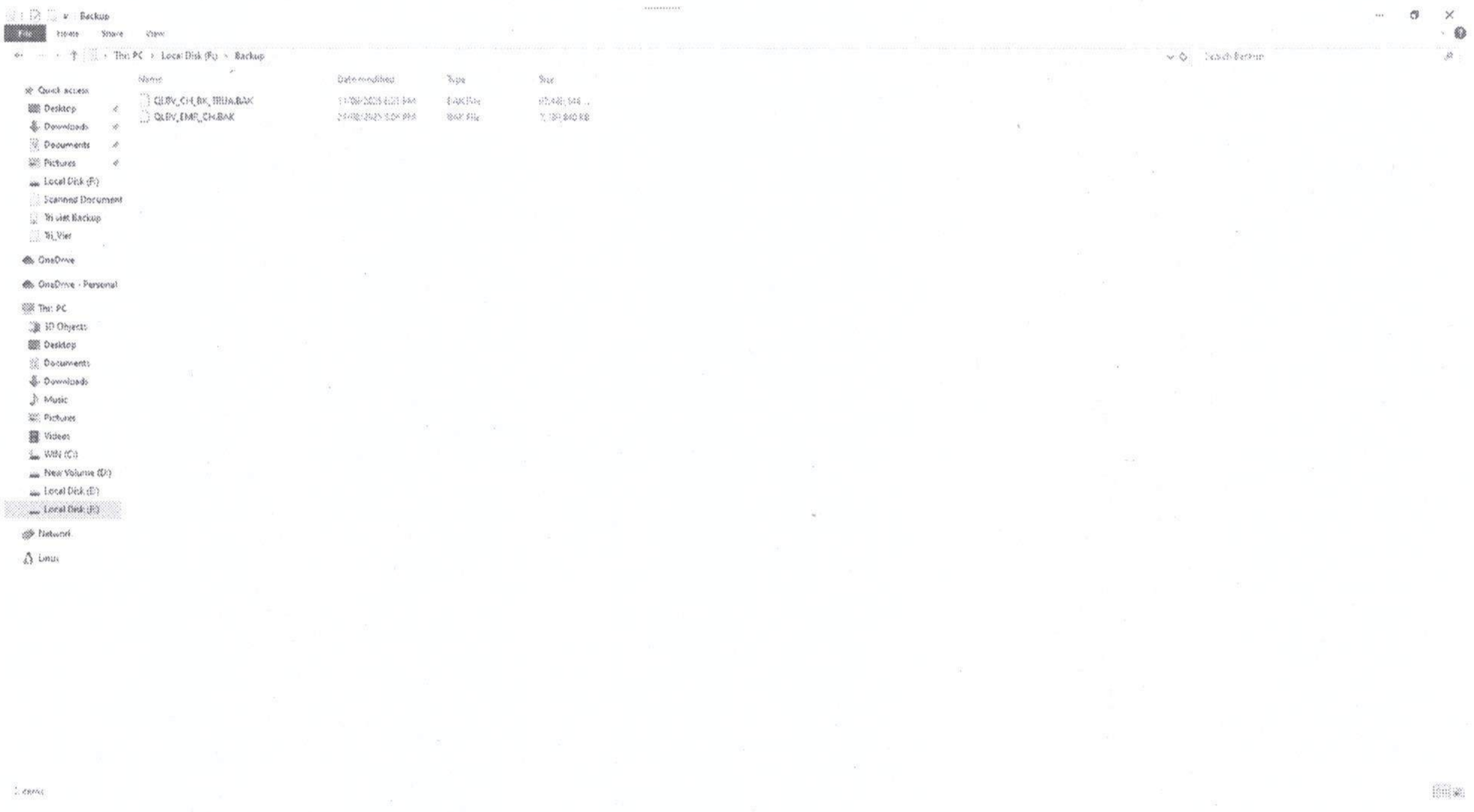

9.Nhân viên y tế, người bệnh hoặc người đại diện của người bệnh ký hoặc xác nhận điện tử nội dung liên quan trong hồ sơ bệnh án điện tử theo một trong các hình thức sau:

- Sử dụng chữ ký điện tử hợp pháp;
- Sử dụng các hình thức xác nhận bằng phương tiện điện tử khác theo quy định tại khoản 4 Điều 22 của Luật Giao dịch điện tử.

BỘ Y TẾ

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG

Cấp cứu ☐ Thường ☑

Số v.viện: 25006833

Lượt KCB: 297269

PHIẾU XÉT NGHIỆM SINH HÓA

Khoa: Xét Nghiệm

Họ tên người bệnh: **NGUYỄN THỊ KIM KÍNH** Năm sinh: 01/02/1967 Giới tính: Nữ

Địa chỉ: Châu Hiệp, Thị trấn Nam Phước, Huyện Duy Xuyên, Quảng Nam

Số thẻ: BT2494920644811490O6 Cân nặng (kg): 52 Số điện thoại: 0792525555

Khoa/phòng chỉ định: Phẫu Thuật Chỉnh Hình Buồng: Giường:

Tóm tắt lâm sàng:

Chẩn đoán: Thoái hóa khớp gối P (M17)

STT	Tên cận lâm sàng
1	Định lượng CRP [VF25]

Ngày 04 tháng 09 năm 2025

BÁC SỸ CHỈ ĐỊNH

Được ký số bởi

Nguyễn Đỗ Quân

Nhân viên y tế sử dụng chữ ký số để ký các hồ sơ bệnh án

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số vào viện: 25007109

GIẤY CAM KẾT

Tự nguyện chi trả chi phí dịch vụ y tế, thuốc, vật tư ngoài danh mục BHYT

Tôi tên là : **TRẦN ĐẠI LUẬT** Tuổi: 33 ☑Nam ☐Nữ

Là bệnh nhân/ người nhà bệnh nhân là: LÊ THỊ THẢO Hiện đang khám/

chữa bệnh tại khoa: Phẫu Thuật Chỉnh Hình Bệnh Viện Chỉnh Hình Và Phcn Đà Nẵng

Sau khi được nhân viên y tế giải thích tình trạng bệnh lý của tôi, phương pháp điều trị, tư vấn về các dịch vụ, thuốc, vật tư và kỹ thuật cho người bệnh được cơ quan Bảo hiểm y tế chi trả và các dịch vụ, thuốc, vật tư và kỹ thuật cho người bệnh nhưng không thuộc danh mục chi trả của BHYT tại Bệnh Viện Chỉnh Hình Và Phcn Đà Nẵng.

Đồng thời nhân viên bệnh viện cũng tư vấn chuyển tôi đến Bệnh viện tuyến trên (.....) để được điều trị đúng tuyến Bảo hiểm y tế nhưng tôi có nguyện vọng điều trị tại Bệnh Viện Chỉnh Hình Và Phcn Đà Nẵng.

Tôi cam kết điều trị tại Bệnh Viện Chỉnh Hình Và Phcn Đà Nẵng và chi trả hoàn toàn các chi phí dịch vụ, thuốc, vật tư và kỹ thuật có chỉ định cho người bệnh mà tôi yêu cầu (các dịch vụ, thuốc, vật tư và kỹ thuật theo yêu cầu không thuộc danh mục chi trả của BHYT tại Bệnh viện). Ghi rõ các dịch vụ, thuốc, vật tư, các kỹ thuật yêu cầu:

Dịch vụ, thuốc, vật tư ngoài danh mục BHYT .....

.....

.....

.....

Ngày 11 tháng 09 năm 2025

NHÂN VIÊN Y TẾ Được ký bởi	NGƯỜI BỆNH/ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH
Đặng Thị Lan Trinh	Trần Đại Luật

Scan chữ ký Người bệnh hoặc người đại diện của người bệnh vào bệnh án điện tử

10. Hồ sơ bệnh án điện tử bao gồm thông tin được quy định tại các mẫu bệnh án tại Phụ lục số XXVIII của Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản cập nhật thay thế khác:

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG
Khoa : Phẫu Thuật Chỉnh Hình Giường: H011

BỆNH ÁN NGOẠI KHOA

MS: 10/BV-01
Số lưu trữ:
Mã YT: 48120/25/007027

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa) : LÊ THỊ TUYẾT NHUNG — 2. Ngày sinh : 07 12 1972 — Tuổi 053
3. Giới tính : 1. Nam ☐ 2. Nữ ☑ — 4. Nghề nghiệp : Nghề khác — 00000
5. Dân tộc : Kinh — 01 — 6. Ngoại kiều : Việt Nam — 000
7. Địa chỉ : thôn phú bông — Xã phường Xã Duy Trinh — 20617
Huyện (Q, Tx) : Huyện Duy Xuyên — 508 — Tỉnh, thành phố Quảng Nam — 49
8. Nơi làm việc : — 9. Đối tượng : 1. BHYT ☑ 2. Thu phí ☐ 3. Miễn ☐ 4. Khác ☐
10. BHYT giá trị đến ngày 01 tháng 12 năm 2025 — Số thẻ BHYT GD | 4 | 49 | 4920728261 | 49006
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin: — Điện thoại số : 0988430454

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: 08 giờ 01 phút ngày 09/09/2025
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu ☐ 2. KKB ☑ 3. Khoa điều trị ☐
14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế ☐ 2. Tự đến ☑ 3. Khác ☐
- Vào viện do bệnh này lần thứ
15. Vào khoa: Khoa Phẫu Thuật Chỉnh Hình — 08 giờ 21 phút 09/09/2025 — Số ngày Đ.Trị 3
16. Chuyển khoa:
17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên ☐ 2. Tuyến dưới ☐ 3. CK ☐
- Chuyển đến:
18. Ra viện: 16 giờ 00 phút ngày 11 tháng 09 năm 2025
1. Ra viện ☑ 2. Xin về ☐ 3. Bỏ về ☐ 4. Đưa về ☐
19. Tổng số ngày điều trị: 3 — 003

III. CHẨN ĐOÁN

	MÃ
20. Nơi chuyển đến:	
21. KKB, Cấp cứu: Hội chứng ống cổ tay P>T	G56.0
22. Khi vào khoa điều trị: Hội chứng ống cổ tay P>T	G56.0
- Tai biến ☐ - Biến chứng ☐	
1.Do phẫu thuật ☐ 2.Do gây mê ☐ 3.Do nhiễm khuẩn ☐ 4.Khác ☐	
23. Tổng số ngày điều trị sau phẫu thuật	
24. Tổng số lần phẫu thuật	

25. Ra viện:	MÃ
+ Bệnh chính: Hội chứng ống cổ tay P>T	G56.0
Nguyên nhân:	
+ Bệnh kèm theo:	
+ Chẩn đoán trước phẫu thuật: Hội chứng ống cổ tay 2 bên	
+ Chẩn đoán sau phẫu thuật: Hội chứng ống cổ tay 2 bên	

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

26. Kết quả điều trị:
28. Tình hình tử vong:

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG
Khoa : Phục Hồi Chức Năng

BỆNH ÁN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

MS: 27/BV-01
Số vào viện: 25006701
Số lưu trữ:
Mã YT: 48120/25/006701

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa) : TRẦN THỊ HÒA — 2. Ngày sinh : 06 08 1962 — Tuổi 063
3. Giới tinh : 1. Nam ☐ 2. Nữ ☑ — 4. Nghề nghiệp : Nghề khác — 00000
5. Dân tộc : Kinh — 01 — 6. Ngoại kiều : Việt Nam — 000
7. Địa chỉ : Tổ 18 — Xã phường Phường Thạc Gián — 20221
Huyện (Q. Tx) : Quận Thanh Khê — 491 — Tỉnh, thành phố Đà Nẵng — 48
8. Nơi làm việc : — 9. Đối tượng : 1. BHYT ☑ 2. Thu phí ☐ 3.Miễn ☐ 4. Khác ☐
10. BHYT giá trị đến ngày 19 tháng 05 năm 2026 — Số thẻ BHYT: GD | 4 | 48 | 4820201446 | 48004
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin:
Điện thoại số :

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: 08 giờ 28 phút ngày 26/08/2025
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu ☐ 2. KKB ☑ 3.Khoa điều trị ☐
14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế ☐ 2. Tự đến ☑ 3.Khác ☐
- Vào viện do bệnh này lần thứ 0

	Khoa		Số ngày Đ.Trị
15. Vào khoa:	Phục Hồi Chức Năng	09 giờ 20 phút 26/08/2025	0
16. Chuyển khoa:			0
			0
			0

17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên ☐ 2. Tuyến dưới ☐ 3.CK ☐
- Chuyển đến:
18. Ra viện:
1. Ra viện ☑ 2. Xin về ☐ 3.Bỏ về ☐ 4. Đưa về ☐
19. Tổng số ngày điều trị: 0

III. CHẨN ĐOÁN

20. Nơi chuyển đến:
21. KKB, Cấp cứu: Đau lưng/ Thoát vị đĩa đệm CSTL — M54
22. Khi vào khoa điều trị: Yếu hai chi dưới/ thoát vị đĩa đệm và hẹp ống sống- chèn ép tủy — G82.2
+ Thủ thuật ☐ + Phẫu thuật ☐

23. Ra viện:
+ Bệnh chính: Yếu hai chi dưới/ thoát vị đĩa đệm và hẹp ống sống- chèn ép tủy — G82.2
+ Bệnh kèm theo: Giới hạn tầm vận động gối phải/ thay khớp gối phải toàn phần 5 tháng. Suy giãn tĩnh mạch, THA
+ Biến chứng:
+ Tai biến ☐ + Biến chứng ☐

IV. TÌNH TRẠNG RA VIỆN

11. Phần mềm hỗ trợ xem được thông tin hồ sơ bệnh án điện tử tối thiểu với tập tin định dạng .pdf.

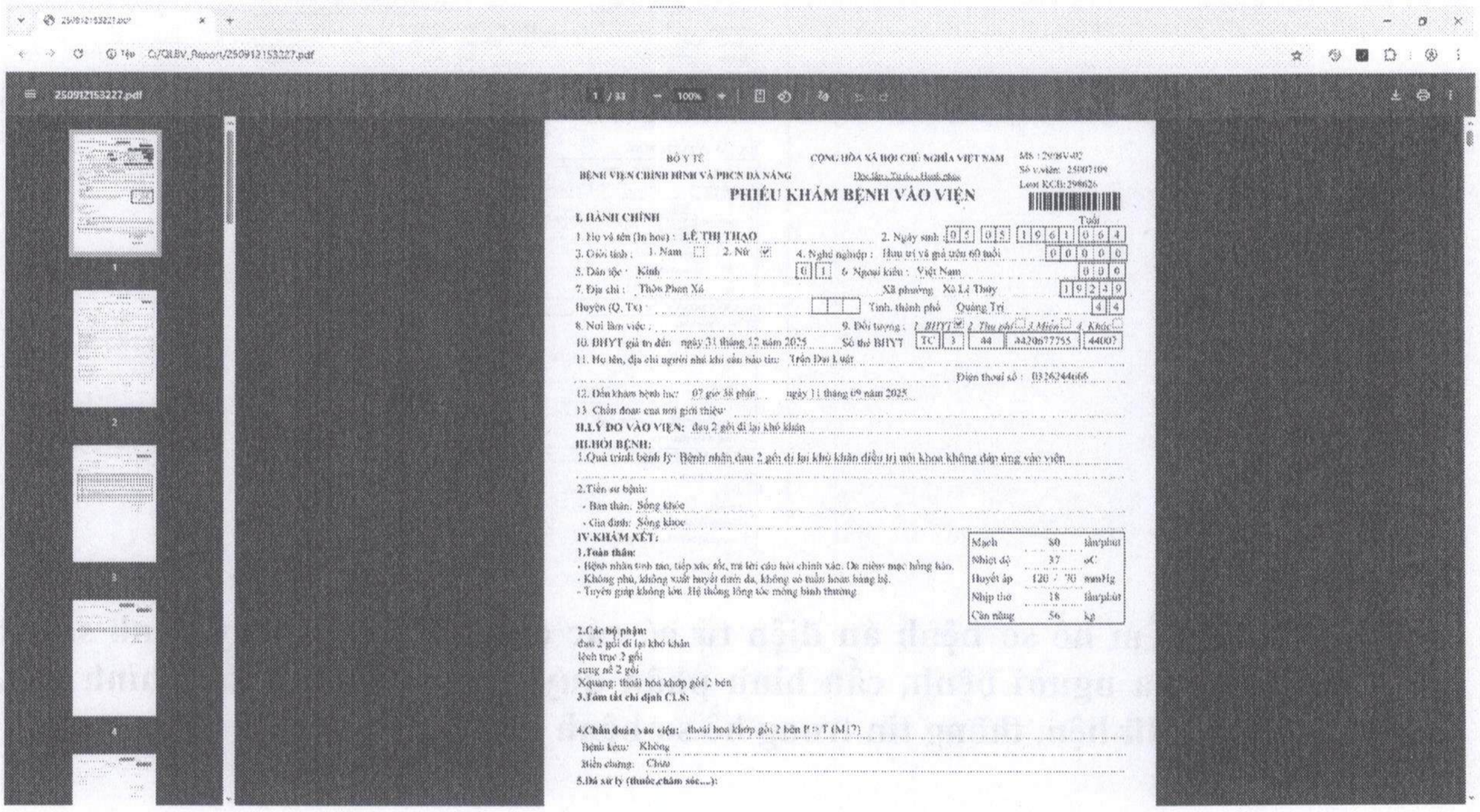

12. Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử có thể được tạo lập, cập nhật tự động thông qua đồng bộ thông tin hồ sơ từ các hệ thống khác hoặc tạo lập hồ sơ bệnh án trực tiếp trên phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử.

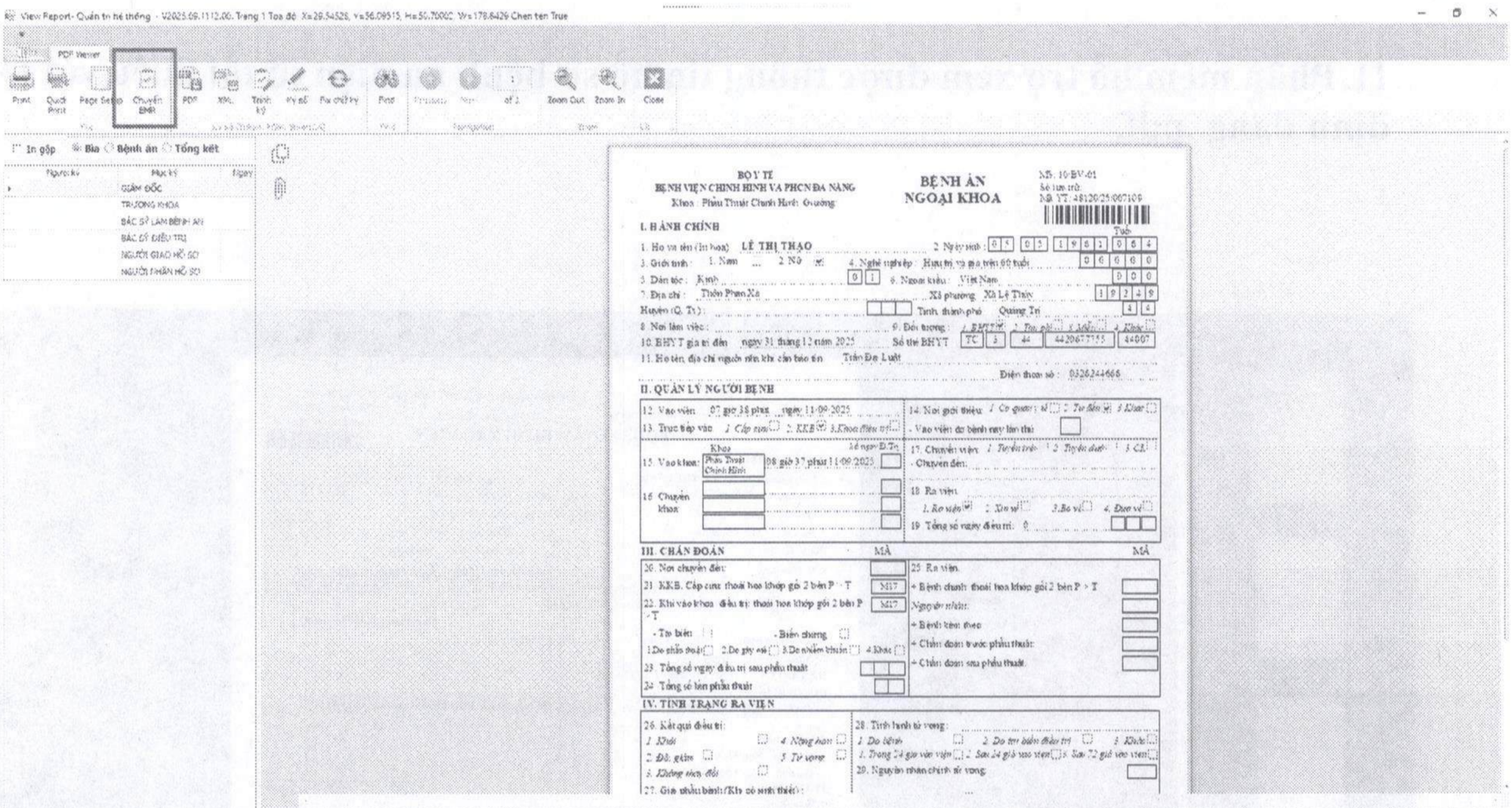

13.Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử có các chức năng quản lý danh sách hồ sơ bệnh án của người bệnh, cấu hình phân quyền xem, nhập mới, chỉnh sửa, hủy, khôi phục dữ liệu, thông tin trong hồ sơ bệnh án điện tử.

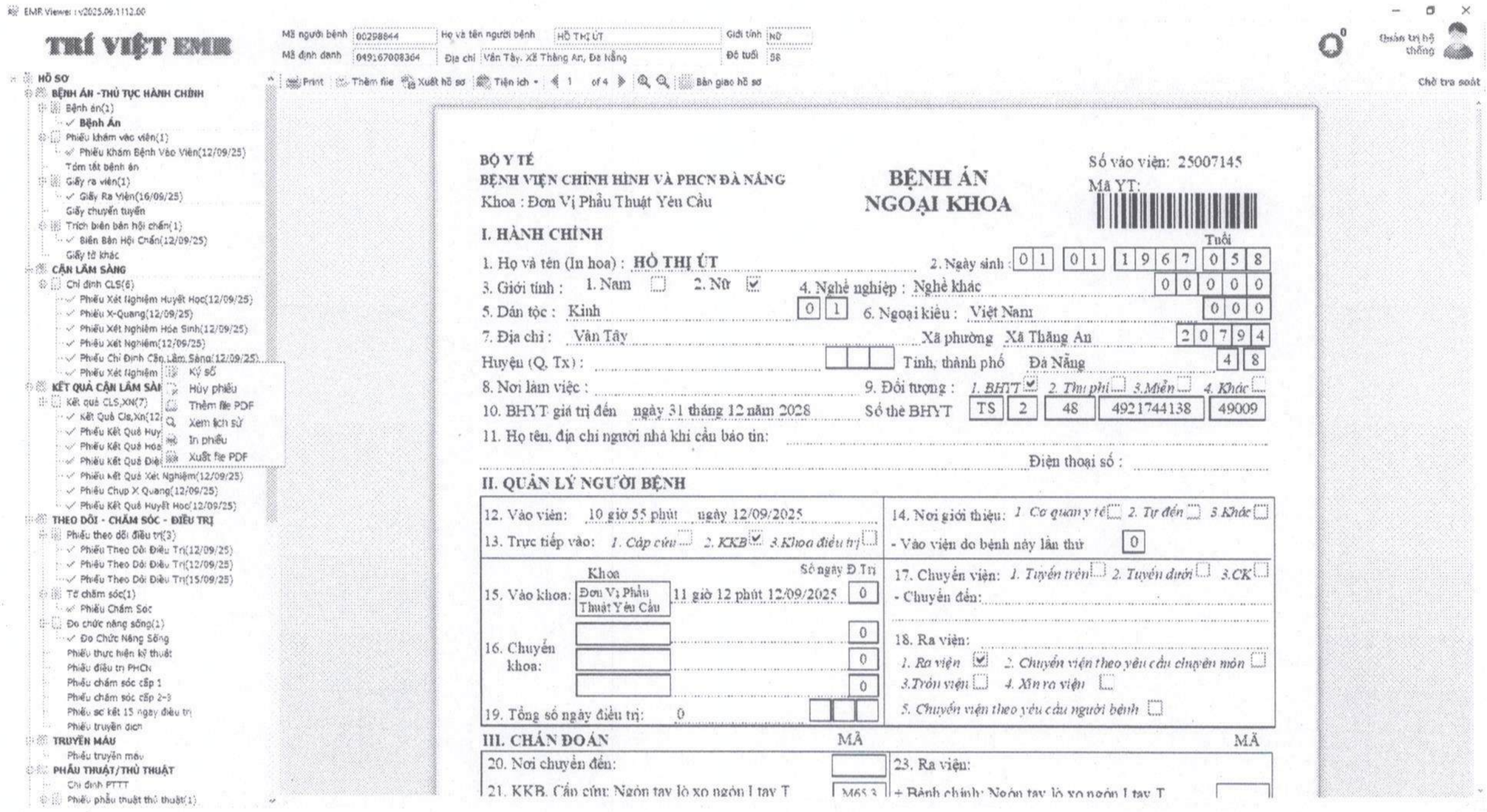

TEKVIET E-Hospital EMR Viewer

TRÍ VIỆT EMR Danh sách hồ sơ bệnh án

Quản trị hệ thống

- Trang chủ
- Hồ sơ bệnh án
- Danh sách hồ sơ bệnh án
- Yêu cầu khai thác
- Quản lý truy vết
- Quản lý tài khoản
- Hệ thống báo cáo
- Cài đặt
- Đăng xuất

Ngày: Tuần này | Từ ngày: 15/09/2025 | Đến ngày: 21/09/2025 | Loại điều trị: | Trạng thái: Tất cả | Khoa: Tất cả

Tìm người bệnh | Tìm kiếm | Xem hồ sơ | Xuất Excel

Mã định danh	Số BA	Số lượt	Họ và tên bệnh nhân	Loại điều trị	Mã bệnh	Ngày vào	Ngày ra	Trạng thái	Tên bệnh	Khoa ra viện	Ngày giao	Người giao	Ngày nhận	Ngu
048090001568	25007111	298643	NGUYỄN VÕ DUY LINH	Nội trú	M65.4	11/09/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	Viêm bao gân mom trâm quay [de Quervain] T	Đơn Vị Phẫu Thu...				
048074000567	25007128	298716	NGÔ VĂN NHÂN	Nội trú	M10	11/09/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	hạt tophi khuỷu P ngón II tay P/Gút (thông phong)	Đơn Vị Phẫu Thu...				
044080001448	25007131	298731	LÊ CÔNG PHƯƠNG	Nội trú	S83.2	11/09/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	Vết rách sụn chêm, tiên tại	Đơn Vị Phẫu Thu...				
049077007218	25006484	295362	HUỲNH THẬT ĐỊNH	Nội trú	M23.6	18/08/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	đứt DCCT gối P - rách sụn chêm gối P	Đơn Vị Phẫu Thu				
041916801598	25006671	297402	NGUYỄN THỊ ĐÀO	Nội trú	M17	03/09/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	Thoái hóa khớp gối 2 bên	Đơn Vị Phẫu Thu...				
048310002223	25006928	297678	TRẦN KHỞI MY	Nội trú	S92.2D	04/09/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	Gãy xương sên cổ chân P	Đơn Vị Phẫu Thu...				
049048005361	25006941	297750	TRẦN CẦN	Nội trú	M16	05/09/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	thoái hoa khớp hang 2 bàn (P>T)	Đơn Vị Phẫu Thu...				
049182012396	25006864	297897	NGÔ THỊ ANH NGUYỆT	Nội trú	S52	08/09/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	Gãy xương trụ T	Đơn Vị Phẫu Thu...				
049205003885	25007031	298182	PHẠM ĐỨC TOẢN	Nội trú	M67.1	09/09/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	Cụ rút ngắn gấp các ngón bàn chân P/ CTBH cũ 2...	Đơn Vị Phẫu Thu...				
052168005762	25007068	298402	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	Nội trú	D56.0	08/09/2025	15/09/2025	Chờ tra soát	Hội chứng tổng cổ tay T	Đơn Vị Phẫu Thu...				
	25007023	298134	PHẠM ĐỨC NHÂN	Nội trú	S42.4	15/09/2025	16/09/2025	Chờ tra soát	Gãy đầu dưới xương cánh tay T	Đơn Vị Phẫu Thu				
048183003321	25007170	299947	TRẦN THỊ KIM LIÊN	Nội trú	M17	15/09/2025	16/09/2025	Chờ tra soát	thoái hóa khớp gối 2 bên	Đơn Vị Phẫu Thu...				
042066010694	25007185	299977	NGUYỄN BÁ MẠNH	Nội trú	M54	15/09/2025	16/09/2025	Chờ tra soát	Đau lưng/ Xẹp đốt sống L1	Đơn Vị Phẫu Thu...				
	25007346	298845	PHẠM NHẬT VINH	Nội trú	Z87.8	12/09/2025	16/09/2025	Chờ tra soát	Đinh KW ngón I bàn tay 2 bên	Đơn Vị Phẫu Thu...				

Record 1 of 14

14. Phần mềm có khả năng kết xuất được thông tin hồ sơ bệnh án điện tử theo tập tin định dạng XML hoặc JSON phục vụ liên thông dữ liệu, chia sẻ bệnh án điện tử, gồm các thông tin theo Phụ lục "Mô tả dữ liệu trao đổi hồ sơ bệnh án điện tử".

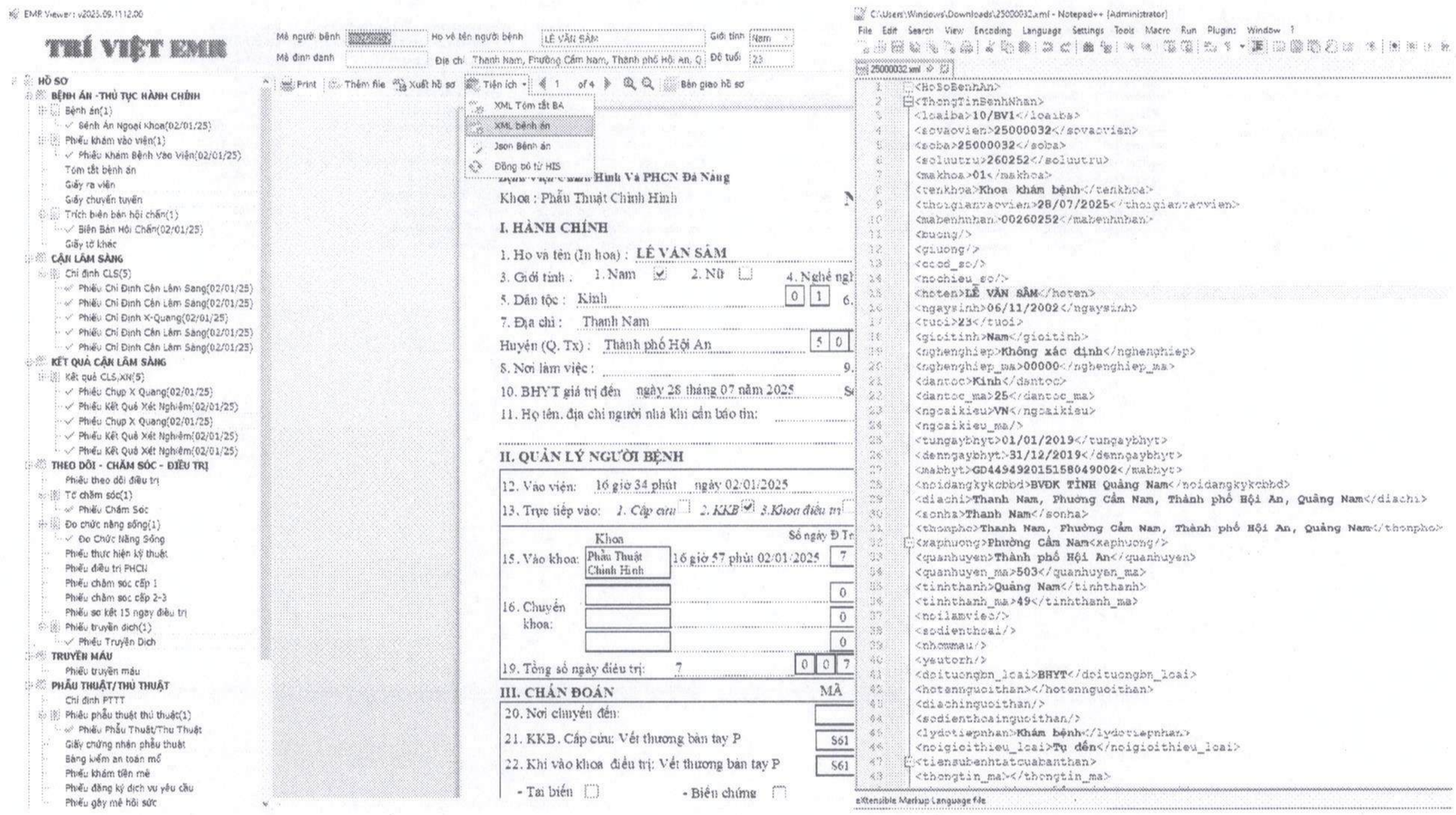

15. Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử giám sát được hành động của người sử dụng, trong đó:

Danh muc khoa phong

Nhóm phòng ban: Khoa điều trị

	Mã khoa phòng	Tên khoa phòng	Trưởng khoa	Tên trưởng khoa
▶	DVPTCS	Đơn Vị Phẫu Thuật Cột Số	TRUNGKV	Kiều Viết Trung
	DVPTYC	Đơn Vị Phẫu Thuật Yêu Cầ	VUHX	Hà Xuân Vũ
	PTCH	Phẫu Thuật Chỉnh Hình	TUANLM	Lê Minh Tuấn
	PHCN	Phục Hồi Chức Năng	DUNGHD	Hà Đức Dũng
	PHCC3	Châm cứu (Tầng 3)		
	PTMO	Gây Mê Hồi Sức		
	PHHDTL4	Vận động trị liệu (Tầng 1)		
	PHVDTL1	Vận đông trị liệu(Tầng 4)		
	PHVLTL3	Vật lý trị liệu (Tầng 3)		
	PHVLTL7	Vật lý trị liệu (Tầng 7)		
	PHVLTL5	Vật lý trị liệu nhi (Tầng 5)		
*				

Record: 1 of 11

Danh sách nhân viên sử dụng máy tính

	Mã NV	Tên NV	Chú
▶	TUNTT	Nguyễn Thị Thanh Tú	Điều dưỡ
	VUHX	Hà Xuân Vũ	Bác Sĩ
	TRUNGKV	Kiều Viết Trung	Bác Sĩ
	ANCV	Châu Văn An	Bác Sĩ
	DUNGHD	Hà Đức Dũng	Bác Sĩ
	THAOLTM	Lê Thị Minh Thảo	Điều dưỡ
	HUNGHM	Hoàng Minh Hùng	Điều dưỡ
	LONGLV	Lê Văn Long	KTV
	NHIEPPT	Phùng Thị Nhiệp	Điều dưỡ
	LINHNN	Ngô Nhật Lĩnh	Bác Sĩ
	QUANND	Nguyễn Đỗ Quân	Bác Sĩ
	GHIN	Nguyễn Thành Ghin	Bác Sĩ
	TANDV	Đoàn Văn Tân	Bác Sĩ

Record: 1

Các tùy chọn riêng của khoa

☐ Có tùy chọn không tính tiền thuốc

☐ Quản lý kiểu Thuốc Đông Y

Quay ra

Tổ chức phân quyền sử dụng

Phân hệ chương trình

- Hành chính quản trị
- Khoa cận lâm sàng
- Khoa điều trị
- Khoa dược
- Khoa phẫu thuật
- Khoa xét nghiệm
- Phòng kế toán
- Phòng khám
- Phòng quản trị hệ thống

Khoa phòng

- Hành chính quản trị

Người dùng

- Trần Thi Duyên
- Võ Việt Hưng
- Kế toán trưởng
- Trần Thị Thủy Tâm
- Đỗ Văn Thành
- Nguyễn Đức Trung

Các chức năng và quyền sử dụng chung thuộc phân hệ

	Chức năng sử dụng	Đọc	Thêm	Sửa	Xóa
▶	----------Báo cáo thiết bị----------	☑	☑	☑	☑
	1. Danh sách tài sản đang sử dụng	☑	☑	☑	☑
	2. Danh sách tài sản đang sử dụng tại các	☑	☑	☑	☑
	3. Danh sách tài sản nhập mới	☑	☑	☑	☑
	4. Tổng hợp nhập xuất tồn thiết bị	☑	☑	☑	☑
	5. Tổng hợp nhập xuất tồn thiết bị tại các	☑	☑	☑	☑
	6. Tổng hợp nhập xuất tồn thiết bị theo nl	☑	☑	☑	☑

Các chức năng và quyền sử dụng bổ sung cho từng User

	Chức năng sử dụng	Đọc	Thêm	Sửa	Xóa
▶	Danh mục bệnh ICD 10	☑	☑	☑	☑
	Danh mục bệnh viện	☑	☑	☑	☑
	Danh mục cận lâm sàng	☑	☑	☑	☑
	Danh mục dịch vụ khám, cận lâm sàng	☑	☑	☑	☑
	Danh mục loại giường	☑	☑	☑	☑
	Danh mục nhóm cận lâm sàng	☑	☑	☑	☑
	Danh mục Phẫu thuật, thủ thuật	☑	☑	☑	☑
	Sổ nhật ký KCB - ngoại trú	☑	☐	☑	☑
	Sổ nhật ký KCB - nội trú	☑	☐	☑	☑
	Sổ nhật ký viện phí - ngoại trú	☑	☐	☑	☐
	Sổ nhật ký viện phí - nội trú	☑	☐	☑	☐
	Sửa dữ liệu User khác	☑	☑	☑	☑

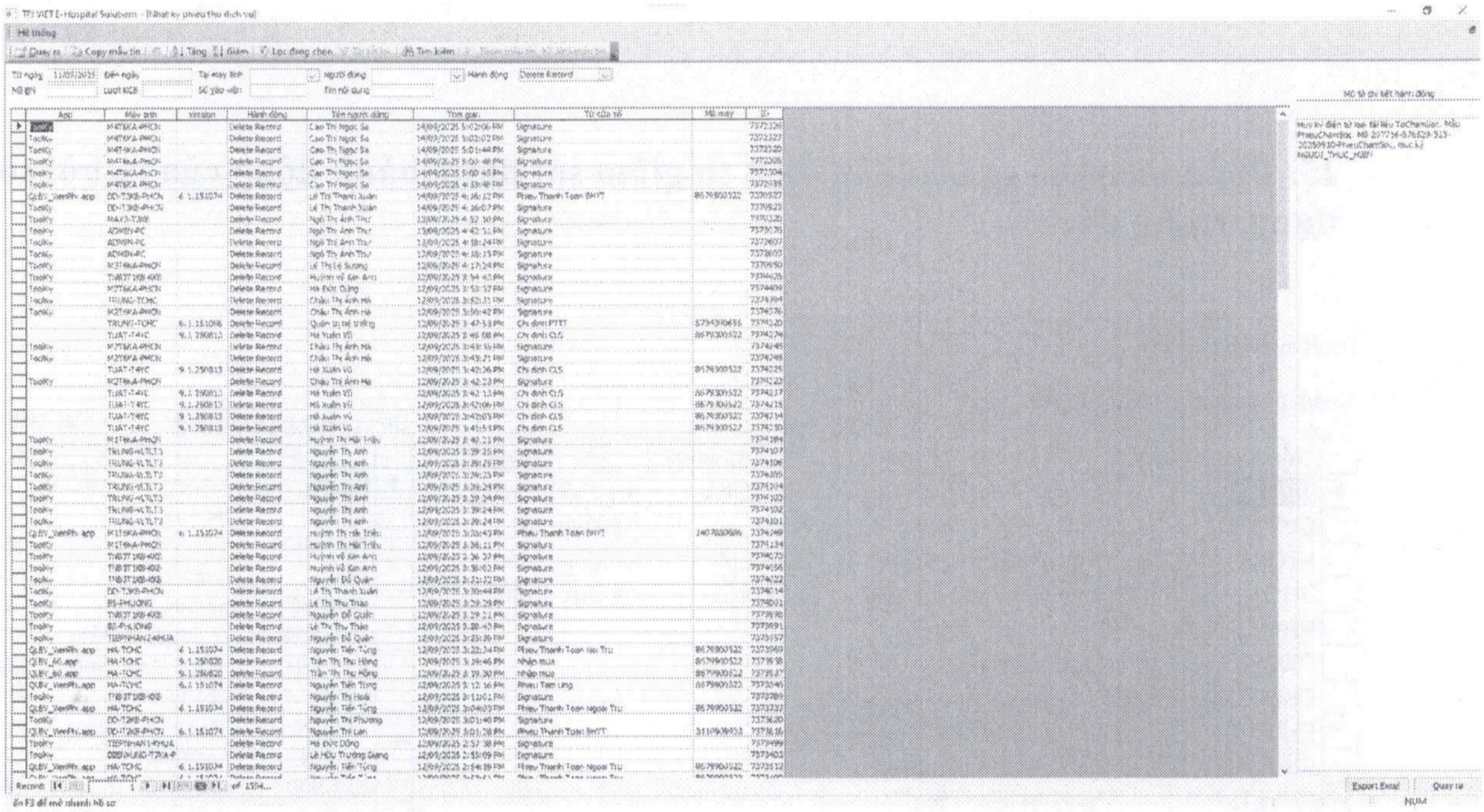

16. Phần mềm cho phép hiển thị trên màn hình máy tính theo mẫu hồ sơ bệnh án và kết xuất ra máy in mẫu hồ sơ bệnh án theo quy định của Bộ Y tế:

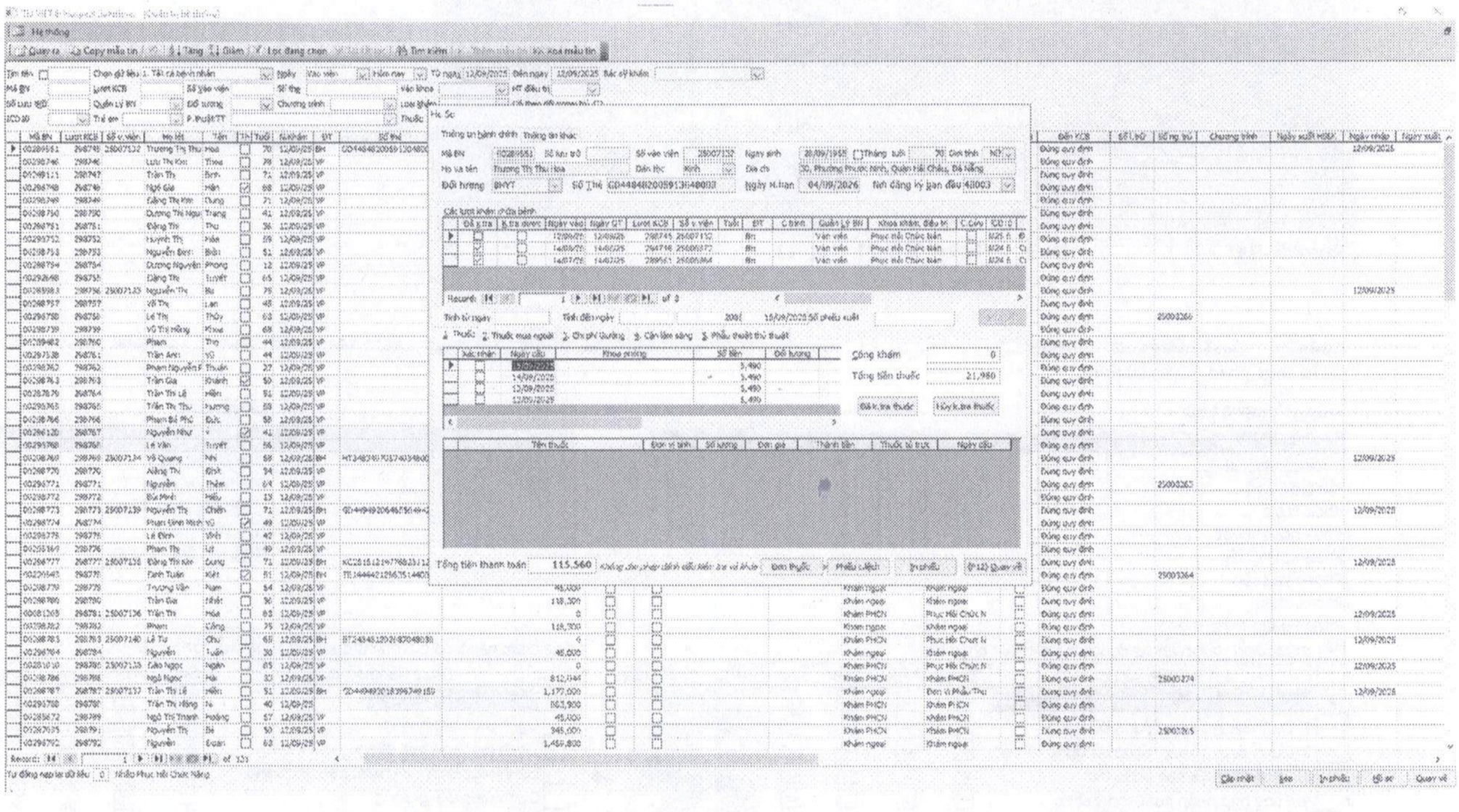

17. Phân quyền và bảo mật hồ sơ bệnh án điện tử:

- Bảo đảm khả năng xác thực người dùng và cấp quyền cho người dùng;



- Bảo đảm quyền riêng tư bảo mật và kiểm tra truy vết:

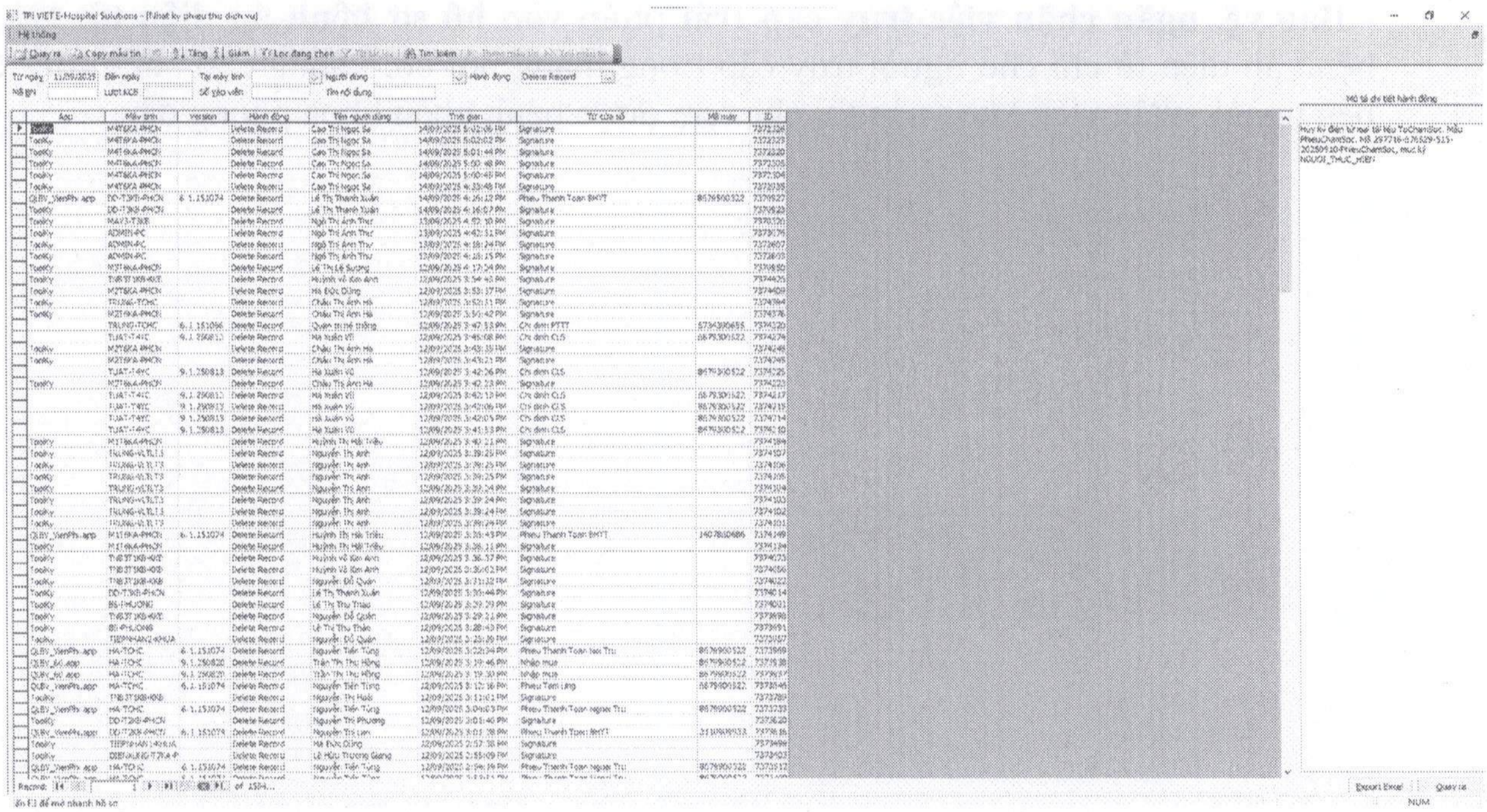

- Phân quyền người dùng theo từng vai trò công việc:

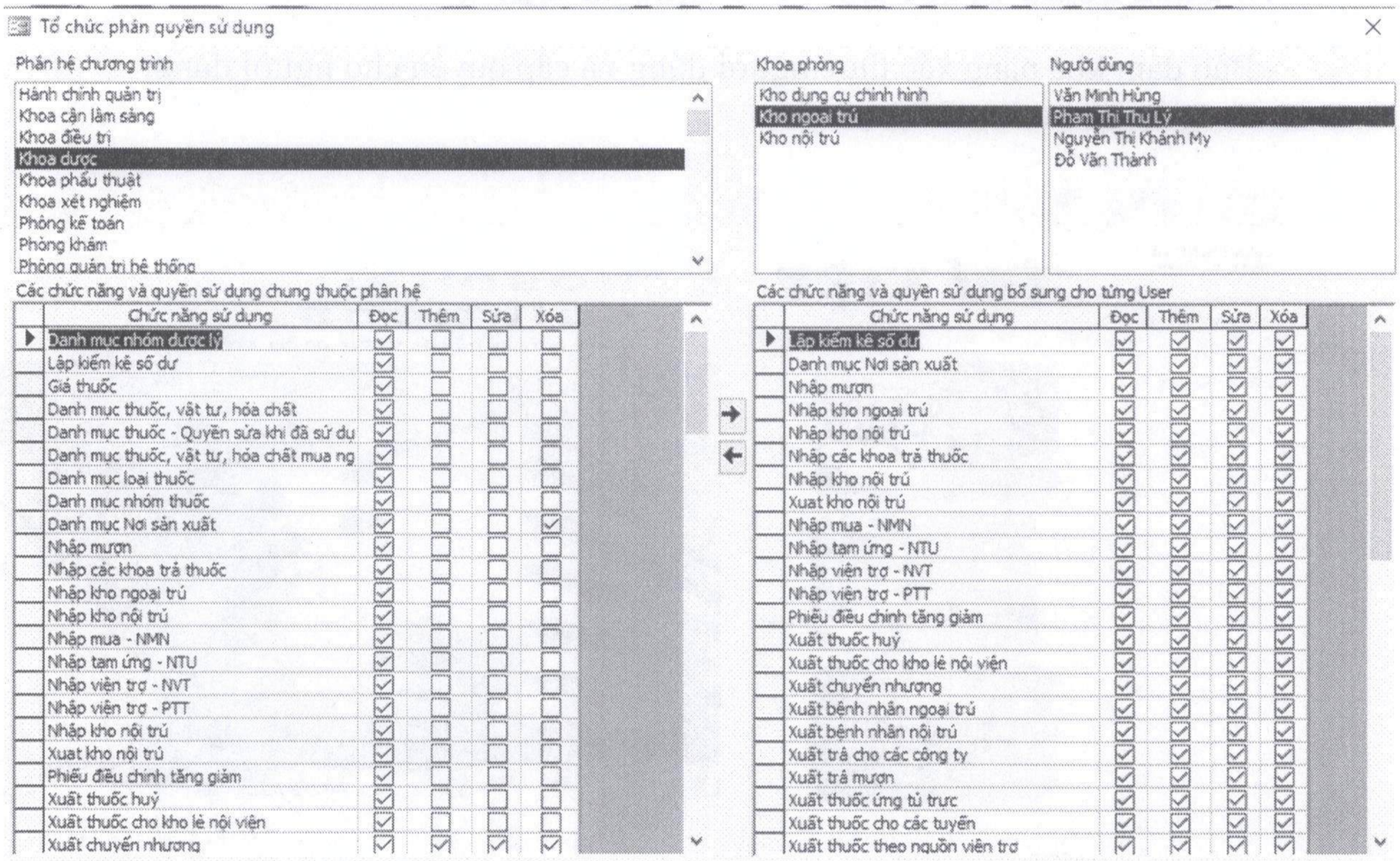

- Thiết lập khoảng thời gian giới hạn cho phép người dùng truy cập vào phần mềm: Trong khòng thời gian 15 phút nếu người dùng không thực hiện thao tác gì trên phần mềm thì tài khoản sẽ bị logout.

- Bảo vệ, ngăn chặn việc truy cập trái phép vào hồ sơ bệnh án điện tử: Hệ thống bệnh án điện tử chỉ cho người truy cập trong mạng nội bộ, không cho phép truy cập từ bên ngoài, nhân viên khoa nào thì chỉ xem được bệnh nhân khoa phòng đấy.


TRÍ VIỆT
e-hospital solutions
Giải pháp bệnh viện điện tử
CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG
Đăng nhập hệ thống
Hệ thống
Thoát chương trình
Version 9.1-250813
Bản quyền Công ty phát triển giải pháp CNTT TRÍ VIỆT
Địa chỉ: 77/17 Lê Độ - Đà Nẵng - Việt Nam
Form View
NUM

18. Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử sử dụng danh mục dùng chung theo quy định.

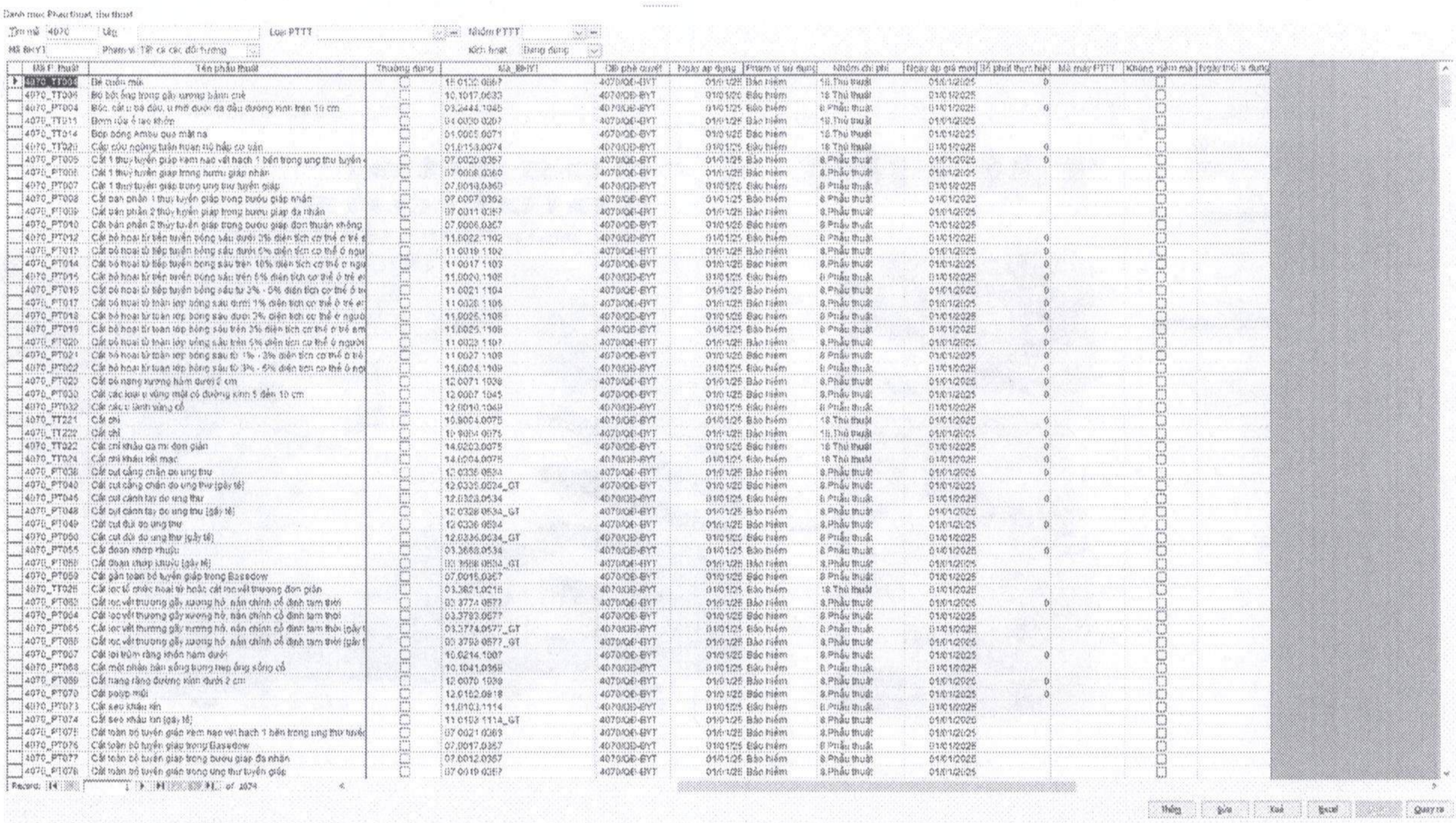

19. Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử có thể được triển khai theo một trong số các hình thức sau:

- Là một phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử độc lập và đáp ứng được các tính năng tiếp nhận, lưu trữ, trao đổi được thông tin cá nhân, kết quả khám bệnh, kết quả cận lâm sàng, kết quả thăm dò chức năng, quá trình chẩn đoán, điều trị, chăm sóc và những thông tin khác có liên quan trong quá trình chữa bệnh của người bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

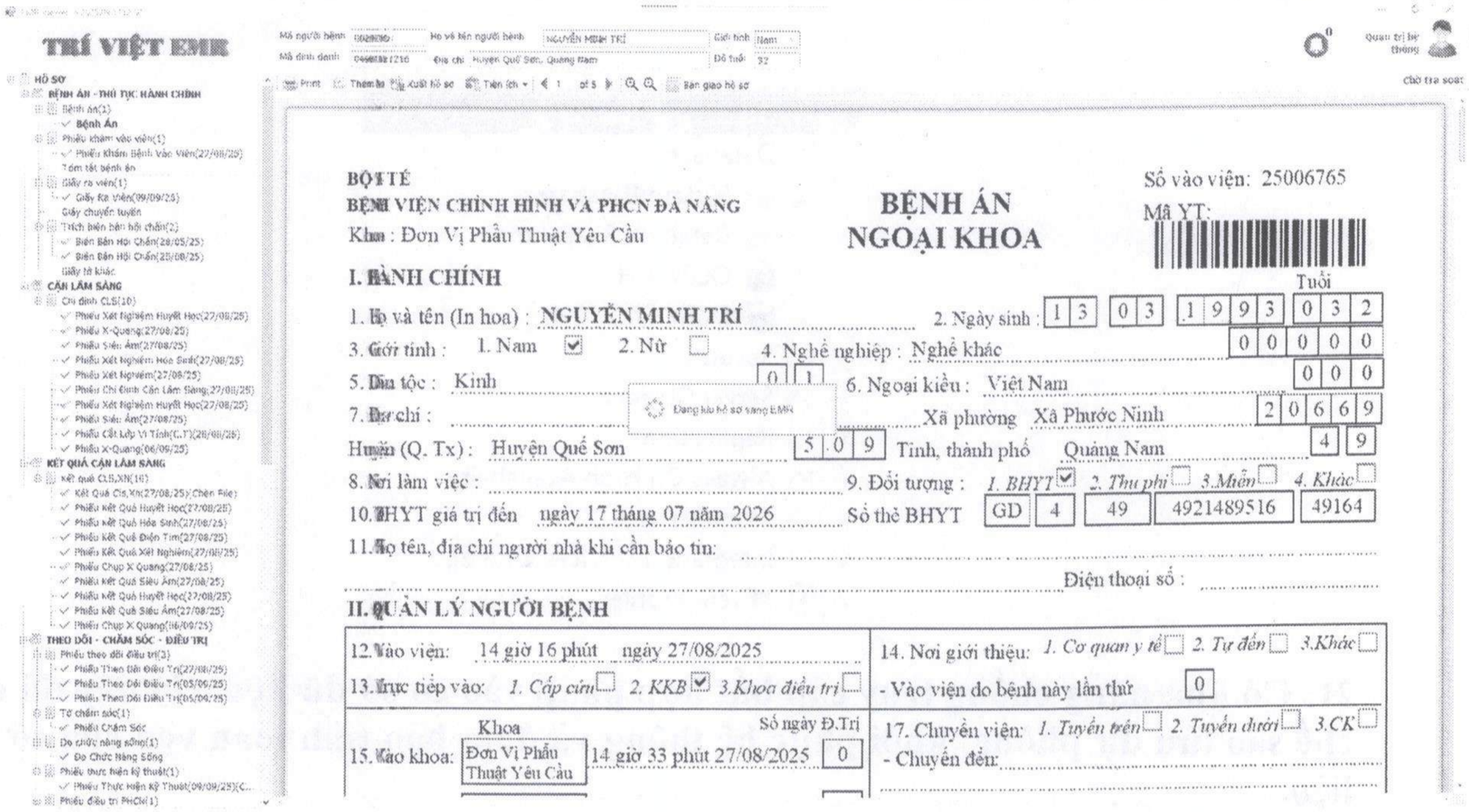

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHCN ĐÀ NẴNG
Khoa : Đơn Vị Phẫu Thuật Yêu Cầu

BỆNH ÁN NGOẠI KHOA

Số vào viện: 25006765
Mã YT:

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên (In hoa) : NGUYỄN MINH TRÍ 2. Ngày sinh : 13 03 1993 Tuổi 32
3. Giới tính : 1. Nam ☑ 2. Nữ ☐ 4. Nghề nghiệp : Nghề khác 00000
5. Dân tộc : Kinh 01 6. Ngoại kiều : Việt Nam 000
7. Địa chỉ : Xã phường Xã Phước Ninh 20669
Huyện (Q. Tx) : Huyện Quế Sơn 509 Tỉnh, thành phố Quảng Nam 49
8. Nơi làm việc : 9. Đối tượng : 1. BHYT ☑ 2. Thu phí ☐ 3. Miễn ☐ 4. Khác ☐
10. BHYT giá trị đến ngày 17 tháng 07 năm 2026 Số thẻ BHYT GD 4 49 4921489516 49164
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin:
Điện thoại số :

II. QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH

12. Vào viện: 14 giờ 16 phút ngày 27/08/2025
13. Trực tiếp vào: 1. Cấp cứu ☐ 2. KKB ☑ 3. Khoa điều trị ☐
14. Nơi giới thiệu: 1. Cơ quan y tế ☐ 2. Tự đến ☐ 3. Khác ☐
- Vào viện do bệnh này lần thứ 0
15. Vào khoa: Khoa Đơn Vị Phẫu Thuật Yêu Cầu 14 giờ 33 phút 27/08/2025 Số ngày Đ.Trị 0
17. Chuyển viện: 1. Tuyến trên ☐ 2. Tuyến dưới ☐ 3. CK ☐
- Chuyển đến:

20. Dữ liệu hồ sơ bệnh án điện tử của người bệnh được lưu trữ độc lập không phụ thuộc vào các hệ thống khác tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

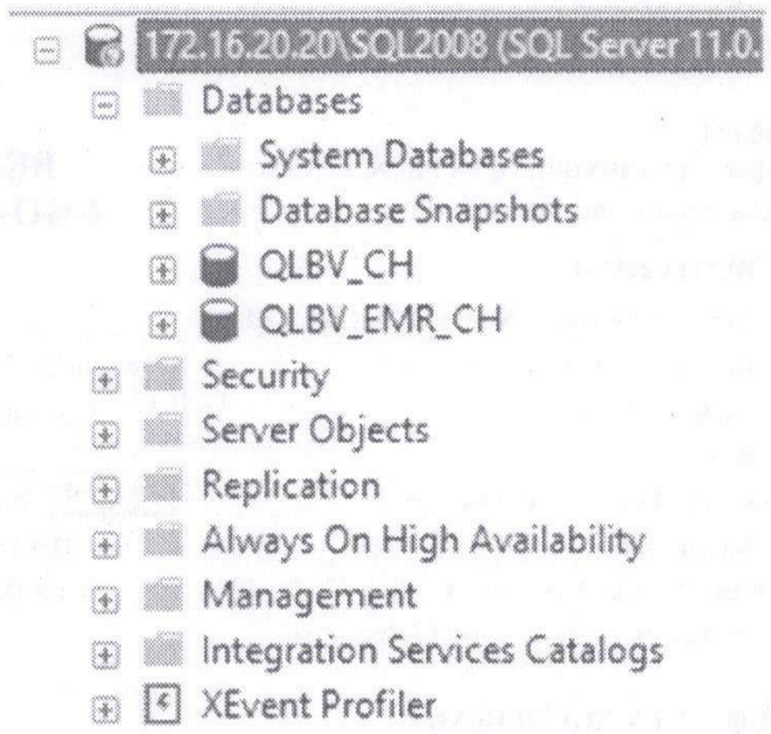

21. Có khả năng chống truy cập bất hợp pháp vào cơ sở dữ liệu. Có đầy đủ các cơ chế sao lưu dự phòng, khôi phục hệ thống và đảm bảo tính toàn vẹn của cơ sở dữ liệu.

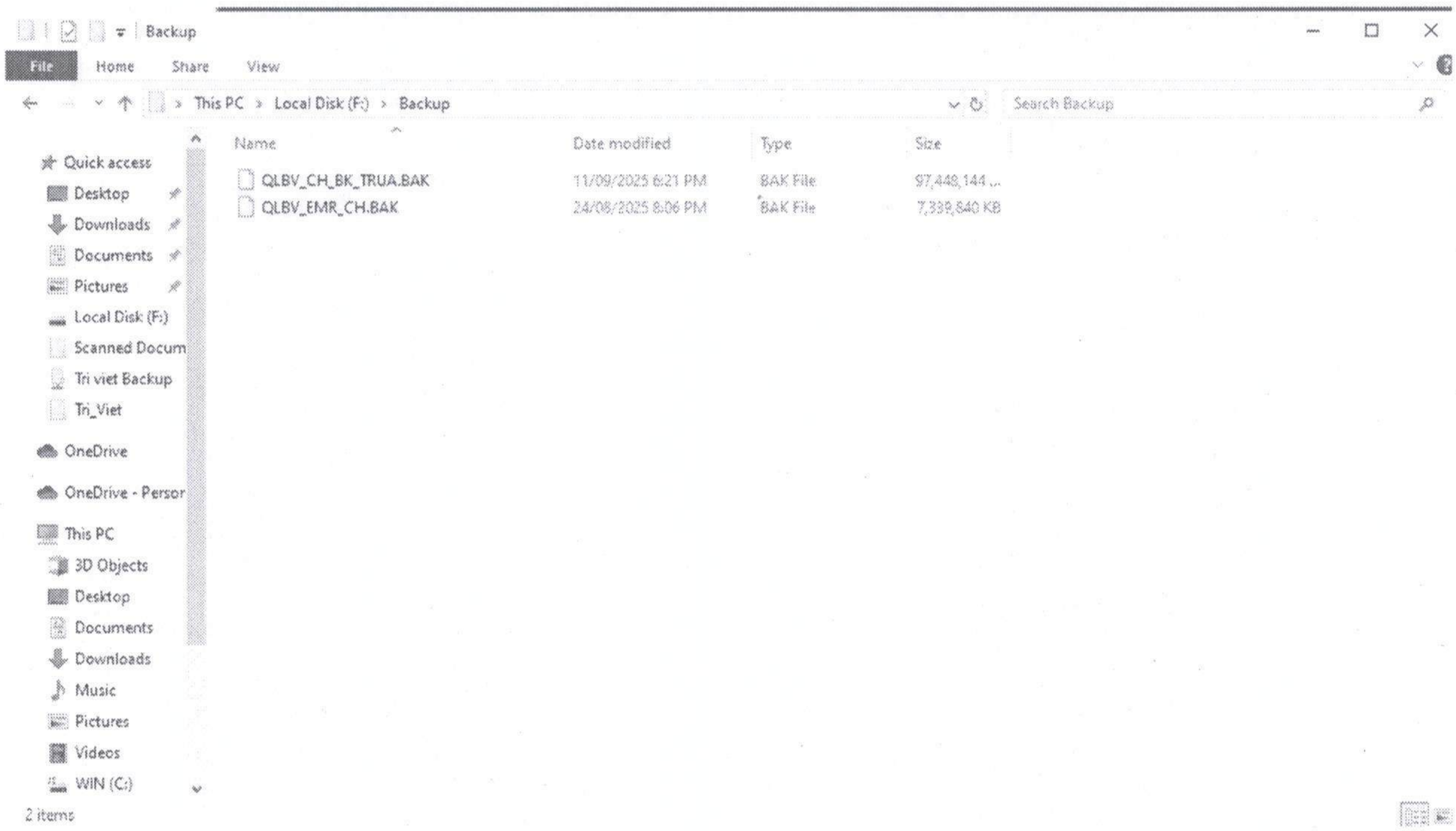

22. Phần mềm phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn thông tin trước khi đưa vào sử dụng theo yêu cầu tại Quyết định số 742/QĐ-BTTTT ngày 22/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành yêu cầu an toàn cơ bản đối với phần mềm nội bộ.

Phần mềm đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về an toàn thông tin trước khi đưa vào sử dụng theo yêu cầu tại Quyết định số 742/QĐ-BTTTT ngày 22/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành yêu cầu an toàn cơ bản đối với phần mềm nội bộ.

23. Phần mềm có cơ chế mã hóa/giải mã thông tin người bệnh khi thực hiện truyền/nhận dữ liệu. Quản lý nhật ký người dùng, phân quyền và theo dõi hoạt động trên phần mềm.

- Có khả năng áp dụng cơ chế mã hóa đối với dữ liệu lưu trữ.

IdBacSy	MaBacSy	TenBacSy	IdKhoa	GhiChu	Cap	m_Password	TenBacSyViet Tat	KhongDangNhapMay	Anh	ChuKy	NgayThoiSuDung	ChucVu	BacSy_CCHN	Tem_STT	Phor
422	ADMIN	Quản trị hệ thống	NULL	NULL	NULL	000B07575C515A516C505B5F040706	NULL	0	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL	NUI
423	LINHLTK	Lê Thị Khánh Linh	NULL	NULL	NULL	000B00040009060005	Linh	0	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL	NULL	NUI
424	HANHNT	Nguyễn Thị Hạnh	NULL	NULL	10	000B0106020807080S	Hạnh	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49	NULL	NULL	0023022/BYT-CCHN	NULL	NUI
425	HUONGNTT	Nguyễn Thị Thu Hường	NULL	NULL	10	000B00050C0A040B0C	Hường	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49...	NULL	NULL	0023011/BYT-CCHN	NULL	NUI
426	LYTTH	Trần Thị Hoa Lý	NULL	NULL	10	000B03060606000C02	Lý	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49...	NULL	NULL	0023017/BYT-CCHN	NULL	NUI
427	YENLTA	Lê Thị Ánh Yên	36	NULL	10	000B02060609060106	Yên	0	NULL	NULL	NULL	NULL	0023020/BYT-CCHN	NULL	NUI
428	TRANGDND	Đinh Nguyễn Đài Trang	NULL	NULL	10	000B0D505A5C40	Trang	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49...	NULL	NULL	0025120/BYT-CCHN	NULL	NUI
429	TRANGLTM	Lê Thị Mỹ Trang	NULL	NULL	10	000B0C6066579A7E786D78	Mỹ Trang	0	NULL	NULL	NULL	NULL	031697/BYT-CCHN	NULL	NUI
430	THAOKTT	Kiều Thị Thu Thảo	NULL	NULL	1	000A055F404C	Thảo	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49...	NULL	NULL	0023031/BYT-CCHN	NULL	NUI
431	THINHBH	Bùi Huy Thịnh	NULL	NULL	1	000A04607C7117A717671	Thịnh	1	NULL	NULL	NULL	NULL	004767/BNA-CCHN	NULL	NUI
432	HIENNH	Nguyễn Hữu Hiền	NULL	NULL	1	000A077C7D7D7A777C	Hiền	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49...	NULL	NULL	031092/BYT-CCHN	NULL	NUI
433	THANGHX	Hoàng Xuân Thắng	NULL	NULL	1	000A060506060000C02	Thắng	1	NULL	NULL	NULL	NULL	000019/BNA-CCHN	NULL	NUI
434	HIENBTT	Bùi Thị Thu Hiền	NULL	NULL	10	000A01040706C0B040804	Thu Hiền	1	NULL	NULL	NULL	NULL	0023023/BYT-CCHN	NULL	NUI
435	TRANGNTL	Nguyễn Thị Linh Trang	NULL	NULL	10	000A0006020905	Linh Trang	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49...	NULL	NULL	031704/BYT-CCHN	NULL	NUI
436	THUNTA	Ngô Thị Ánh Thư	NULL	NULL	10	000A035A405041	Thư	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D48...	NULL	NULL	0023002/BYT-CCHN	NULL	NUI
437	TAMVTT	Võ Thị Thu Tâm	NULL	NULL	10	000A024055554051410103	Tâm	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49...	NULL	NULL	0023056/BYT-CCHN	NULL	NUI
438	SUONGLTL	Lê Thị Lệ Sương	NULL	NULL	10	000A0005000090C	Sương	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49	NULL	NULL	0023025/BYT-CCHN	NULL	NUI
439	GIAOVNQ	Võ Nguyễn Quỳnh Giao	NULL	NULL	10	000A0C05C0D0F0D	Giao	0	NULL	0x89504E470D0A1A0A0000000D49...	NULL	NULL	0027077/BYT-CCHN	NULL	NUI

24. Các phần mềm nền tảng (hệ điều hành, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, phần mềm ảo hóa,...) thường xuyên được cập nhật phiên bản, bản vá lỗi.

- Các hệ điều hành Windows Server, Windowns 10, Windowns 11, hệ quản trị cơ sở dữ liệu được cài đặt tại bệnh viện thường xuyên được cập nhật phiên bản, bản vá lỗi.

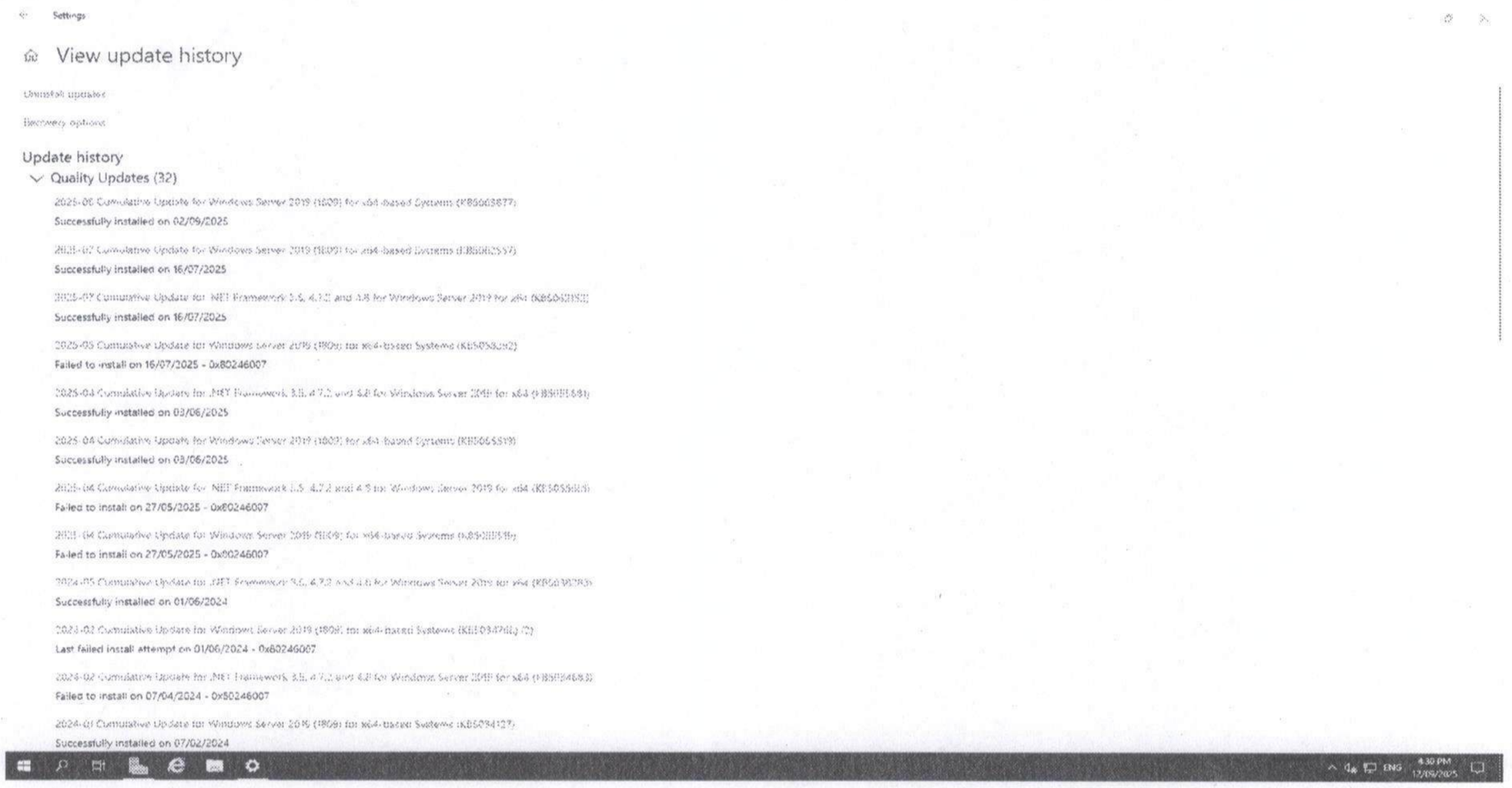

25. Đảm bảo không vi phạm các quy định về quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan theo Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
Số: 070623/HDBV-TRIVIET

- *Căn cứ Luật thương mại 36/2005/QH 11do Quốc Hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 27/06/2005;*
- *Căn cứ Bộ luật dân sự 33/2005/QH được Quốc Hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 27/6/2005;*
- *Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai Bên.*

Hôm nay, ngày 20 tháng 04 năm 2023, tại CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIẢI PHÁP CNTT TRÍ VIỆT; chúng tôi gồm có:

BÊN A: BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Địa chỉ : 95 Quang Trung, P.Thạch Thang, Q.Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0236.3887662
Đại diện : Ông ĐỖ VĂN THÀNH - Chức vụ : Giám đốc
Số tài khoản : 3713.0.9096971.00000 tại kho bạc Nhà Nước Đà Nẵng
Mã số thuế : 0400258275

Bên B : Công Ty TNHH Phát Triển Giải Pháp CNTT TRÍ VIỆT
Địa chỉ : 77/17 Lê Độ, P. Tam Thuận, Q.Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0236.3745515
Mã số TK : 22595467 - Ngân hàng Techcombank – CN Đà Nẵng
Mã số thuế : 0400456407
Đại diện : Ông Lê Phước Thịnh - Chức vụ: Giám đốc

Sau khi thảo luận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng

Bên A giao cho Bên B nhận nâng cấp và triển khai ***"Phần mềm quản lý bệnh viện tổng thể"*** ứng dụng LIS kết nối các máy xét nghiệm. Nội dung nâng cấp cụ thể như sau:

TT	Hạng mục nâng cấp	Loại kết nối	Số lượng	Thành tiền (VNĐ)
01	Kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử theo Thông Tư số 27/2021/TT-BYT ngày 20/12/2021: - Lập trình trích xuất dữ liệu kê đơn thuốc từ các hồ sơ điều trị			22.000.000

Trang 1/3

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ
THUÊ PHẦN MỀM HỆ THỐNG QUẢN LÝ HÌNH ẢNH Y KHOA (VNPT - RIS) VÀ THUÊ SERVER LƯU TRỮ PACS
Số: 250203/VNPT ĐNG-TTCNTT/HĐ-BVPHCN

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật viễn thông số 41/2009/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ khả năng và điều kiện của các bên.

Hợp đồng cung cấp dịch vụ Thuê Phần mềm Hệ thống thông tin chẩn đoán hình ảnh y khoa *(VNPT-RIS)*, phiên bản 2.0.0 và Thuê Server lưu trữ PACS ("Hợp đồng") được lập và ký kết ngày 03 tháng 02 năm 2025., tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng, giữa các Bên dưới đây:

I. BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN A): Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 59 Quang Trung, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng, Việt Nam
Mã số thuế: 0400258275
Số tài khoản: 371301055549 0000
Tại Kho bạc Nhà nước thành phố Đà Nẵng
Điện thoại: 0236.3888100
Người đại diện: **Đỗ Văn Thành** - Chức vụ: Giám đốc

II. BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (BÊN B): Viễn thông Đà Nẵng – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

Địa chỉ: 47 Trần Phú, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, Việt Nam
Mã số thuế : 0400102140
Số tài khoản: 060-0101-0012560
Tại: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải – Chi nhánh Đà Nẵng
Điện thoại: 0236.3653222 Fax: 0236.3893123
Người đại diện: Ông **Nguyễn Phú Cường** - Chức vụ: Giám đốc TTCNTT
(Theo giấy ủy quyền số 34/GUQ-VNPT-ĐAN-NSTH ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc VNPT - Đà Nẵng).

Sau khi thỏa thuận và thống nhất, các bên đồng ý ký kết Hợp đồng với các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Hợp đồng này, một số từ, thuật ngữ được định nghĩa và giải thích như sau:

1

26. Tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ hoặc Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh hiện hành.

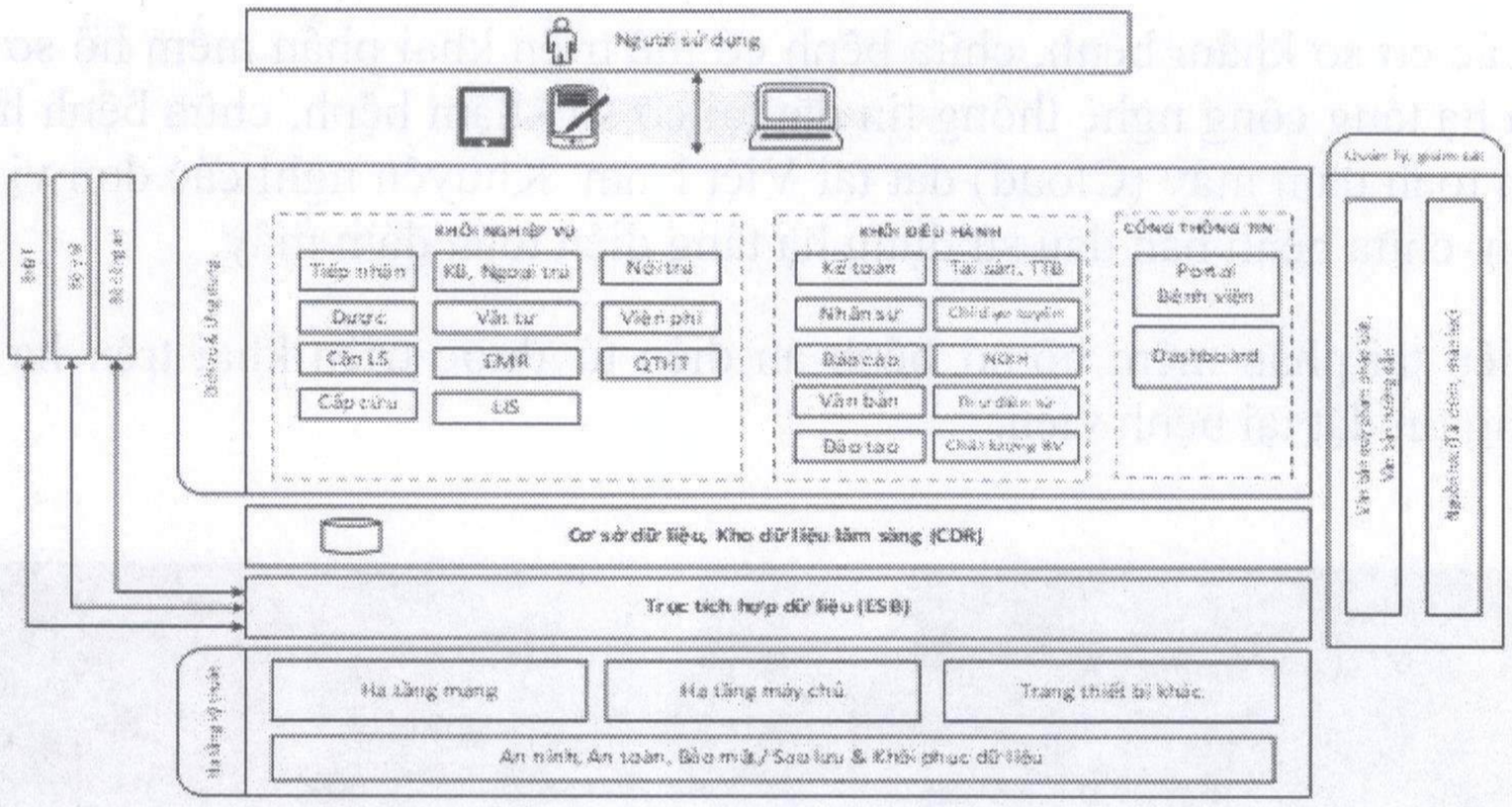

Hình 2 Mô hình luồng, kết nối dữ liệu

27. Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử cần đáp ứng các tiêu chuẩn liên quan được quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Phần mềm đã đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn liên quan được quy định tại Thông tư 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017.

Yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin

a. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thể triển khai phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử trên hạ tầng công nghệ thông tin đặt tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc trên hạ tầng điện toán đám mây (Cloud) đặt tại Việt Nam. Khuyến nghị các đơn vị thuộc cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu sử dụng hạ tầng điện toán đám mây.

- Hiện tại phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử được triển khai trên hạ tầng công nghệ thông tin đặt tại bệnh viện.

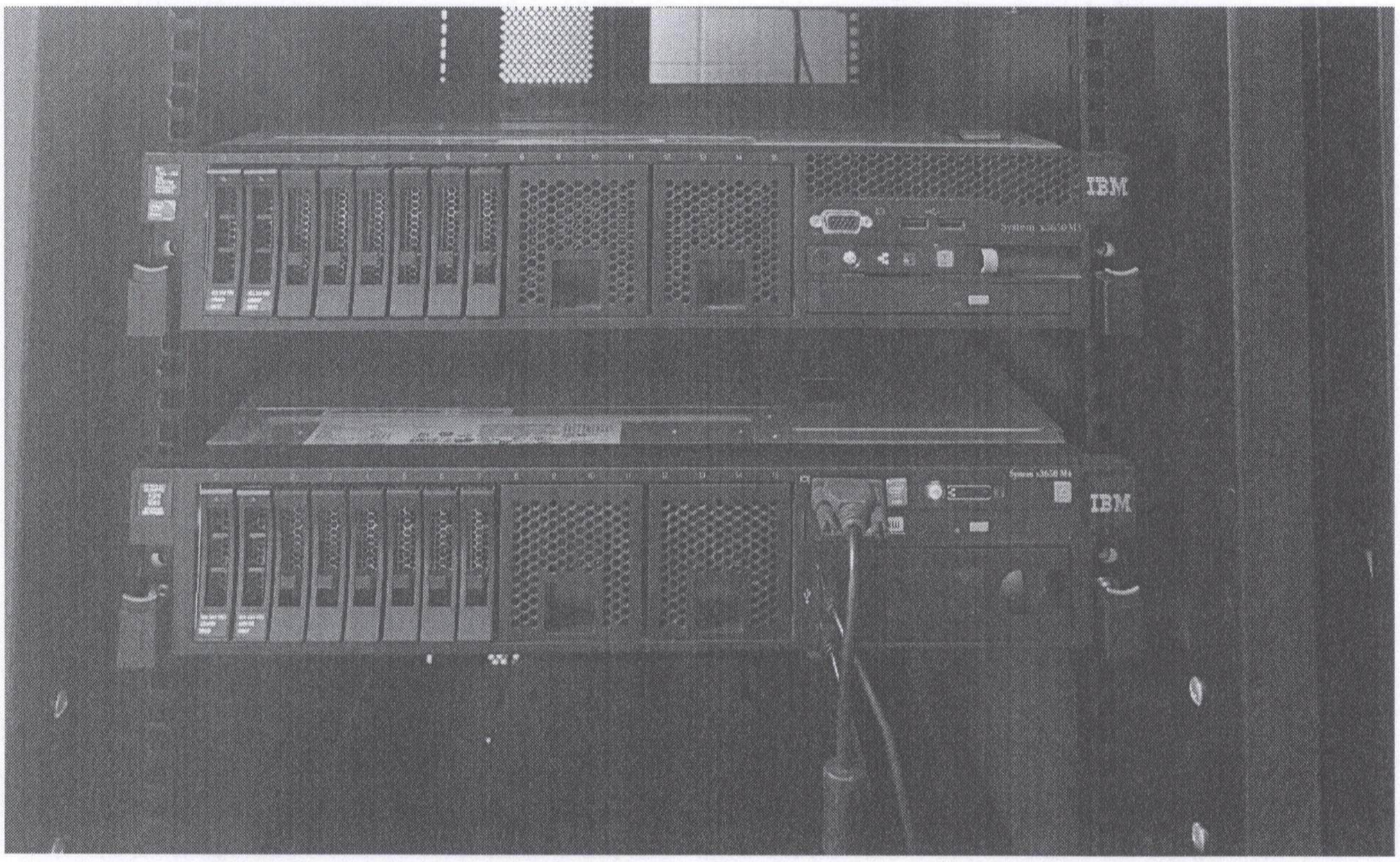

28. Các máy chủ, máy trạm (máy tính cá nhân, thiết bị đầu cuối) cần được bảo vệ bằng phần mềm chống virus mã độc và cơ chế kiêm soát truy cập chặt chẽ.
Tại các máy tính người dùng được cài đặt phần mềm bảo mật Windows Security

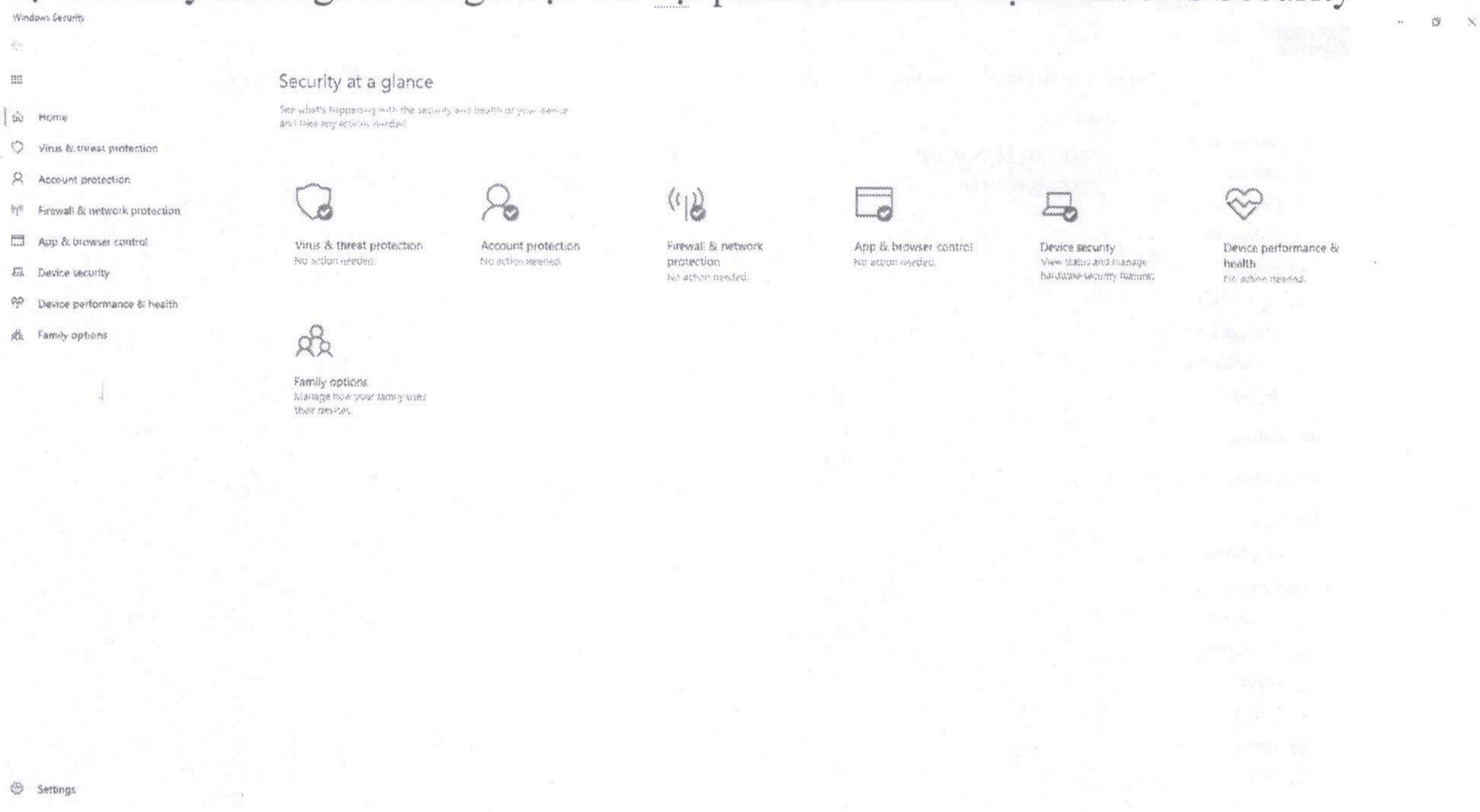

29. Định kỳ thực hiện sao lưu dữ liệu gồm 01 bản tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và khuyến nghị có thêm 01 bản tại đơn vị cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn cho dữ liệu khi bị tấn công mạng.

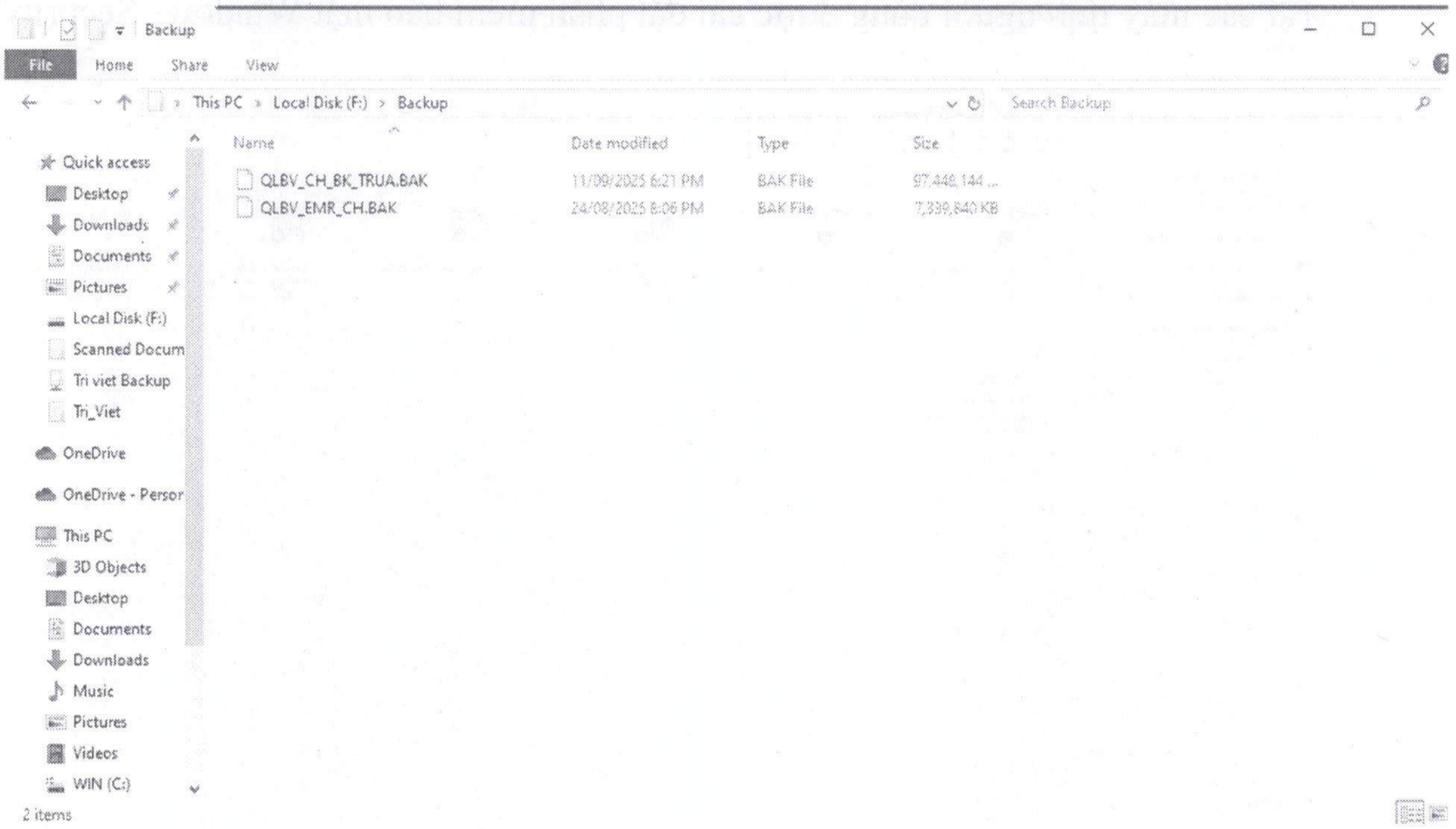

Dữ liệu được sao lưu gồm 01 bản tại bệnh viện, 01 bản tại đơn vị cung cấp dịch vụ Công ty TNHH phát triển giải pháp công nghệ thông tin Trí Việt.

30. Phòng máy chủ, trung tâm dữ liệu tại các cơ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có các hệ thống kiêm soát truy cập; giám sát nhiệt độ, độ ẩm; tủ điện; báo cháy, chữa cháy; lưu điện; điều hòa; tủ rack; máng, cáp kết nối bảo đảm hạ tầng vận hành ổn định, an toàn.

- Phòng máy chủ được trang bị hệ tủ điện; báocháy, chữa cháy; lưu điện; điều hòa; tủ rack; máng, cáp kết nối.

- Tủ điện:

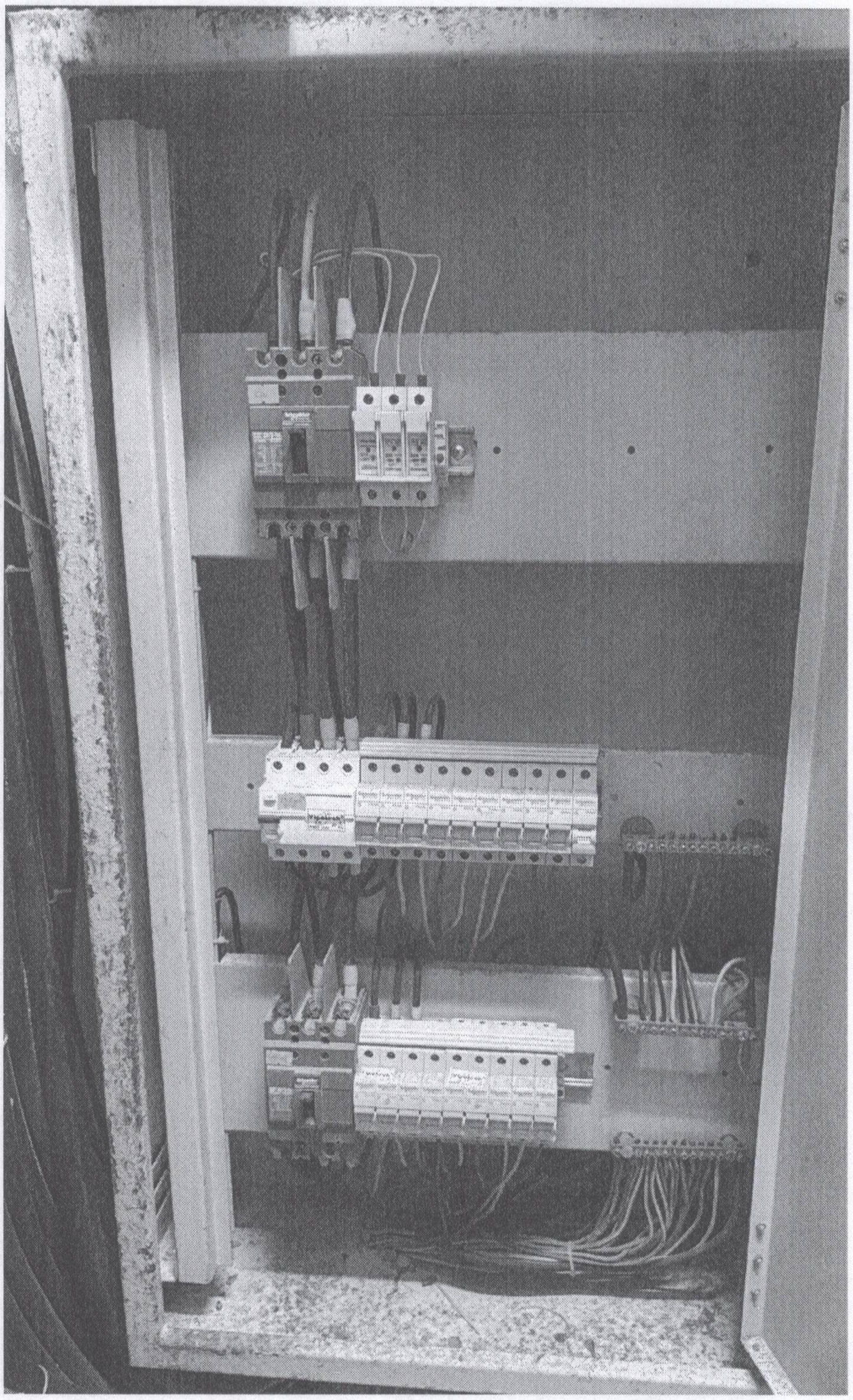

- Báo cháy, báo khói



- Điều hòa nhiệt độ chạy 24/24 đảm bảo nhiệt độ phòng máy chủ ổn định

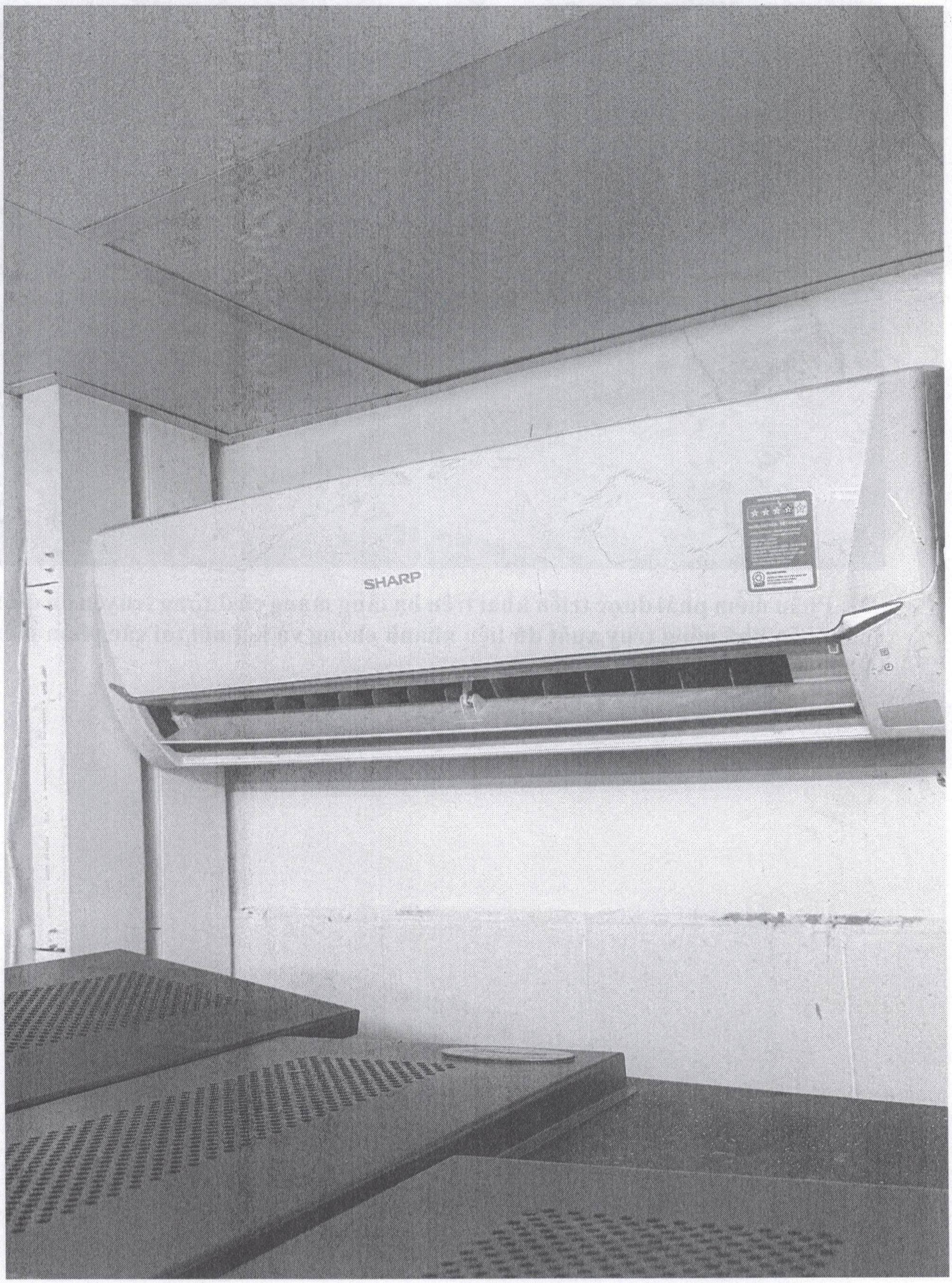

- Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử được cài đặt trên máy chủ, thiết bị lưu trữ/thiết bị lưu trữ dự phòng, thiết bị cân bằng tải, thiết bị mạng, thiết bị bảo mật, hoạt động ổn định, an toàn và có tính sẵn sàng cao.

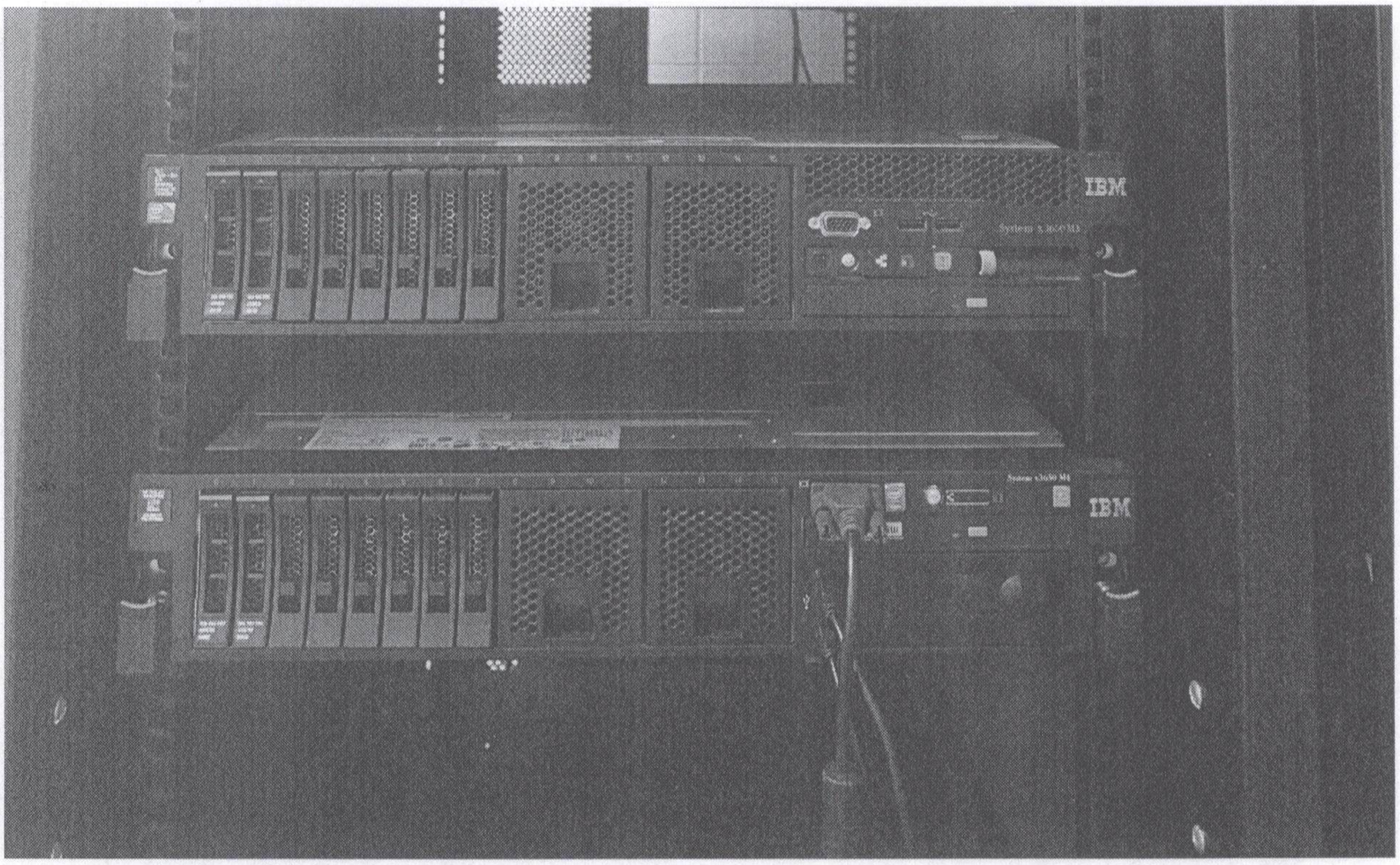

31. Phần mềm phải được triển khai trên hạ tầng mạng có đường truyền ổn định, đảm bảo khả năng truy xuất dữ liệu nhanh chóng và kết nối tới các phần mềm khác liên quan.

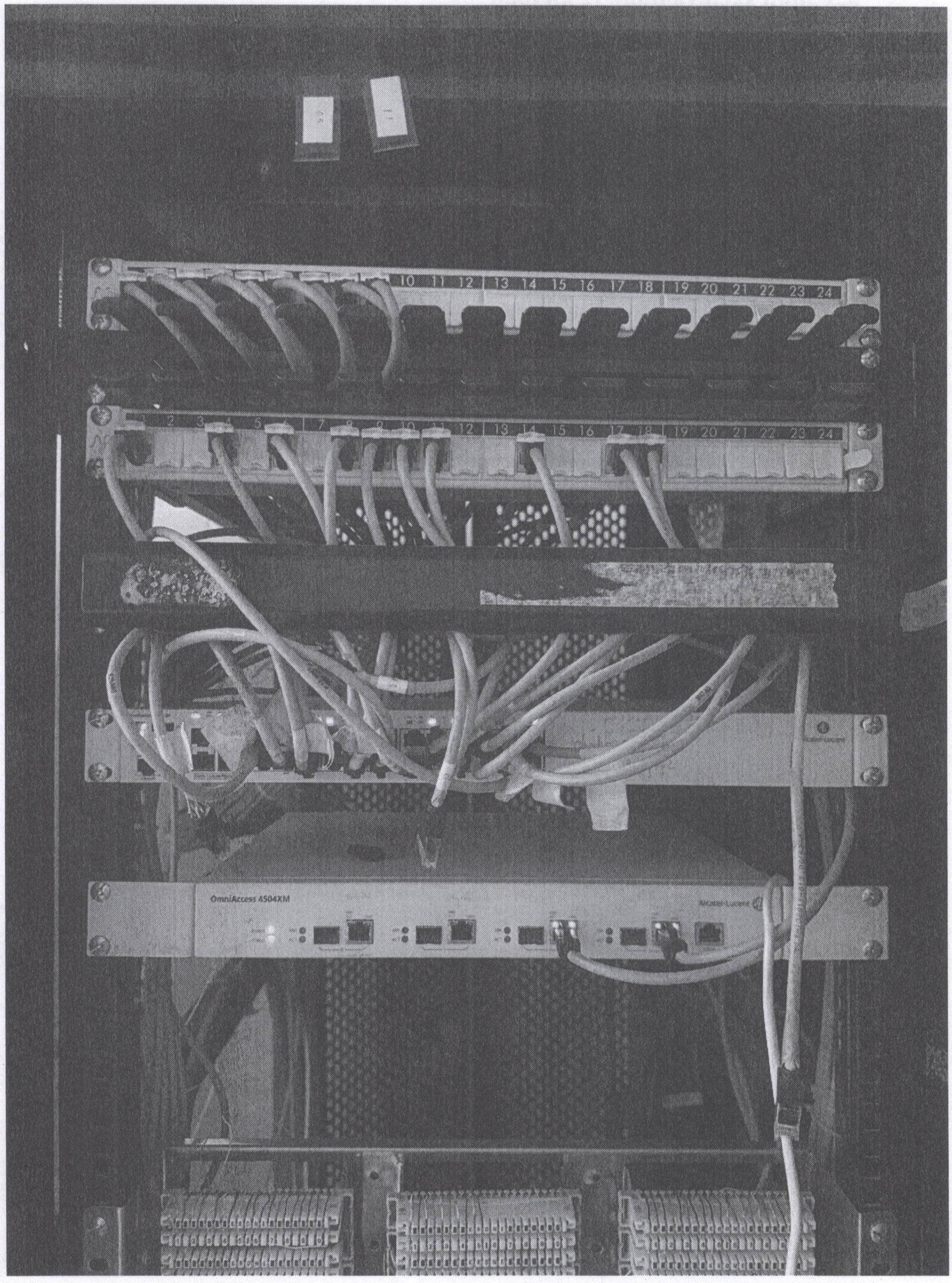
10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24
OmniAccess 4504XM

32. Yêu cầu về an toàn thông tin

a. Chính sách và quản lý an toàn

- Phân quyền truy cập: Quản trị phân quyền, danh sách người dùng, vai trò.

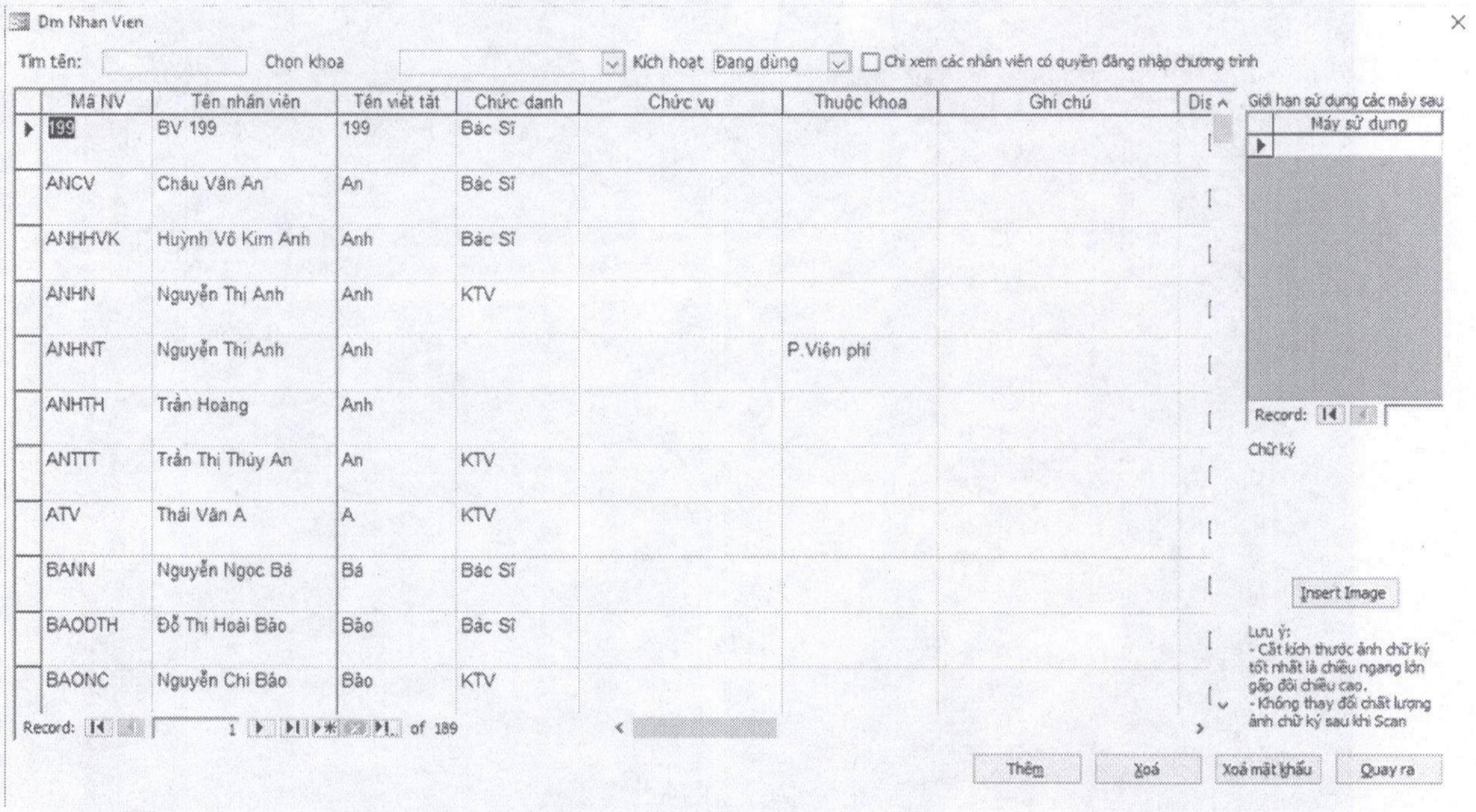

b. Kiểm soát truy cập

- Đăng nhập bằng tài khoản, mật khẩu:



- Mật khẩu phức tạp, thay đổi định kỳ:

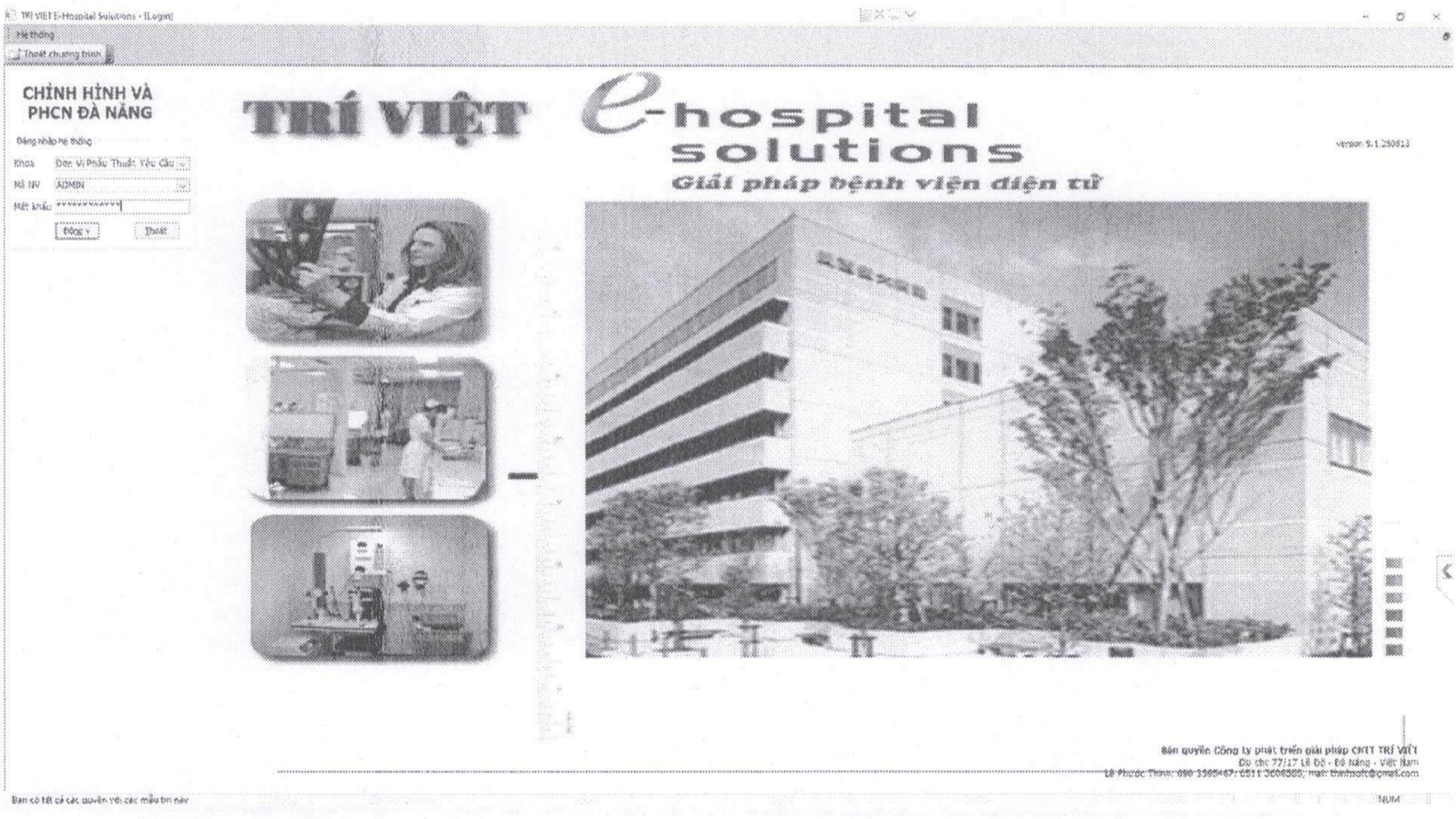

- Quản lý tài khoản người dùng: Danh sách tài khoản, nhật ký đăng nhập, khóa/mở tài khoản.

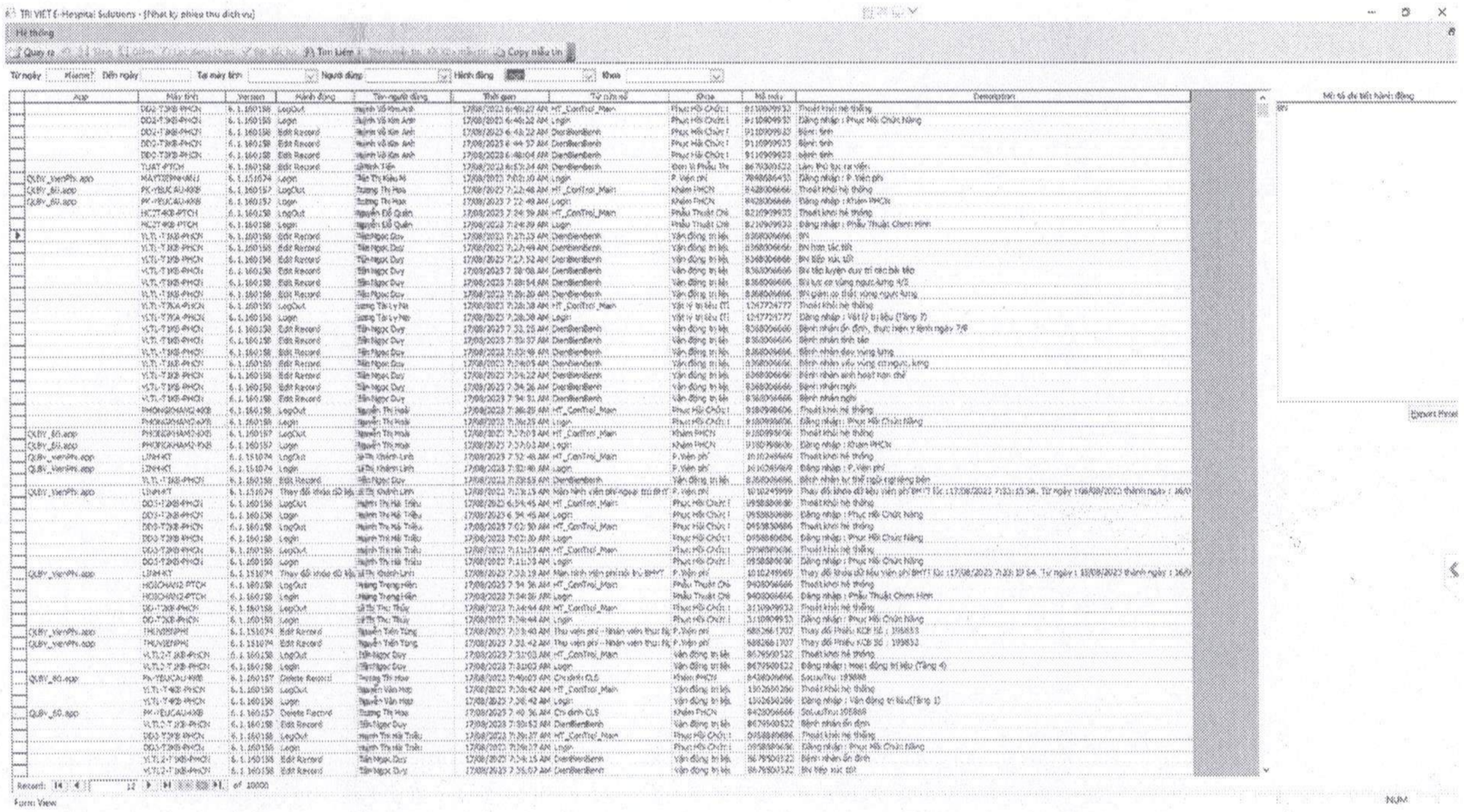

c. Bảo vệ dữ liệu và sao lưu

- Sao lưu dữ liệu định kỳ:

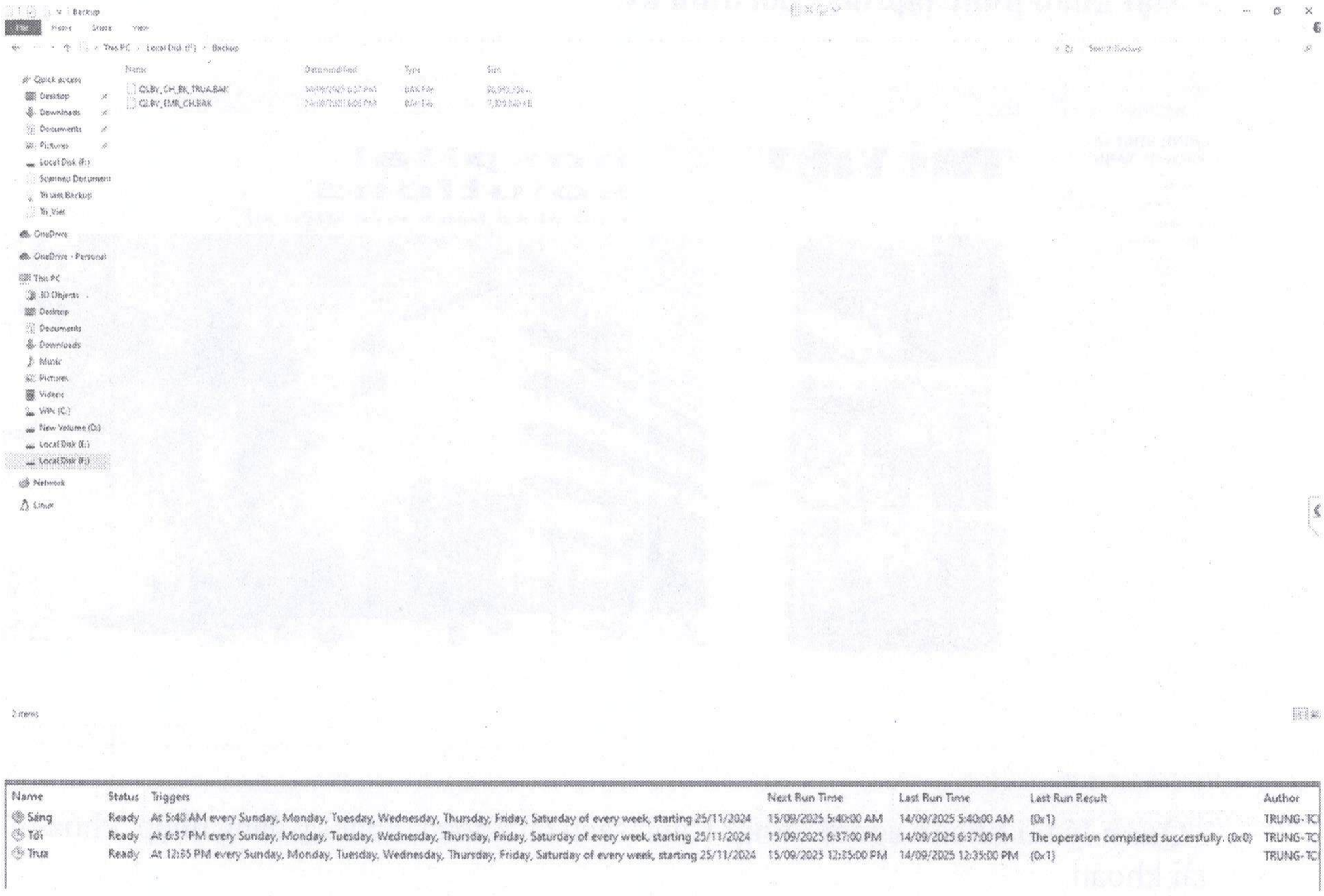

d. Bảo vệ chống phần mềm độc hại và lỗ hổng

- Cài đặt phần mềm diệt virus: Cho máy chủ và máy trạm.

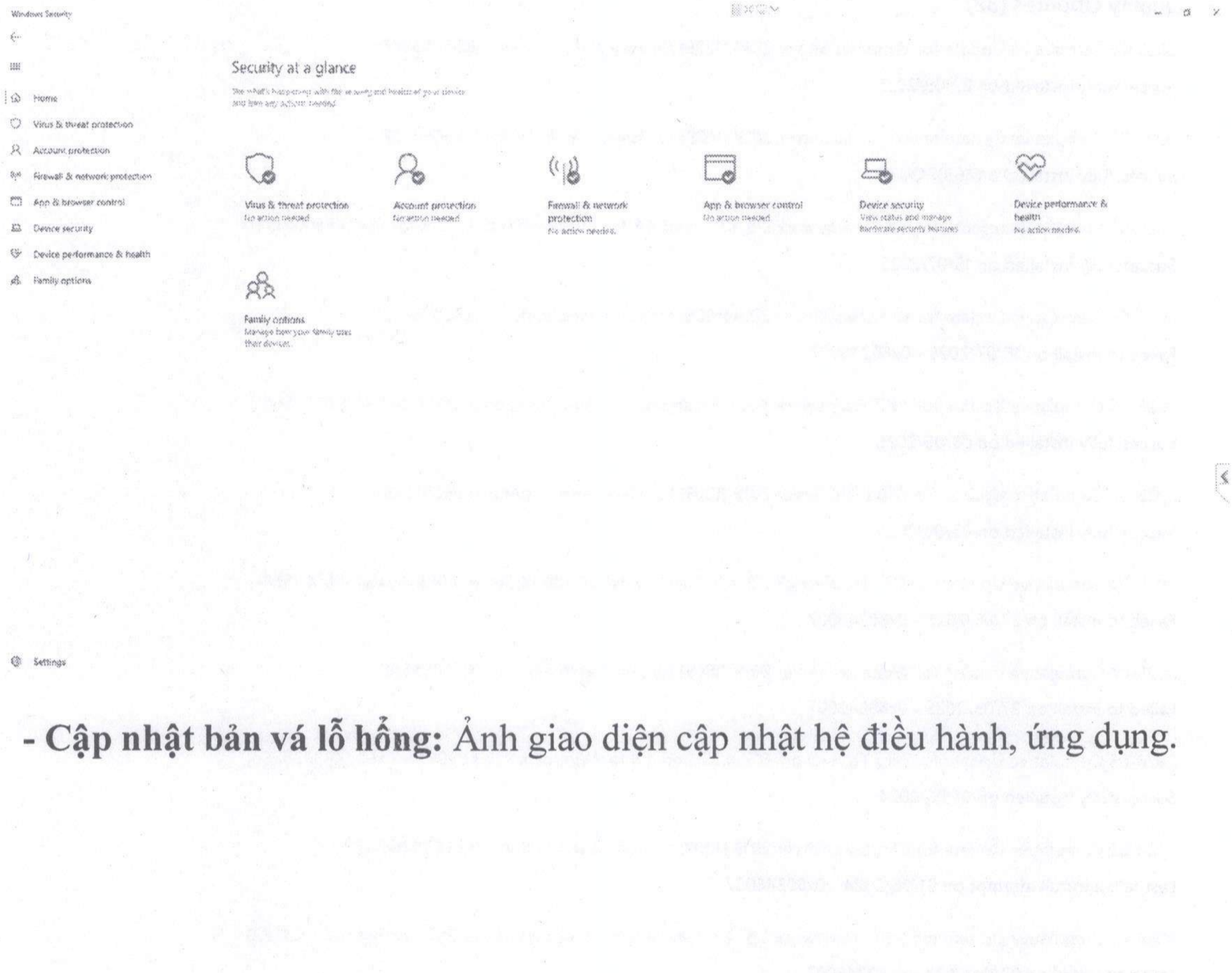

- Cập nhật bản vá lỗ hổng: Ảnh giao diện cập nhật hệ điều hành, ứng dụng.

Settings

View update history

Uninstall updates

Recovery options

Update history

Quality Updates (32)

2025-08 Cumulative Update for Windows Server 2019 (1809) for x64-based Systems (KB5063877)
Successfully installed on 02/09/2025

2025-07 Cumulative Update for Windows Server 2019 (1809) for x64-based Systems (KB5062557)
Successfully installed on 16/07/2025

2025-07 Cumulative Update for .NET Framework 3.5, 4.7.2 and 4.8 for Windows Server 2019 for x64 (KB5062152)
Successfully installed on 16/07/2025

2025-05 Cumulative Update for Windows Server 2019 (1809) for x64-based Systems (KB5058392)
Failed to install on 16/07/2025 - 0x80246007

2025-04 Cumulative Update for .NET Framework 3.5, 4.7.2 and 4.8 for Windows Server 2019 for x64 (KB5055681)
Successfully installed on 03/06/2025

2025-04 Cumulative Update for Windows Server 2019 (1809) for x64-based Systems (KB5055519)
Successfully installed on 03/06/2025

2025-04 Cumulative Update for .NET Framework 3.5, 4.7.2 and 4.8 for Windows Server 2019 for x64 (KB5055681)
Failed to install on 27/05/2025 - 0x80246007

2025-04 Cumulative Update for Windows Server 2019 (1809) for x64-based Systems (KB5055519)
Failed to install on 27/05/2025 - 0x80246007

2024-05 Cumulative Update for .NET Framework 3.5, 4.7.2 and 4.8 for Windows Server 2019 for x64 (KB5038283)
Successfully installed on 01/06/2024

2024-02 Cumulative Update for Windows Server 2019 (1809) for x64-based Systems (KB5034768) (2)
Last failed install attempt on 01/06/2024 - 0x80246007

2024-02 Cumulative Update for .NET Framework 3.5, 4.7.2 and 4.8 for Windows Server 2019 for x64 (KB5034683)
Failed to install on 07/04/2024 - 0x80246007

2024-01 Cumulative Update for Windows Server 2019 (1809) for x64-based Systems (KB5034127)
Successfully installed on 07/02/2024

e. Kiểm soát và ghi nhật ký (log)

- Ghi nhật ký truy cập, sự kiện: Ảnh log hệ thống, sự kiện bảo mật, truy cập trái phép.

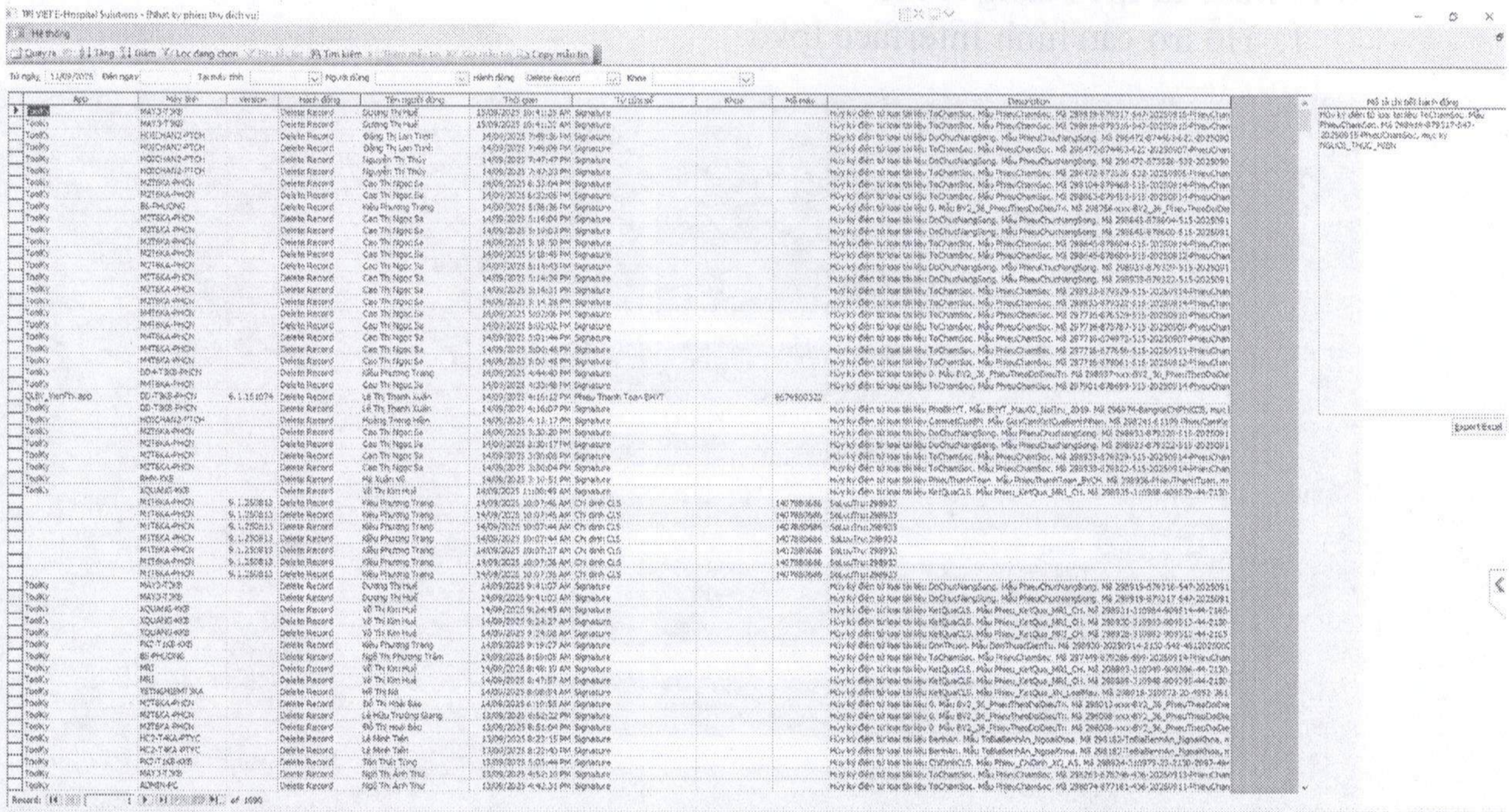

33. Yêu cầu về tính sẵn sàng với IPv6

Thiết bị Firewall đáp ứng đủ khả năng cấu hình Ipv6 và chuyển đổi từ Ipv6 sang Ipv4 hoặc từ Ipv4 sang Ipv6.

1. Hỗ trợ cấu hình Interface Ipv6

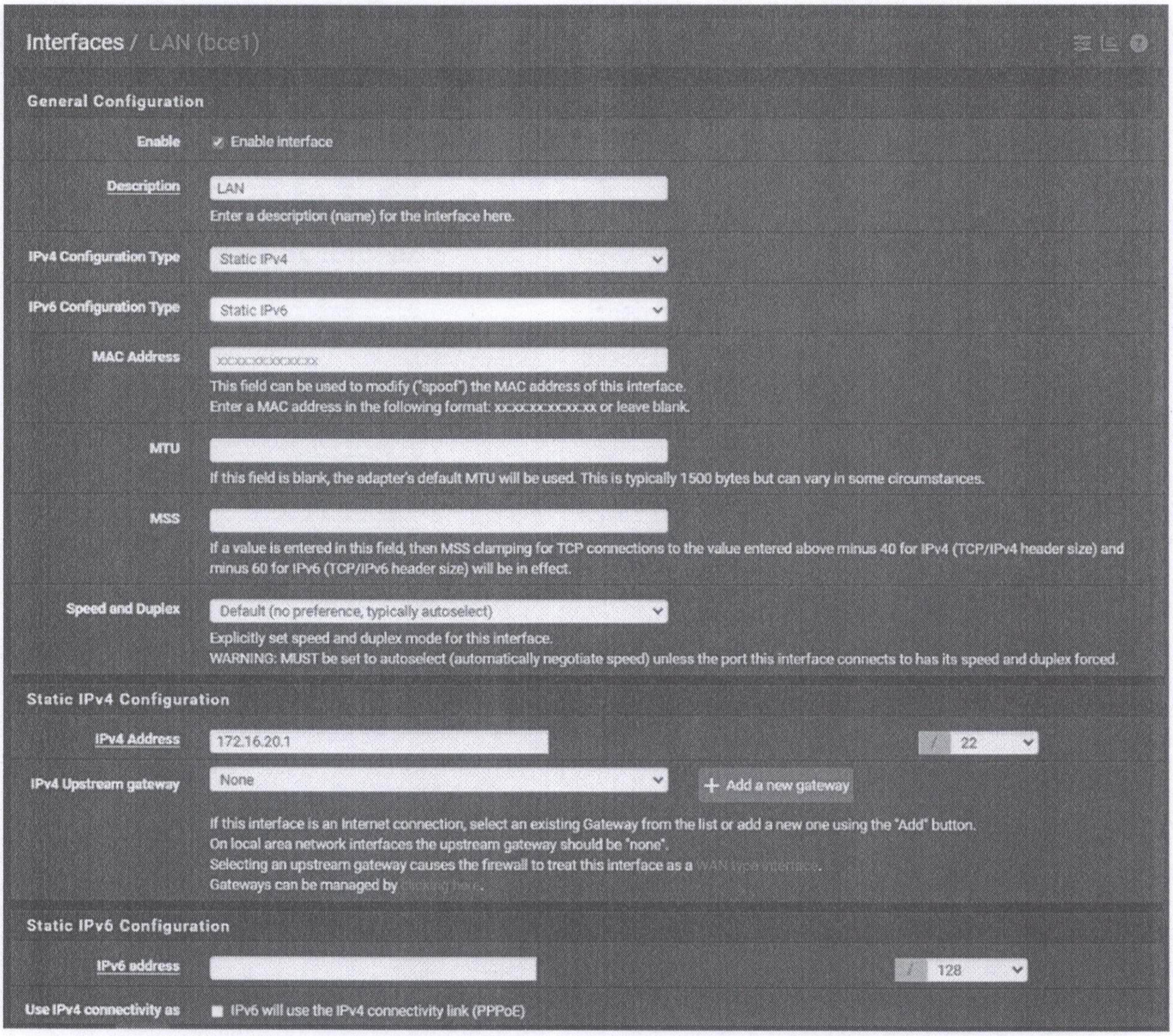

2. Hỗ trợ cấu hình DHCP Ipv6

LAN

General Settings

DHCP Backend: ISC DHCP

Enable: ☑ Enable DHCPv6 server on LAN interface

Deny Unknown Clients: Allow all clients

When set to **Allow all clients**, any DHCP client will get an IP address within this scope/range on this interface. If set to **Allow known clients from any interface**, any DHCP client with a DUID listed in a static mapping on *any* scope(s)/interface(s) will get an IP address. If set to **Allow known clients from only this interface**, only DUIDs listed in static mappings on this interface will get an IP address within this scope/range.

Primary Address Pool

Prefix: Delegated Prefix: WAN/0/64

Prefix Range: :: to ::ffff:ffff:ffff:ffff

Prefix Delegation subnet will be appended to the beginning of the defined range

Address Pool Range: ::1000 From — ::2000 To

The specified range for this pool must not be within the range configured on any other address pool for this interface.

Prefix Delegation Pool

Prefix Delegation Range: From — To

Prefix Delegation Size: 48

A prefix range can be defined here for DHCP Prefix Delegation. This allows for assigning networks to subrouters. The start and end of the range must end on boundaries of the prefix delegation size.

Server Options

Enable DNS: ☑ Provide DNS servers to DHCPv6 clients

Unchecking this box disables the dhcp6.name-servers option. Use with caution, as the resulting behavior may violate RFCs and lead to unintended client behavior.

3. Hỗ trợ cấu hình định tuyến Ipv6

System / Routing / Gateways / Edit

Edit Gateway

Disabled: ☐ Disable this gateway

Set this option to disable this gateway without removing it from the list.

Interface: WAN

Choose which interface this gateway applies to.

Address Family: IPv6

Choose the Internet Protocol this gateway uses.

Name:

Gateway name

Gateway:

Gateway IP address

Gateway Monitoring: ☐ Disable Gateway Monitoring

This will consider this gateway as always being up.

Gateway Action: ☐ Disable Gateway Monitoring Action

No action will be taken on gateway events. The gateway is always considered up.

Monitor IP:

Enter an alternative address here to be used to monitor the link. This is used for the quality RRD graphs as well as the load balancer entries. Use this if the gateway does not respond to ICMP echo requests (pings).

Static route: ☐ Do not add static route for gateway monitor IP address via the chosen interface

By default the firewall adds static routes for gateway monitor IP addresses to ensure traffic to the monitor IP address leaves via the correct interface.

4. Hỗ trợ NAT IPV6:

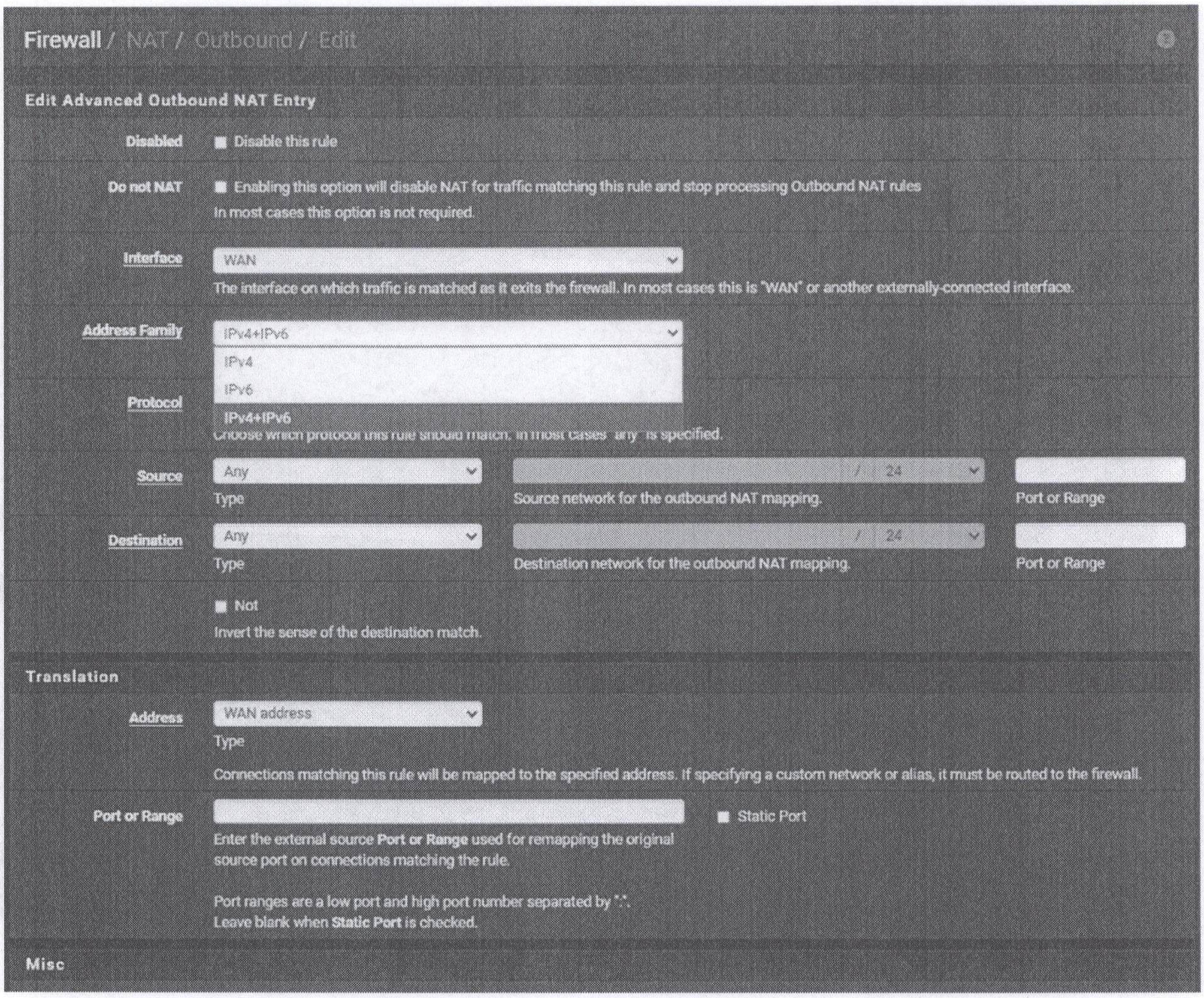

34. Yêu cầu về bảo vệ dữ liệu cá nhân: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý dữ liệu hồ sơ bệnh án điện tử cần tuân thủ quy định tại Nghị định số 13/2023/NĐ- CP ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

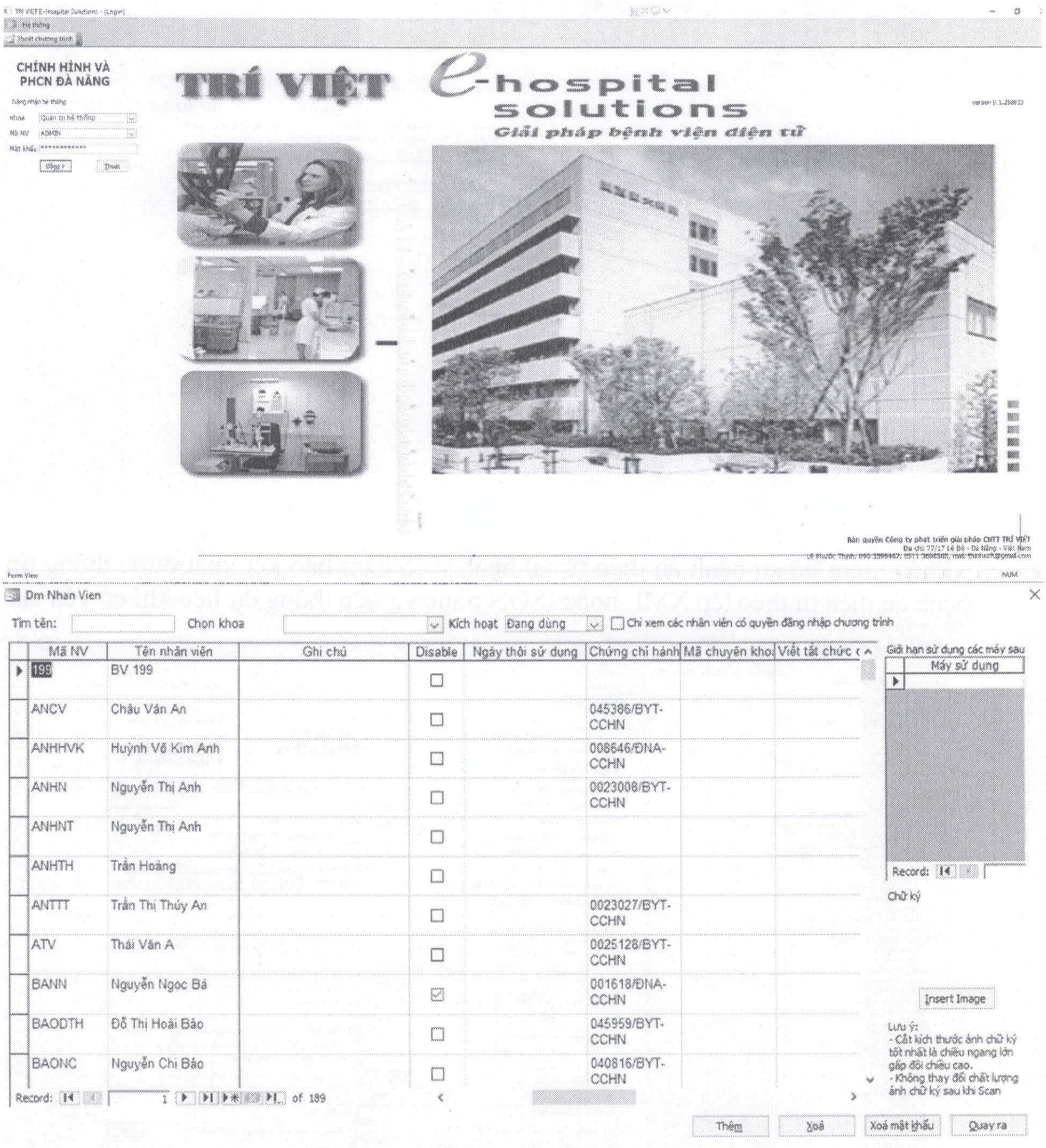

35. Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử cho phép nhân viên y tế, người bệnh hoặc người đại diện của người bệnh ký, xác nhận điện tử trong hồ sơ bệnh án điện tử theo quy định của Luật Giao dịch điện tử và Thông tư số 13/2025/TT BYT ngày 06/06/2025 của Bộ Y tế.

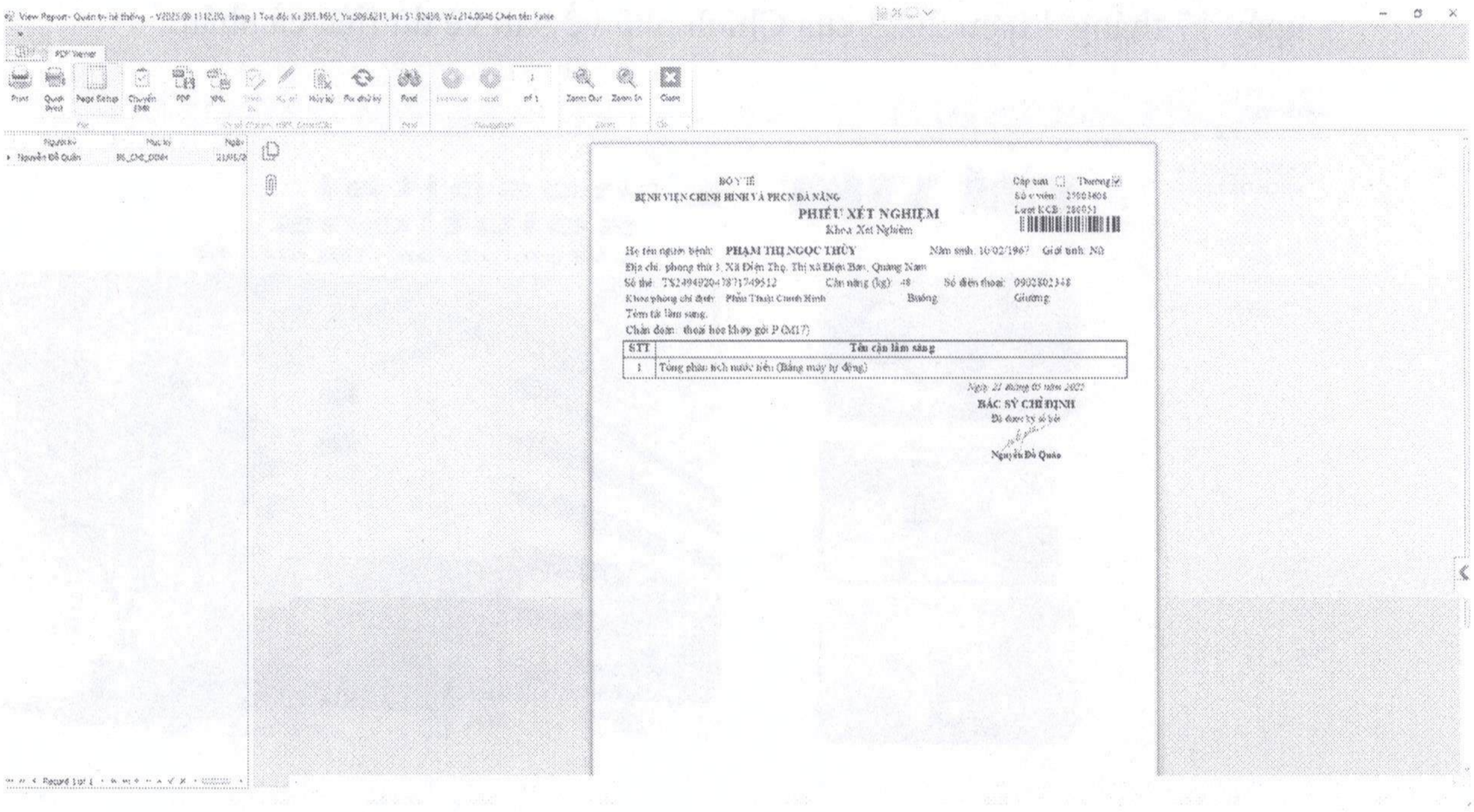

- Phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử tại bệnh viện đảm bảo kết xuất được thông tin hồ sơ bệnh án điện tử theo tệp XML hoặc JSON phục vụ liên thông dữ liệu khi có yêu cầu.

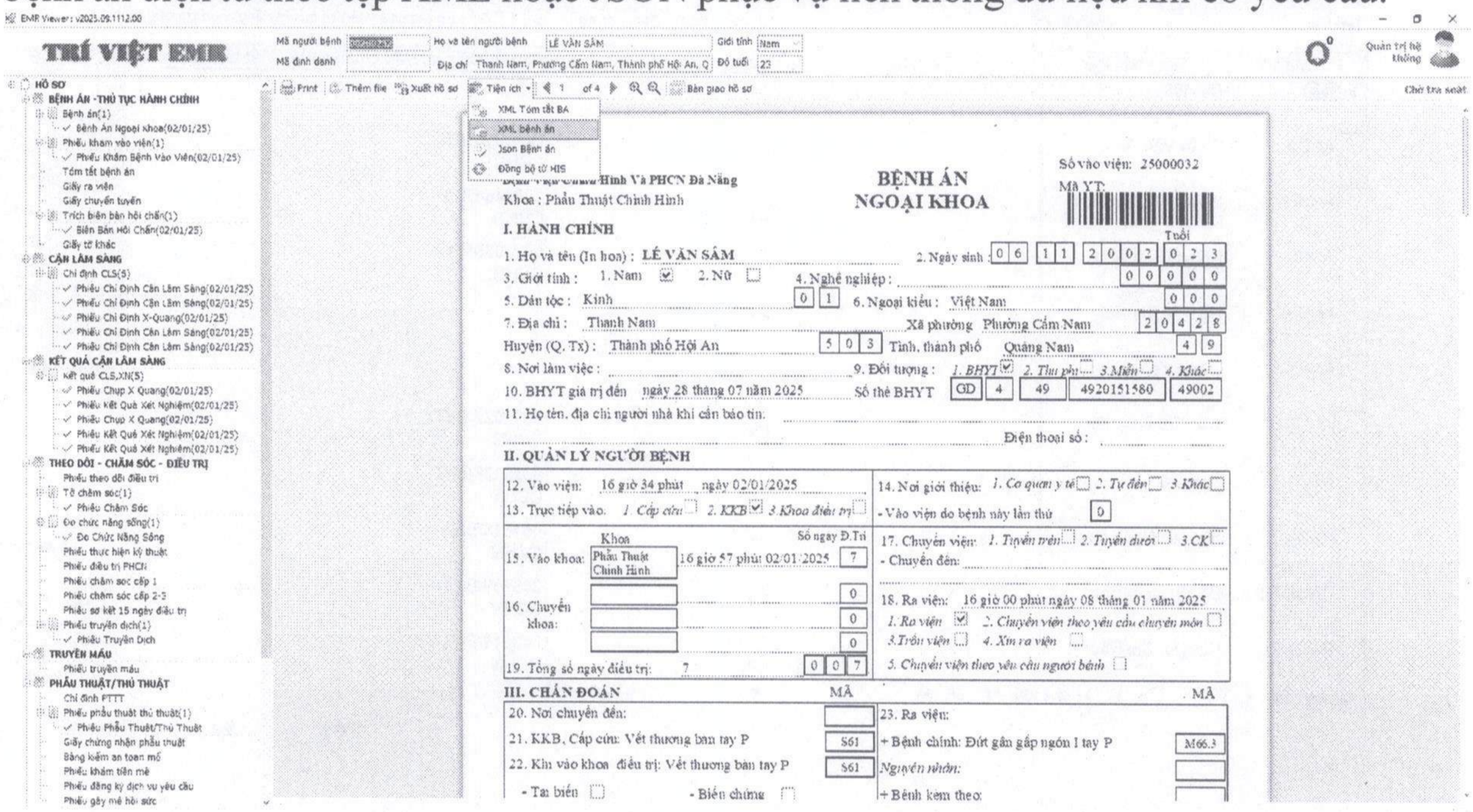

- Cấu trúc thông tin và mô tả dữ liệu trao đổi hồ sơ bệnh án điện tử tại Phụ lục "Mô tả dữ liệu trao đổi hồ sơ bệnh án điện tử".

25000032.xml


```
<HoSoBenhAn>
<ThongTinBenhNhan>
<loaiba>10/BV1</loaiba>
<sovaovien>25000032</sovaovien>
<soba>25000032</soba>
<soluutru>260252</soluutru>
<makhoa>01</makhoa>
<tenkhoa>Khoa khám bệnh</tenkhoa>
<thoigianvaovien>28/07/2025</thoigianvaovien>
<mabenhnhan>00260252</mabenhnhan>
<buong/>
<giuong/>
<cccd_so/>
<hochieu_so/>
<hoten>LÊ VĂN SÂM</hoten>
<ngaysinh>06/11/2002</ngaysinh>
<tuoi>23</tuoi>
<gioitinh>Nam</gioitinh>
<nghenghiep>Không xác định</nghenghiep>
<nghenghiep_ma>00000</nghenghiep_ma>
<dantoc>Kinh</dantoc>
<dantoc_ma>25</dantoc_ma>
<ngoaikieu>VN</ngoaikieu>
<ngoaikieu_ma/>
<tungaybhyt>01/01/2019</tungaybhyt>
<denngaybhyt>31/12/2019</denngaybhyt>
<mabhyt>GD4494920151580490002</mabhyt>
<noidangkykcbbd>BVĐK TỈNH Quảng Nam</noidangkykcbbd>
<diachi>Thanh Nam, Phường Cẩm Nam, Thành phố Hội An, Quảng Nam</diachi>
<sonha>Thanh Nam</sonha>
<thonpho>Thanh Nam, Phường Cẩm Nam, Thành phố Hội An, Quảng Nam</thonpho>
<xaphuong>Phường Cẩm Nam<xaphuong/>
<quanhuyen>Thành phố Hội An</quanhuyen>
<quanhuyen_ma>503</quanhuyen_ma>
<tinhthanh>Quảng Nam</tinhthanh>
<tinhthanh_ma>49</tinhthanh_ma>
<noilamviec/>
<sodienthoai/>
<nhommau/>
<yeutorh/>
<doituongbn_loai>BHYT</doituongbn_loai>
<hotennguoithan></hotennguoithan>
<diachinguoithan/>
<sodienthoainguoithan/>
<lydotiepnhan>Khám bệnh</lydotiepnhan>
<noigioithieu_loai>Tự đến</noigioithieu_loai>
<tiensubenhtatcuabanthan>
<thongtin_ma></thongtin_ma>
```


eXtensible Markup Language file

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Số: 324 /QĐ-BVCHĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Quản lý, sử dụng chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử, chữ ký số, chữ ký điện tử trong bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn triển khai bệnh án điện tử;

Căn cứ Công văn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06/06/2025 của Trung tâm thông tin y tế Quốc Gia về Hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật triển khai phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc tiếp nhận 10 đơn vị trực thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Bộ Y tế quản lý;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-BYT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Bộ Y tế về việc phân cấp công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, sử dụng chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử, chữ ký số, chữ ký điện tử trong bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành

Điều 3. Trưởng các khoa/phòng, bộ phận, cá nhân có liên quan theo trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:-
- Như điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

ĐỖ VĂN THÀNH

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Số: 315/QĐ-BVCHĐN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng máy tính và bảo đảm An toàn thông tin tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin này 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Cơ yếu ngày 26 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật ATTT mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc tiếp nhận 10 đơn vị trực thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Bộ Y tế quản lý;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-BYT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Bộ Y tế về việc phân cấp công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế quản lý, sử dụng máy tính và bảo đảm ATTT tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng, bao gồm 15 Chương, 54 Điều và 01 Phụ lục".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo bệnh viện, Trưởng các khoa, phòng, đơn vị và các cá nhân có liên quan trong Bệnh viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

BsCKII. Đỗ Văn Thành

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 328*/QĐ-BVCHĐN

Đà Nẵng, ngày 6 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Bảo mật thông tin và Quyền riêng tư của người bệnh

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc tiếp nhận 10 đơn vị trực thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Bộ Y tế quản lý;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-BYT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Bộ Y tế về việc phân cấp công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 53/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ Y tế về ban hành Quy định điều kiện hoạt động y tế trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/6/2025 của Bộ Y tế Hướng dẫn triển khai Bệnh án điện tử.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế Bảo mật thông tin và Quyền riêng tư của người bệnh bao gồm 3 chương và 11 điều".

Có Quy chế kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo bệnh viện, Trưởng các khoa, phòng, đơn vị và các cá nhân có liên quan trong Bệnh viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

BsCKII. Đỗ Văn Thành

VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

BỘ Y TẾ

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 841A/QĐ-BVCHĐN

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Quản lý, sử dụng, lưu trữ và khai thác hồ sơ bệnh án điện tử trên phần mềm quản lý bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22 tháng 06 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/6/2025 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn triển khai bệnh án điện tử;

Căn cứ Thông tư số 185/2019/TT-BQP ngày 04/12/2019 của Bộ Quốc Phòng về hướng dẫn việc cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc tiếp nhận 10 đơn vị trực thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Bộ Y tế quản lý;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-BYT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ Bộ Y tế về việc phân cấp công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính - quản trị, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế Quản lý, sử dụng, lưu trữ và khai thác hồ sơ bệnh án điện tử trên phần mềm quản lý bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng. Bao gồm 3 Chương và 26 Điều".

Có Quy chế kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo Bệnh viện, Trưởng các khoa, phòng, đơn vị và các cá nhân có liên quan trong Bệnh viện theo trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

BsCKII. Đỗ Văn Thành

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng, lưu trữ và khai thác hồ sơ bệnh án điện tử trên phần mềm quản lý bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và PHCN Đà Nẵng

(Ban hành theo Quyết định số 841/QĐ-BVCHĐN ngày 22 tháng 8 năm 202 của Giám đốc Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc quản lý, vận hành, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử trên phần mềm quản lý bệnh án điện tử tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng.

2. Toàn thể cán bộ, nhân viên Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng có chữ ký số, chữ ký điện tử và tài khoản trên hệ thống phần mềm Bệnh viện chịu trách nhiệm ký vào các mẫu phiếu có trong hồ sơ bệnh án điện tử và các biểu mẫu hồ sơ đang thực hiện tại Bệnh viện.

3. Người bệnh và người nhà người bệnh thực hiện ký vào các biểu mẫu theo quy định.

Điều 2. Giải thích từ ngữ, viết tắt

Trong Quy chế này, các từ ngữ được hiểu như sau:

1. *Hồ sơ bệnh án:* là tập hợp dữ liệu, bao gồm thông tin cá nhân, kết quả khám bệnh, kết quả cận lâm sàng, kết quả thăm dò chức năng, quá trình chẩn đoán, điều trị, chăm sóc và những thông tin khác có liên quan trong quá trình chữa bệnh của người bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. *Hồ sơ bệnh án giấy*: Là phần giấy của một hồ sơ bệnh án, gồm các biểu mẫu được in ra từ phần mềm hoặc biểu mẫu lập bên ngoài phần mềm, có chữ ký của người bệnh/ người nhà người bệnh, hiện chưa số hoá được, được cập nhật trong suốt quá trình điều trị nội trú của người bệnh thành một quyển.

3. *Hồ sơ bệnh án điện tử*: Là phần thông tin của một hồ sơ bệnh án được tạo trên phần mềm, gồm các bản ghi, các file do nhân viên y tế lập theo mẫu có sẵn trên các phần mềm, có chữ ký điện tử hoặc chữ ký số của người lập. Được lưu trữ trên cơ sở dữ liệu và có thể kết xuất, in ra được khi cần thiết.

4. *Bản ghi*: Mỗi lần nhân viên y tế nhập thông tin người bệnh, thông tin chăm sóc, chỉ định, điều trị, các thông tin này được lưu trên cùng một dòng (một hàng) trong một hoặc nhiều bảng của cơ sở dữ liệu và được gọi là bản ghi.

5. *Tài khoản giám định*: Là tài khoản chỉ có chức năng đọc, kết xuất và in, không có chức năng nhập liệu để phục vụ công tác giám định Bảo hiểm y tế, các cơ quan chức năng cần tham khảo Hồ sơ bệnh án; phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và các công tác khác.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng chữ ký số và chữ ký điện tử trong hồ sơ bệnh án điện tử

1. Mỗi người bệnh chỉ có một mã số quản lý, lưu trữ hồ sơ bệnh án điện tử tại một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Hồ sơ bệnh án điện tử phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) Phải ghi nhận toàn bộ nội dung thông tin như hồ sơ bệnh án giấy.

b) Phải có chữ ký số, chữ ký điện tử của người chịu trách nhiệm nội dung thông tin được nhập vào hồ sơ bệnh án điện tử.

c) Tuân thủ việc bảo vệ thông tin cá nhân theo quy định tại Mục 2, Chương II Luật An toàn thông tin mạng.

3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép sử dụng, lưu trữ hồ sơ bệnh án điện tử thay cho hồ sơ bệnh án giấy khi đáp ứng các quy định tại Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2025 Hướng dẫn triển khai Bệnh án điện tử.

4. Chữ ký số, điện tử phải gắn kèm với hồ sơ bệnh án điện tử sau khi ký số, điện tử.

5. Hồ sơ bệnh án điện tử được ký số phải đảm bảo tính xác thực, tính toàn vẹn, xuyên suốt quá trình trao đổi, xử lý và lưu trữ.

6. Giám đốc Bệnh viện có trách nhiệm giao cho nhân viên văn thư quản lý, sử dụng khóa bí mật con dấu theo quy định. Nhân viên văn thư có trách nhiệm bảo mật, và sử dụng khóa bí mật con dấu theo đúng quy chế sử dụng con dấu mà Bệnh viện đã ban hành.

7. Chữ ký số dành cho Giám đốc Bệnh viện, người thừa lệnh Giám đốc Bệnh viện, trưởng, phó các khoa/phòng/ban chỉ được phép ký số vào hồ sơ bệnh án điện tử và hồ sơ bệnh án điện tử khi bệnh nhân ra viện, chuyển viện.

8. Chữ ký số dành cho các bác sỹ thuộc các khoa: chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm và một số nhân sự được phân công khác thực hiện ký số vào các kết quả chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng, xét nghiệm.

9. Mỗi cá nhân cung cấp chữ ký số có trách nhiệm quản lý, sử dụng chữ ký số đúng nguyên tắc, đảm bảo tính bảo mật, an toàn, an ninh thông tin của hồ sơ bệnh án điện tử.

Chương II

QUY CHẾ QUẢN LÝ VẬN HÀNH, SỬ DỤNG, QUẢN LÝ HỒ SƠ BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ

Điều 4. Lập, cập nhật hồ sơ bệnh án điện tử

- Người bệnh điều trị nội trú và ngoại trú đều phải được lập hồ sơ bệnh án.

- Mẫu hồ sơ bệnh án nội trú và ngoại trú theo mẫu của Bộ Y tế quy định và các biểu mẫu bệnh án chuyên ngành được Bệnh viện sử dụng theo quy định.

- Mỗi hồ sơ bệnh án nội trú bao gồm 2 phần: hồ sơ bệnh án điện tử và hồ sơ bệnh án giấy.

1. Đối với hồ sơ bệnh án điện tử

- Thiết lập và thực hiện chữ ký điện tử, chữ ký số các biểu mẫu theo quy định đã ban hành tại Quyết định số 324 ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng về thiết lập và thực hiện chữ ký điện tử, chữ ký số tại hồ sơ bệnh án điện tử.

- Thời gian cập nhật hồ sơ bệnh án điện tử tối đa 12 giờ, kể từ khi có y lệnh khám bệnh, chữa bệnh. Trường hợp thời gian khám, chữa bệnh kéo dài trên 12 giờ hoặc có sự cố về công nghệ thông tin thì thời gian cập nhật hồ sơ bệnh án điện tử tối đa không quá 24 giờ.

- Phòng Kế hoạch tổng hợp, nhân viên công nghệ thông tin có trách nhiệm theo dõi các mốc thời gian cập nhật hồ sơ bệnh án, đôn đốc các khoa, phòng thực hiện theo đúng quy định.

2. Đối với hồ sơ bệnh án giấy

Là một tập chứng từ có chữ ký người bệnh/người nhà người bệnh như phiếu công khai thuốc, vật tư, dịch vụ kỹ thuật; phiếu thực hiện dịch vụ kỹ thuật; giấy cam đoan thủ thuật/phẫu thuật và gây mê hồi sức; giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú; bảng kê thanh toán chi phí khám chữa bệnh…; được dán theo trình tự dán hồ sơ bệnh án đã quy định.

3. Số hóa biểu mẫu, phiếu

Nhân viên y tế sử dụng thiết bị có tính năng scan để đưa hình ảnh các biểu mẫu, phiếu cần có chữ ký tươi của người bệnh, người nhà hoặc người đại diện hợp pháp của người bệnh.

Điều 5. Phương thức ký số trong hồ sơ bệnh án điện tử

1. Người có chức năng ký vào hồ sơ bệnh án điện tử (nhân viên y tế) ký số vào hồ sơ bệnh án điện tử được thực hiện thông qua phần mềm bệnh án điện tử của Bệnh viện. Nhân viên y tế sử dụng tài khoản của mình thông qua tài khoản và mật khẩu trên hệ thống để ký số và ký điện tử trên các mẫu phiếu có

trong hồ sơ bệnh án điện tử để xác thực tất cả các mẫu biểu, mẫu phiếu trong hồ sơ bệnh án điện tử do mình tạo ra hoặc cập nhật.

2. Hồ sơ bệnh án điện tử phải được rà soát cẩn thận, đảm bảo không có sai sót trước khi thực hiện ký số và ký điện tử.

Điều 6. Việc lưu trữ Hồ sơ bệnh án

Khi người bệnh ra viện, các khoa/phòng có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ bệnh án giấy và hồ sơ bệnh án điện tử để thanh toán chi phí khám chữa bệnh đối với người bệnh và lưu trữ.

1. Đối với hồ sơ bệnh án giấy: Điều dưỡng của các khoa mang hồ sơ bệnh án kèm theo bảng kê chi phí khám chữa bệnh đến cửa thu ngân (kế toán viện phí). Nhân viên thu ngân có trách nhiệm đối chiếu giữa bảng kê chi phí khám chữa bệnh với hồ sơ bệnh án, thực hiện thủ tục thanh toán đối với người bệnh, giữ bảng kê chi phí khám chữa bệnh cùng với hồ sơ bệnh án để đưa vào lưu trữ. Chế độ lưu trữ như việc lưu trữ hồ sơ bệnh án giấy.

2. Đối với hồ sơ bệnh án điện tử: Bác sĩ điều trị có trách nhiệm hoàn thiện bản ghi Tổng kết hồ sơ bệnh án để trình Ban Giám đốc ký duyệt hồ sơ bệnh án và đưa vào lưu trữ. Hồ sơ bệnh án được lưu trữ theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 46/2018/TT-BYT.

- Thời gian lưu trữ: thực hiện theo quy định của Bộ Y tế.

- Định kỳ hàng quý Phòng Kế hoạch tổng hợp và Công nghệ thông tin có trách nhiệm rà soát để xoá những hồ sơ bệnh án đã lưu trữ đủ thời gian quy định. Mỗi lần xoá phải có danh sách những hồ sơ bệnh án đề nghị xoá, được Giám đốc bệnh viện (hoặc người được uỷ quyền) phê duyệt, mới được xoá.

Điều 7. Quy định việc điều chỉnh thông tin khi người bệnh đã ra viện

1. Khi người bệnh đã ra viện, hồ sơ bệnh án điện tử đã được đóng. Mọi thông tin của hồ sơ bệnh án nếu muốn thay đổi phải được sự nhất trí của Giám đốc bệnh viện hoặc người được uỷ quyền.

2. Giao cho Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp điều chỉnh thông tin hành chính trong hồ sơ bệnh án khi đã được Giám đốc Bệnh viện hoặc người được uỷ quyền phê duyệt.

Phòng Kế hoạch tổng hợp có trách nhiệm lưu trữ toàn bộ đơn đề nghị điều chỉnh thông tin hành chính. Trên phần mềm phải thể hiện rõ lịch sử điều chỉnh: thời gian can thiệp, tài khoản can thiệp, nội dung điều chỉnh.

Điều 8. Khai thác hồ sơ bệnh án điện tử

1. Việc khai thác hồ sơ bệnh án khi người bệnh đang điều trị nội trú:

a) Việc khai thác hồ sơ bệnh án của người bệnh đang điều trị nội trú được thực hiện ở các khoa lâm sàng và phải được sự nhất trí bằng văn bản của Giám đốc Bệnh viện hoặc người được uỷ quyền.

b) Sinh viên thực tập, nghiên cứu viên, người hành nghề trong đơn vị được mở hồ sơ bệnh án tại chỗ để đọc hoặc sao chép phục vụ cho việc nghiên cứu hoặc công tác chuyên môn kỹ thuật. Khi nghiên cứu hồ sơ bệnh án tại chỗ phải sử dụng tài khoản giám định của khoa.

c) Đại diện cơ quan quản lý Nhà nước về y tế trực tiếp quản lý cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan điều tra, viện kiểm sát, tòa án, thanh tra chuyên ngành y tế, cơ quan bảo hiểm, tổ chức giám định pháp y, luật sư được mở hồ sơ bệnh án tại chỗ để đọc hoặc sao chép phục vụ nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền cho phép. Khi nghiên cứu hồ sơ bệnh án tại chỗ phải sử dụng tài khoản giám định của khoa.

d) Điều dưỡng trưởng khoa có trách nhiệm bảo mật tài khoản giám định của khoa, đảm bảo kết thúc phiên làm việc, người khai thác hồ sơ bệnh án trên không thể sử dụng để mở các hồ sơ bệnh án khác.

2. Việc khai thác hồ sơ bệnh án khi người bệnh đã ra viện:

a) Việc khai thác hồ sơ bệnh án khi người bệnh đã ra viện do Phòng Kế hoạch tổng hợp thực hiện và phải được sự nhất trí bằng văn bản của Giám đốc bệnh viện hoặc người được uỷ quyền.

b) Sinh viên thực tập, nghiên cứu viên, người hành nghề trong đơn vị được mở hồ sơ bệnh án tại chỗ để đọc hoặc sao chép phục vụ cho việc nghiên cứu hoặc công tác chuyên môn kỹ thuật. Khi nghiên cứu hồ sơ bệnh án tại chỗ phải sử dụng tài khoản giám định của phòng nghiệp vụ.

c) Đại diện cơ quan quản lý nhà nước về y tế trực tiếp quản lý cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan điều tra, viện kiểm sát, tòa án, thanh tra chuyên ngành y tế, cơ quan bảo hiểm, tổ chức giám định pháp y, pháp y tâm thần, luật sư được mở hồ sơ bệnh án tại chỗ để đọc hoặc sao chép phục vụ nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền cho phép. Khi nghiên cứu hồ sơ bệnh án tại chỗ phải sử dụng tài khoản giám định của phòng nghiệp vụ.

d) Nhân viên tổ nghiệp vụ (bác sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, tài chính kế toán…) có trách nhiệm bảo mật tài khoản của mình, đảm bảo kết thúc phiên làm việc, người khai thác hồ sơ bệnh án trên không thể sử dụng để mở các hồ sơ bệnh án khác.

Điều 9. Quy định về việc ghi lại lỗi và quá trình xử lý lỗi

1. Các lỗi phát sinh do phần mềm hệ thống phải có sổ ghi chép: Thời gian xảy ra lỗi, mô tả lỗi, mức độ ảnh hưởng, thiệt hại, phương pháp khắc phục.

2. Các lỗi xảy ra do sai sót, do nhầm lẫn của người dùng: Nếu liên quan đến người bệnh còn đang điều trị tại đơn vị thì bộ phận phát hiện, phát sinh lỗi có trách nhiệm báo các bộ phận liên quan như kế toán, chuyên môn, cùng bộ phận công nghệ thông tin phối hợp giải quyết. Nếu liên quan đến người bệnh đã ra viện thì cần làm các thủ tục theo đúng quy trình xử lý lỗi: đơn đề nghị sửa lỗi, sửa lỗi, hoàn thiện hồ sơ bệnh án, thay thế dữ liệu (nếu cần thiết). Tuỳ vào mức

độ ảnh hưởng, thiệt hại, Ban Giám đốc và Hội đồng Thi đua khen thưởng có thể có các hình thức xử lý, kỷ luật tương ứng.

Điều 10. Quy định về việc trích xuất dữ liệu và gửi lên cổng Thông tin điện tử BYT và Cổng giám định Bảo hiểm y tế (BHYT)

- Phòng Kế hoạch tổng hợp có trách nhiệm cấu hình để ứng dụng Gateway lấy dữ liệu từ phần mềm VAS và đẩy tự động lên Cổng thông tin của BYT, đẩy XML lên Cổng Giám định của BHYT. Cán bộ Công nghệ thông tin phụ trách phải đảm bảo đẩy dữ liệu bệnh nhân ra viện đúng thời gian.

- Phòng Kế hoạch tổng hợp có trách nhiệm kiểm tra, thông báo sai sót về BHYT, gửi cho phòng Tài chính - Kế toán, Tổ Dược và các khoa, phòng liên quan để chỉnh sửa cho đúng.

- Phòng Kế toán tài vụ và nhân viên phụ trách đẩy cổng có trách nhiệm kiểm tra chi phí của bệnh nhân trên cổng BHYT khớp với thực tế thanh toán tại phần mềm HIS; chốt hồ sơ gửi giám định khi hồ sơ đúng; phối hợp phòng Kế hoạch - Công nghệ thông tin sửa hồ sơ khi có lỗi và liên hệ Giám định viên làm hồ sơ thay thế trong tháng.

Điều 11. Quy định về đẩy thông tin đơn thuốc lên hệ thống quản lý đơn thuốc quốc gia

1. Tổ Dược có trách nhiệm phối hợp để các đơn thuốc bác sĩ kê trên phần mềm đều được đồng bộ lên Hệ thống Đơn thuốc Quốc gia của Bộ Y tế.

2. Dữ liệu được đồng bộ tự động, do đó hạn chế việc chỉnh sửa, kê lại để đảm bảo dữ liệu được thống nhất và trùng khớp.

3. Phòng Kế hoạch tổng hợp và bộ phận Công nghệ thông tin có trách nhiệm kết nối, kiểm tra việc đẩy các đơn thuốc lên hệ thống quản lý đơn thuốc quốc gia.

Điều 12. Quy định về trích sao, cấp lại các giấy tờ

1. Sau khi bệnh nhân ra viện, hồ sơ bệnh án được đóng và trả về phòng Kế hoạch tổng hợp và Công nghệ thông tin, ở khoa lâm sàng không có quyền chỉnh sửa hoặc thay đổi bất kỳ thông tin gì trên hồ sơ bệnh án đó nữa.

2. Khi người bệnh muốn cấp lại các giấy tờ như giấy ra viện, in sao bệnh án… thì phòng Kế hoạch tổng hợp và bộ phận Công nghệ thông tin làm đầu mối tiếp nhận, phối hợp với các bộ phận liên quan để cung cấp cho người bệnh.

3. Tất cả các thay đổi, đính chính liên quan đến thông tin hồ sơ bệnh án, thông tin hành chính của người bệnh phải được sự đồng ý của Lãnh đạo đơn vị.

4. Các thông tin khi được Lãnh đạo đồng ý sửa, chỉ sửa trên tập tin đã được trích xuất, không sửa vào cơ sở dữ liệu. Phòng Kế hoạch tổng hợp và Công nghệ thông tin phải có sổ để ghi chép và theo dõi các thay đổi này, đồng thời lưu lại bản cũ cùng đơn đề nghị chỉnh sửa của người bệnh.

Điều 13. Quy định về việc sao lưu (backup) dữ liệu

1. Thời gian sao lưu và cơ chế hoạt động:

- Dữ liệu được sao lưu tự động vào 5h, 12h, 6h hàng ngày.

- Dữ liệu được tạo ra trong khoảng thời gian giữa ba lần sao lưu có nguy cơ bị mất nếu xảy ra sự cố máy chủ.

- Sao lưu thay đổi dữ liệu (incremental backup): Thực hiện 2 lần mỗi ngày, vào 5h trưa và 12h.

- Sao lưu toàn diện (full backup): Thực hiện vào mỗi tối hàng ngày để đảm bảo toàn bộ hệ thống được sao lưu đầy đủ.

2. Trách nhiệm kiểm tra:

- Bộ phận Công nghệ thông tin chịu trách nhiệm đảm bảo.

- Các hệ thống NAS hoạt động đúng tần suất quy định.

- Dung lượng lưu trữ của các hệ thống đủ để lưu toàn bộ tập tin sao lưu.

- Kiểm tra định kỳ việc sao lưu tự động để phát hiện và khắc phục kịp thời các sự cố phát sinh.

3. Phục hồi dữ liệu khi xảy ra sự cố:

- Thực hiện trong trường hợp xảy ra sự cố máy chủ.

- Bộ phận Công nghệ thông tin phụ trách quá trình phục hồi máy chủ và cơ sở dữ liệu.

- Phục hồi dữ liệu mất mát:

+ Dữ liệu từ lần sao lưu gần nhất có thể được khôi phục từ NAS

+ Dữ liệu tạo ra trong khoảng thời gian chưa kịp sao lưu sẽ được các bộ phận liên quan nhập thủ công trở lại hệ thống.

+ Thời gian phục hồi (giả định có sẵn máy chủ dự phòng) có thể kéo dài vài giờ.

Điều 14. Quy định về việc giải quyết tình huống bệnh nhân bỏ về/xin về

Bệnh nhân được bác sĩ tư vấn tình hình bệnh và chỉ định vào điều trị nội trú, bệnh án đã được chuyển vào khoa (trên phần mềm), tuy nhiên sau đó bệnh nhân từ chối điều trị, xin về hoặc bỏ về: Trong khoa lâm sàng thực hiện xuất khoa, ghi rõ bỏ về hoặc xin về, in bảng kê thanh toán, lưu bệnh án có kèm cam kết không điều trị của người bệnh.

Điều 15. Quy định về việc tạo lập các hồ sơ chứng từ cho người bệnh

Các hồ sơ chứng từ cấp phát cho người bệnh khi ra viện bao gồm: Giấy ra viện, giấy chứng nhận phẫu thuật. Tất cả các giấy tờ trên phải được lập và in ra từ phần mềm quản lý bệnh viện, không sử dụng giấy viết tay. Người lập các giấy tờ này phải cập nhật đầy đủ và chính xác thông tin của người bệnh, không được để trống trường nào trong form nhập thông tin. Trường hợp người bệnh, người

nhà người cần cấp lại thì phải có đơn xin cấp lại, có xác nhận của chính quyền địa phương (trong trường hợp cần thiết) và nộp tại phòng Kế hoạch tổng hợp - Công nghệ thông tin. Người/bộ phận cấp lại các chứng từ trên phải có trách nhiệm lưu trữ các đơn đề nghị cấp lại, có sổ theo dõi và hướng dẫn người bệnh đóng phí theo quy định.

Điều 16. Quy định về việc huỷ phiếu, đổi phiếu lĩnh, trả thuốc

1. Các phiếu lĩnh đã được lập và lên phiếu lĩnh nhưng chưa chuyển lên khoa Dược (Đang nằm ở chế độ booking) mà cần sửa: Bác sỹ đã lên đơn thuốc thực hiện chỉnh sửa.

2. Có 2 trường hợp:

- Khoa phòng đã lên phiếu lĩnh (đã nhận thuốc, đã cấp chứng từ) nhưng bác sỹ ngưng thuốc sử dụng cho bệnh nhân: khoa làm phiếu hoàn trả cho khoa Dược.

- Các phiếu lĩnh đã được khoa Dược duyệt (cấp chứng từ) phát thuốc mà cần sửa: Khoa lập phiếu, làm việc với khoa Dược, nếu khoa Dược chấp thuận cho sửa thì tại khoa Dược hủy cấp chứng từ và khoa thực hiện chỉnh sửa lại.

Điều 17. Quy định về việc khai báo và sử dụng danh mục Dịch vụ kỹ thuật mới

Các khoa triển khai kỹ thuật mới cần làm các bước sau:

1. Các khoa/phòng tra cứu trong danh mục dùng chung mới nhất của BYT để lấy tên, mã, giá của kỹ thuật, gửi phòng Kế hoạch tổng hợp.

2. Phòng Kế hoạch tổng hợp thực hiện hồ sơ xin bổ sung danh mục kỹ thuật gửi Bộ Y tế thẩm định.

3. Sau khi có Quyết định phê duyệt của Bộ Y tế, phòng Kế hoạch tổng hợp và Công nghệ thông tin thực hiện hồ sơ đề xuất thanh toán BHYT đối với các dịch vụ kỹ thuật đã được phê duyệt. Sau khi được Bảo hiểm xã hội phê duyệt, phòng Kế hoạch tổng hợp thực hiện ánh xạ trên cổng Giám định của Bảo hiểm xã hội.

4. Phòng Kế hoạch tổng hợp phối hợp phòng Kế toán tài vụ và đề nghị lên Giám đốc phê duyệt tên, giá danh mục dịch vụ kỹ thuật áp dụng tại Bệnh viện, chuyển bộ phận Công nghệ thông tin để khai báo trên phần mềm và báo lại các khoa/phòng để sử dụng.

Điều 18. Quy định về việc sử dụng, vận hành hệ thống thông tin chẩn đoán hình ảnh/hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS/PACS)

1. Các bác sỹ khoa chẩn đoán hình ảnh phải thực hiện đọc kết quả, ký số và trả phim trực tiếp trên phần mềm RIS/PACS.

2. Đối với các máy không có worklist: Khi chụp phải nhập đầy đủ và chính xác các thông tin của bệnh nhân như: Mã bệnh nhân, mã chỉ định, năm sinh… để đảm bảo kết nối và có thể xem hình ảnh từ hệ thống HIS.

3. Việc chia sẻ dữ liệu, hình ảnh của bệnh nhân ra ngoài đơn vị phải được sự đồng ý của Lãnh đạo, không được tự ý thực hiện.

4. Phải gửi ảnh lên máy chủ PACS ngay sau khi chụp.

Điều 19. Quy định về bảo đảm an toàn, an ninh cho hồ sơ bệnh án điện tử, việc sử dụng hệ thống mạng nội bộ (LAN)

1. Đối với bộ phận Công nghệ thông tin:

a) Xây dựng quy trình sao lưu, phục hồi dữ liệu, đồng thời thực hiện việc sao lưu (backup) dữ liệu máy chủ tại Bệnh viện và trên hệ thống lưu trữ iCloud được Bệnh viện thuê.

b) Xây dựng kịch bản phục hồi dữ liệu trong trường hợp xảy ra sự cố mất dữ liệu trên hệ thống.

c) Đề xuất và triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn hệ thống thông tin Bệnh viện, ngăn chặn tấn công có chủ đích và xâm nhập từ xa.

d) Chủ động cập nhật cơ sở dữ liệu mới nhất cho phần mềm diệt virus cho toàn Bệnh viện.

2. Đối với nhân viên y tế của Bệnh viện:

a) Nhân viên y tế đã được phân công hoặc Giám đốc ủy quyền được phép truy cập, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử.

b) Cán bộ nhân viên y tế của Bệnh viện không được làm những việc như sau:

- Không được phép tiết lộ thông tin hồ sơ bệnh án điện tử ra ngoài dưới mọi hình thức khi chưa được Giám đốc Bệnh viện cho phép. Các trường hợp khác khi cần khai thác thông tin sử dụng Hồ sơ bệnh án điện tử phải được Giám đốc Bệnh viện (hoặc người được ủy quyên) phê chuẩn bằng văn bản.

- Không dùng máy tính, đường truyền mạng của Bệnh viện vào các mục đích khác như: truy cập vào các website độc hại, chơi game, cá độ, đánh bạc online, dùng các trang mạng xã hội vào việc riêng…

- Không dùng máy tính, đường truyền mạng của Bệnh viện để phát tán thông tin sai sự thật, thông tin vi phạm pháp luật, vi phạm luật an ninh mạng, làm ảnh hưởng đến cơ quan, tổ chức và cá nhân.

- Không được tự ý kết nối các thiết bị lạ từ bên ngoài vào hệ thống mạng nội bộ (LAN), hệ thống máy tính như: Thiết bị wifi, thiết bị lưu trữ di động USB, máy tính lạ mà chưa được Lãnh đạo Bệnh viện cho phép.

- Không tự ý cài đặt các phần mềm ngoài mục đích công việc vào máy tính của đơn vị, đặc biệt các phần mềm trò chơi, phần mềm truy cập và điều khiển máy tính từ xa.

3. Phòng Tổ chức - Hành chính:

Có trách nhiệm duy trì ổn định nguồn điện cả ngày đêm (24/7) để đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin của Bệnh viện hoạt động thông suốt và ổn định.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm của Bệnh viện

1. Quản lý chặt chẽ thiết bị lưu khóa bí mật.

2. Chịu trách nhiệm cấp mới, thu hồi, cấp lại các chữ ký điện tử, chữ ký số cho các cá nhân quản lý và sử dụng.

3. Tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả chứng thư số của Bệnh viện và các chứng thư số cá nhân, dịch vụ, thiết bị phần mềm thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; thực hiện việc áp dụng chữ ký số trong việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan, đơn vị, nội bộ bệnh viện và hồ sơ bệnh án điện tử đúng lộ trình theo chỉ đạo của Giám đốc Bệnh viện.

4. Có trách nhiệm phân công và cử cán bộ phòng tiếp nhận chứng thư số, tiếp nhận chuyển giao cài đặt phần mềm ký số và đào tạo hướng dẫn sử dụng ký số tại Bệnh viên.

5. Đối với chứng thư số cấp cho tổ chức Bệnh viện, phải có biên bản giao thiết bị lưu khóa bí mật cho người được phân công làm nhiệm vụ văn thư khai thác sử dụng để ký số các văn bản điện tử, bệnh án điện tử; đảm bảo an toàn việc sử dụng thiết bị lưu khóa bí mật tại Bệnh viện.

6. Thường xuyên kiểm tra việc quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số của cơ quan, tổ chức mình và các cá nhân đảm bảo thực hiện theo đúng các quy định của Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

7. Trang bị hệ thống thông tin đáp ứng yêu cầu để thực hiện ký số, lưu trữ văn bản điện tử, bệnh án điện tử, phục vụ khai thác và sử dụng văn bản điện tử, bệnh án điện tử, phục vụ khai thác và sử dụng văn bản điện tử, bệnh án điện tử theo quy định.

8. Thực hiện báo cáo kết quả sử dụng chữ ký số, chứng thư số của các cá nhân thuộc các phòng, khoa trong Bệnh viện theo yêu cầu các đơn vị cấp trên.

Điều 21. Trách nhiệm cá nhân

1. Cá nhân tự quản lý mật khẩu chữ ký số, chữ ký điện tử. Sử dụng chứng thư số đúng mục đích và tuân thủ các quy trình, quy định của Quy chế này và các văn bản pháp luật có liên quan về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.

2. Tham gia đào tạo và tập huấn về sử dụng thành thạo chữ ký số, chữ ký điện tử.

3. Cung cấp chính xác và đầy đủ các thông tin, hồ sơ liên quan đến việc cấp, gia hạn, thu hồi chứng thư số.

4. Thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý trực tiếp thuê bao những thông tin liên quan đến thiết bị lưu khóa bí mật trong các trường hợp như: bị mất, bị hỏng vật lý, bị khóa thiết bị do nhập sai mật khẩu theo quy định và các trường hợp mất an toàn, an ninh khác.

5. Quản lý thiết bị lưu khóa bí mật theo quy định và tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số.

Điều 22. Trách nhiệm phòng Kế hoạch tổng hợp

1. Xây dựng quy chế quản lý, sử dụng, lưu trữ và khai thác hồ sơ bệnh án điện tử.

2. Ban hành quy chế Quản lý, sử dụng chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử, chữ ký số, chữ ký điện tử trong bệnh án điện tử tại Bệnh viện.

3. Ban hành Quy định thiết lập và thực hiện chữ ký điện tử, chữ ký số tại hồ sơ bệnh án điện tử.

Điều 23. Trách nhiệm của Bộ phận Công nghệ thông tin

1. Chịu trách nhiệm cài đặt phần mềm chữ ký số. Cập nhật phiên bản phần mềm mới (nếu có).

2. Tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật cho nhân viên tại Bệnh viện trong quá trình sử dụng chữ ký số.

3. Tham mưu, giúp Ban Giám đốc kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc quản lý và sử dụng chữ ký số trong bệnh án điện tử.

4. Thống kê, theo dõi việc sử dụng chứng thư số trong Bệnh viện, thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất cho Ban Giám đốc Bệnh viện và các cơ quan liên quan.

5. Triển khai, vận hành phần mềm quản lý bệnh viện, phần mềm bệnh án điện tử một cách có hiệu quả và ổn định.

Điều 24. Trách nhiệm của cán bộ làm công tác văn thư tại Bệnh viện

1. Thực hiện ký số văn bản điện tử và phát hành văn bản điện tử đã ký số qua mạng theo các quy định trong Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

2. Thực hiện lưu trữ văn bản điện tử theo quy định hiện hành.

3. Thực hiện xác thực chữ ký số trên các văn bản đến của các cơ quan, đơn vị khác gửi đến, phản ánh với cơ quan, đơn vị đó nếu chữ ký số không hợp lệ.

4. Chịu trách nhiệm tiếp nhận, quản lý và sử dụng chứng thư số, thiết bị lưu khóa bí mật của tổ chức (Bệnh viện) khi được phân công, đảm bảo đúng các quy định trong Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

Điều 25. Điều khoản tham chiếu

Trường hợp các văn bản tham chiếu trong Quy chế này được thay thế hoặc sử đổi, bổ sung thì áp dụng theo văn bản đã thay thế hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các khoa/phòng và các cá nhân kịp thời phản ánh về Phòng Kế hoạch tổng hợp để tổng hợp báo cáo Giám đốc xem xét, quyết định./.